

Số/No.: 07/2025/CBTT-TSC

Cần Thơ, ngày 14 tháng 03 năm 2025

Can Tho, March 14, 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM
INFORMATION DISCLOSURE
ON THE ELECTRONIC INFORMATION PORTAL OF THE STATE SECURITIES
COMMISSION AND THE HO CHI MINH CITY STOCK EXCHANGE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.

To: - State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange

Tên tổ chức: Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ/

Name of Organization: *Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company*

Mã chứng khoán/Stock Code: TSC

Địa chỉ trụ sở chính: 1D, Phạm Ngũ Lão, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Address of Head office: 1D, Pham Ngu Lao, Thoi Binh Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City, Vietnam

Điện thoại/Phone: 024 32001155

Email: info@ftsccantho.com.vn/ congbothongtin@fitgroup.com.vn

Nội dung thông tin công bố/ Information disclosure content:

1. Ngày 13/03/2025, Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ nhận được Đơn từ nhiệm của Thành viên Hội đồng quản trị Công Ty (đính kèm).

On March 13, 2025, Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company received the Resignation Letter of the Company's Board of Directors Member (attached).

2. Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ thông báo thời gian và hình thức/địa điểm tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company announces the time, organizational form, venue of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders as follows:

2.1 Thời gian họp/ Meeting time:

- Cuộc họp lần thứ nhất: 13 giờ 30 phút, ngày 09/04/2025;

First meeting: 13:30, on April 9, 2025

- Cuộc họp lần thứ hai (trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty): 13 giờ 30 phút, ngày 16/04/2025.

Second meeting (in case the first meeting does not meet the conditions for conducting according to the law and the Company's Charter): 13:30, on April 16, 2025.

2.2 *Hình thức họp: Trực tuyến qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử*

Meeting format: Online via the Electronic Voting System

3. Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ thực hiện công bố toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 từ ngày 14/03/2025 tại đường dẫn <http://www.tsccantho.com.vn/> - Mục Quan hệ đầu tư.

Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company will publish all documents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders from March 14, 2025 at the link <http://www.tsccantho.com.vn/> - Investor Relations section.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 14/03/2025 tại đường dẫn <http://www.tsccantho.com.vn/> - Mục Quan hệ đầu tư.

This information was published on the Company's website on March 14, 2025 at <http://www.tsccantho.com.vn/> - Investor Relations Section.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby commit that the information published above is true and we are fully responsible before the law for the content of the published information.

Nơi nhận/ Recipients::

- Như Kính gửi/As Dear;
- Lưu HC/File.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSURE INFORMATION**



Bùi Hồng Hạnh



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ**

STT	VĂN BẢN
1	Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
2	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
4	Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025
5	Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025
6	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024
7	Tờ trình thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán và soát xét các BCTC trong năm 2025
8	Tờ trình thông qua quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và Thành viên BKS
9	Tờ trình thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ
10	Tờ trình thông qua việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029
11	Thông báo Đề cử, ứng cử bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029
12	Dự thảo Quy chế tổ chức và biểu quyết tại ĐHĐCĐ
13	Dự thảo Quy chế bầu cử HĐQT
14	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ
15	Mẫu Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ
16	Mẫu Phiếu Biểu quyết
17	Mẫu Đơn đề cử Thành viên HĐQT
18	Mẫu Đơn ứng cử Thành viên HĐQT
19	Mẫu Sơ yếu lý lịch Thành viên HĐQT
20	Phiếu bầu Thành viên HĐQT



CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

Thời gian tổ chức Đại hội: - Lần 1: 13h30, Thứ tư, ngày 09 tháng 04 năm 2025;
- Lần 2: 13h30, Thứ tư, ngày 16 tháng 04 năm 2025.

Hình thức tổ chức: Trực tuyến qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI	
13h30 – 14h00	Cổ đông đăng nhập Hệ thống bỏ phiếu điện tử
14h00 – 14h05	Khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu thành phần tham dự Công bố thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông
14h05 – 14h10	Công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
II. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ NHẤT	
14h10 – 14h20	Chương trình Đại hội
	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu
	Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT
III. NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ HAI	
14h20 – 15h00	➤ <i>Thông qua các báo cáo:</i>
	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025;
	2. Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025;
	3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025.
	➤ <i>Thông qua các Tờ trình và Danh sách đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT:</i>
	1. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025;
	2. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính riêng, hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán;
	3. Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán 2025;
4. Tờ trình chi thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và đề xuất chi năm 2025;	
5. Tờ trình thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa công ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;	
6. Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029;	
7. Danh sách đề cử, ứng cử Thành viên độc lập HĐQT;	
8. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.	
IV. NỘI DUNG BẦU CỬ	
15h00 – 15h15	Bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024 – 2029
V. THẢO LUẬN	
15h15 – 15h35	Phát biểu thảo luận
15h35 – 15h45	Giải lao
VI. KẾT THÚC ĐẠI HỘI	
15h45 – 16h10	Thông qua Kết quả kiểm phiếu; Biên bản và Nghị quyết Đại hội – NỘI DUNG BIỂU QUYẾT LẦN THỨ BA
	Tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC

Số: 01/2025/BC-HĐQT/TSC

Cần Thơ, ngày 13 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;

Thực hiện quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) được Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (“**Công Ty**” hoặc “**TSC**”) quy định, HĐQT Công Ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“**DHĐCD**”) kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

HĐQT Công Ty đã tích cực triển khai các hoạt động theo quy định tại Điều lệ Công Ty và Quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể như sau:

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ gồm 05 thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Trọng Thanh Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Bà Võ Thị Hồng Thắm Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Ông Lê Việt Cường Chức vụ: Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Tuấn Tú Chức vụ: Thành viên độc lập HĐQT

Trong năm 2024, Công Ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT là 167.400.000 đồng/năm, theo đó mức chi trả cho Chủ tịch HĐQT là 4.000.000 đồng/tháng và các thành viên HĐQT là 3.000.000 đồng/người/tháng, tuy nhiên không bao gồm thù lao của (Ông) Nguyễn Tuấn Tú - thành viên độc lập HĐQT do (Ông) Nguyễn Tuấn Tú đã có nguyện vọng từ chối nhận thù lao.

2. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Số lượng cuộc họp của HĐQT trong năm 2024: 07 cuộc họp

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Kết quả cuộc họp
1	01/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	Các nội dung trong cuộc họp
2	02/2024/NQ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc đề cử bổ sung 01 ứng viên Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	

3	03/2024/NQ-HĐQT	25/04/2024	Thông qua việc bầu Chủ tịch HĐQT Công Ty nhiệm kỳ 2024-2029	được biểu quyết tán thành 100%
4	04/2024/NQ-HĐQT	15/05/2024	Thông qua các giao dịch, hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với các bên có liên quan	
5	05/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm và soát xét bán niên 2024	
6	06/2024/NQ-HĐQT	22/08/2024	Thông qua giao dịch chuyển nhượng cổ phần (do Công ty cổ phần FIT Consumer phát hành) giữa Công Ty và Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T	
7	07/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Thông qua định hướng hoạt động của HĐQT năm 2025	

3. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024, Nghị quyết HĐQT số 04/2024/NQ-HĐQT ngày 15/05/2024 và số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 22/08/2024, Công Ty đã thực hiện một số giao dịch với các bên liên quan. Tất cả các giao dịch này đều được thông qua đúng thẩm quyền theo Điều lệ Công Ty, quy định pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT. Đồng thời, các giao dịch này đều được công bố thông tin và trình bày rõ từng giao dịch tại Báo cáo tình hình quản trị công ty, Báo cáo tài chính và Báo cáo thường niên.

4. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Trong năm 2024, Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát, kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty. Đánh giá của thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT Công ty cụ thể như sau:

- 4.1. HĐQT đã tổ chức họp và ban hành các Nghị quyết, Quyết định đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; thông qua các nội dung được trình phê duyệt theo đúng thẩm quyền và đảm bảo lợi ích tối đa của Công ty và cổ đông. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT và sự đồng thuận của người lao động trong Công ty;
- 4.2. HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc và bộ máy nhân sự. HĐQT luôn đồng hành cùng Ban điều hành trong việc chỉ đạo, xử lý các vấn đề khó khăn trong công tác quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty;
- 4.3. HĐQT tổ chức các buổi họp cùng với đại diện lãnh đạo các công ty con để nghe báo cáo công tác quản trị, điều hành cũng như tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các công ty con. Từ đó, HĐQT đưa ra các ý kiến và biện pháp xử lý nhằm bảo toàn nguồn vốn và đảm bảo hoạt động hiệu quả tại các công ty con;
- 4.4. HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát theo dõi và giám sát hoạt động của Ban Điều hành nhằm đảm bảo tính an toàn, tuân thủ đối với mọi hoạt động của Công ty;
- 4.5. Công tác báo cáo, công bố thông tin đối với công ty niêm yết cũng được HĐQT chỉ đạo, theo dõi thực hiện theo đúng quy định pháp luật về Chứng khoán, đảm bảo sự kịp thời, minh

bạch, trách nhiệm trong công tác quản trị công ty đại chúng.

Trong năm vừa qua, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị công ty cũng như các quy định của pháp luật, hướng tới mục tiêu đảm bảo giá trị, lợi ích cho cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty.

5. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác

- 5.1. Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc luôn đệ trình kịp thời và đầy đủ các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT để được xem xét và phê duyệt. HĐQT thực hiện giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo Tổng Giám đốc tuân thủ các quy định pháp luật cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh. Đồng thời, Tổng Giám đốc luôn tuân thủ các quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và pháp luật, đồng thời không ngừng cải tiến công tác quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh.
- 5.2. Tổng Giám đốc đã triển khai cụ thể các hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công Ty và cổ đông. Đồng thời, Tổng Giám đốc cũng chú trọng đến việc nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, thực hiện các biện pháp quản lý hiệu quả.
- 5.3. Ngoài vai trò điều hành, Tổng Giám đốc còn thực hiện báo cáo đầy đủ và kịp thời về mọi hoạt động của Công ty lên HĐQT, đảm bảo tính minh bạch trong quản lý. Đồng thời, Tổng Giám đốc cũng cung cấp thông tin cần thiết để hỗ trợ Ban Kiểm soát trong quá trình giám sát hoạt động của Công ty. Việc này không chỉ thể hiện tinh thần trách nhiệm mà còn góp phần tạo dựng một hệ thống quản trị doanh nghiệp hiệu quả, giúp Công ty phát triển bền vững và đạt được các mục tiêu chiến lược dài hạn.

6. Công tác chỉ đạo và giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2024, thị trường hàng hóa toàn cầu chịu ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, kinh tế, xã hội thế giới: Xung đột leo thang ở Nga – U-crai-na, Trung Đông; Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt; Bảo hộ thương mại và rào cản thương mại có xu hướng gia tăng khiến cho tình trạng phân mảnh của nền kinh tế toàn cầu diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Trong nước, sản xuất nông nghiệp, du lịch tại một số địa phương bị ảnh hưởng nặng nề do thiên tai, bão lũ góp phần dẫn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh trong một số ngành, lĩnh vực còn khó khăn và sức ép cạnh tranh gia tăng.

Công ty luôn nỗ lực theo sát diễn biến thị trường để kịp thời đưa ra các giải pháp ứng phó linh hoạt, đảm bảo hoạt động kinh doanh duy trì ổn định và phát triển bền vững. Không chỉ tập trung củng cố và mở rộng các thị trường chiến lược, thị trường truyền thống, Công ty còn chủ động đa dạng hóa kênh tiêu thụ, khai thác các thị trường tiềm năng trong và ngoài nước. Trên cơ sở đó, Công ty đẩy mạnh phát triển các ngành hàng chủ lực như hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), nước uống đóng chai và nông sản chế biến đóng lon. Bằng cách tận dụng lợi thế về năng lực sản xuất, công nghệ hiện đại và hệ thống phân phối rộng khắp, Công ty không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng, đồng thời gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường nội địa và quốc tế.

Nhìn chung, HĐQT đã đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đúng nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT theo quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty, các Quy chế quản trị nội bộ trong việc chỉ đạo và giám sát thực hiện công tác điều hành cũng như các kế hoạch sản xuất kinh doanh. Từ đó, các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT được thực hiện đúng quy định từ việc tổ chức, biểu quyết thông qua và ban hành cũng như công tác công bố thông tin minh bạch đến cổ đông. Cụ thể:

- 6.1. Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thành công, đúng quy định của pháp luật;
- 6.2. Chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc hoàn thành, công bố thông tin các báo cáo tài chính quý và soát xét bán niên năm 2024 đúng quy định;
- 6.3. Kiểm tra, đôn đốc Ban Tổng giám đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý trong năm 2024;

- 6.4. Công tác công bố thông tin được thực hiện chính xác, đầy đủ, kịp thời và đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- 6.5. Công ty đã từng bước khắc phục nguyên nhân dẫn đến tình trạng mã chứng khoán của Công Ty (TSC) bị cảnh báo và kiểm soát; đồng thời thực hiện báo cáo định kỳ hàng Quý theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước quản lý;
- 6.6. Lãnh đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, quyền hạn được giao. Tập thể cán bộ công nhân viên trong Công Ty luôn đoàn kết, cùng nhau cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- 6.7. Bên cạnh đó, thông qua các cuộc họp và báo cáo từ các công ty thành viên, HĐQT đã sát sao theo dõi hoạt động của Ban Điều hành cũng như các công ty thành viên để kịp thời cho ý kiến chỉ đạo, giữ ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua. Kết quả kinh doanh tính đến hết Quý IV/2024 đã bám sát được kế hoạch ban đầu, cho thấy nỗ lực của HĐQT và toàn Công ty trong việc khắc phục đáng kể tình trạng kinh doanh chưa khả quan trong hai năm gần đây.
- 6.8. Thông qua các công ty thành viên, Công Ty tiếp tục phát triển cũng như nghiên cứu và sản xuất các loại sản phẩm chất lượng, thân thiện với sức khỏe người tiêu dùng, hòa mình vào làn sóng “Tiêu dùng Xanh” đang ngày càng phổ biến rộng rãi.
- 6.9. Về hoạt động đầu tư: Dự án Nhà máy chế biến nông sản quy mô lớn ở Hậu Giang với dây chuyền sản xuất công nghệ cao đang được triển khai xây dựng theo tiến độ. Công Ty cũng đã kịp thời sửa chữa máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất; kiểm soát tốt chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và chất lượng sản phẩm khi sản xuất, sử dụng nguyên liệu hợp lý, mang lại hiệu quả cao.
- 6.10. Ngoài ra, Công Ty đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường, tuân thủ tốt việc xử lý chất thải từ các nhà máy sản xuất và chất thải trong sinh hoạt. Các sản phẩm được tung ra thị trường cũng đảm bảo thân thiện với môi trường. TSC và các công ty thành viên cũng đã đồng hành, tài trợ nhiều chương trình có ý nghĩa xã hội và thiết thực, cũng như tổ chức các hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng và môi trường sống xung quanh, đặc biệt vào thời điểm Miền Bắc chịu thiệt hại nặng nề sau cơn bão Yagi.

7. Đánh giá kết quả thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

- 7.1. Về việc thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.
HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2024 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- 7.2. Về việc thông qua các giao dịch với các bên có liên quan:
Trong năm 2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua và ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch phát sinh doanh thu hoặc chi phí với những bên có liên quan. Tất cả các giao dịch giữa Công Ty với bên liên quan đều được thông qua đúng thẩm quyền và công bố thông tin theo quy định pháp luật.
- 7.3. Về việc quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản Công Ty
Trong năm 2024, Đại hội đồng cổ đông đã ủy quyền cho phép HĐQT quyết định các khoản đầu tư, mua bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán. Tuy nhiên, trong năm Công Ty không phát sinh giao dịch thuộc trường hợp này.

8. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công Ty

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch (%)
Tổng giá trị tài sản	2.940.096	2.974.588	-1,16
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	628.702	477.534	31,66
Doanh thu thuần	627.337	474.906	32,10
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	46.884	6.818	587,69
Lợi nhuận trước thuế	49.793	7.385	574,20
Lợi nhuận sau thuế	30.022	-11.200	368,05
Lợi nhuận sau thuế cổ đông Công Ty mẹ	1.030	-19.649	105,24
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-
Tỷ lệ cổ tức	-	-	-

Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2024 (trước kiểm toán)

Nhìn chung, với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể Công Ty, bao gồm các công ty thành viên, kết quả sản xuất kinh doanh của Công Ty năm 2024 đã có nhiều khởi sắc so với năm 2023. Báo cáo tài chính hợp nhất quý IV/2024 cũng đã ghi nhận lợi nhuận sau thuế của Công Ty là số dương.

8.1. Về lĩnh vực FMCG:

- Đối với các mặt hàng nước uống đóng chai của Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (“VIKODA”), mặt hàng nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda đã đạt được sự nhận diện rộng rãi, tăng doanh thu ở các kênh bán hiện đại. Trải qua 35 năm hình thành và phát triển, VIKODA đã khẳng định vị thế thông qua việc mở rộng thị trường kinh doanh và gia tăng độ nhận diện thương hiệu, đặc biệt là hoạt động tái nhận diện thương hiệu Đánh Thạnh. Từ tháng 05 đến tháng 12/2024, VIKODA đã triển khai một loạt chiến dịch truyền thông quảng bá ngoài trời (OOH) ấn tượng, đánh dấu sự bứt phá mạnh mẽ trong việc quảng bá thương hiệu Đánh Thạnh – Vikoda đến với người tiêu dùng trong năm 2024.
- Đối với hóa mỹ phẩm, FIT Cosmetics tiếp tục tập trung các sản phẩm thuộc dòng TERO sinh học với công nghệ Enzyme 100% từ Châu Âu và nhận được nhiều phản hồi tích cực từ người tiêu dùng, góp phần nâng cao doanh thu cũng như độ nhận diện của các nhãn hàng mà FIT Cosmetics đang kinh doanh.

8.2. Về lĩnh vực chế biến thực phẩm: Trong năm 2024, Công Ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (Westfood) đã ra mắt thương hiệu rau củ quả chế biến FRUIT MOJI – Hương vị tươi ngon từ thiên nhiên, nổi bật với chất lượng vượt trội và bao bì bắt mắt. Westfood cũng đã đạt một số thành tựu đáng kể như: thuộc Top 100 doanh nghiệp tiêu biểu của Gian hàng Quốc gia Việt Nam “Vietnam Pavilion” trên Alibaba; được vinh danh tại Sự kiện Hội nghị Quốc tế thường niên về xuất khẩu trực tuyến B2B tổ chức bởi Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) và sàn Thương mại điện tử Alibaba.com ở Hà Nội; nhận giải thưởng “Top 10 Thương Hiệu Mạnh ASEAN 2024”.

Bên cạnh đó, về dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang theo tiêu chuẩn Châu Âu, Westfood đã khởi công dự án và đang tiến hành mời thầu xây dựng. Dự kiến sau khi hoàn thành, đây sẽ là nhà máy chế biến nông sản lớn nhất tỉnh Hậu Giang, giúp tăng năng suất, tạo ra nhiều sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng cao.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	939.502	49,44
Lợi nhuận sau thuế	49.356	64,40
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,25%	

2. Chiến lược và Định hướng hoạt động kinh doanh

Năm 2025, Công Ty tiếp tục tập trung vào việc sản xuất, kinh doanh ổn định và phát triển bền vững thông qua hoạt động quản trị, vận hành hiệu quả các công ty thành viên theo định hướng phát triển chung của Công ty mẹ là Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T. HĐQT sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với Ban điều hành trên cơ sở chỉ đạo, định hướng kết hợp với giám sát để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sắp tới của năm 2025. Một số nhiệm vụ chính yếu như sau:

1.1. Nâng cao năng lực quản trị và chất lượng nhân sự:

- Cải thiện và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp ở cấp lãnh đạo và quản lý.
- Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp, và ý thức kỷ luật lao động của toàn bộ cán bộ, nhân viên.
- Đẩy mạnh năng suất lao động nhằm tăng năng lực cạnh tranh và nâng cao uy tín của Công Ty.

1.2. Tăng cường quản lý tài chính:

- Thực hiện chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát tình hình tài chính.
- Rà soát, cắt giảm các khoản chi không hợp lý để tiết giảm chi phí và hạ giá thành sản phẩm.
- Tối ưu hóa chi phí để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường.

1.3. Quản lý dự án đầu tư:

Đánh giá kỹ lưỡng, theo dõi sát sao tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhằm đảm bảo tính khả thi và sử dụng vốn hiệu quả. Tập trung thực hiện đúng tiến độ có hiệu quả dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang theo tiêu chuẩn Châu Âu.

1.4. An toàn lao động và bảo vệ môi trường:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá việc đảm bảo an toàn lao động.
- Thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ và duy trì vệ sinh môi trường tại các nhà máy.

1.5. Nắm bắt thị trường và định hướng phát triển:

- Theo dõi sát sao diễn biến thị trường, đưa ra các giải pháp linh hoạt và kịp thời ứng phó với những biến động kinh tế.
- Rà soát và giảm bớt các hoạt động kinh doanh không còn phù hợp, đồng thời tập trung vào các lĩnh vực mang lại hiệu quả cao (sản xuất nước uống đóng chai; chế biến các sản phẩm hoa quả đóng lon, hàng đông lạnh; sản xuất hàng hóa mỹ phẩm với tiêu chí “tiêu dùng xanh”).
- Đẩy mạnh công tác truyền thông thương hiệu với sự đa dạng của các nhãn hiệu, các sản phẩm mà Công ty đang sản xuất và kinh doanh nhằm tăng độ nhận diện; đồng thời kết hợp với việc phát triển đa dạng các phương thức bán hàng hiện đại.
- Định hướng phát triển đúng đắn để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác quản trị điều hành hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025. HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến để HĐQT nâng cao trách nhiệm quản trị, năng lực quản lý điều hành Công Ty nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và góp phần xây dựng Công Ty phát triển theo định hướng và chiến lược đã đề ra. HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và hỗ trợ của cổ đông và các đối tác.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;

Ban kiểm soát Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ ("**Công Ty**") đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Công Ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024. Ban kiểm soát ("**BKS**") xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về công tác hoạt động trong năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 với các nội dung sau:

PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2024

A. Số lượng và cơ cấu thành viên BKS:

Thành viên BKS Công Ty gồm có :

1. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Trưởng ban
2. Bà Phạm Thị Thương - Thành viên
3. Bà Trương Thị Vân - Thành viên

Trong năm 2024, Công Ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên BKS là 60.000.000 đồng/năm, theo đó mức chi trả cho Trưởng BKS là 2.000.000 đồng/tháng và các thành viên BKS là 1.500.000 đồng/người/tháng.

B. Tổng kết các cuộc họp của BKS và các kết luận, kiến nghị của BKS

1. Tổng kết các cuộc họp của BKS năm 2024

STT	Ngày	Nội dung
1	25/03/2024	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024; Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính 2024; Thống nhất rằng Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất năm 2023 của Công Ty đã đầy đủ, hợp pháp và đảm bảo trung thực theo đúng các chuẩn mực kế toán và quy định pháp luật.
2	25/04/2024	Bầu Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 của Công Ty
3	20/08/2024	Đánh giá Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất soát xét bán niên năm 2024 của Công Ty

2. Tỷ lệ tham dự các cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	(Ông) Nguyễn Anh Tuấn	3/3	100%	100%	
2	(Bà) Phạm Thị Thương	3/3	100%	100%	
3	(Ông) Phạm Ngọc Hùng	1/3	33,4%	100%	Miễn nhiệm theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024
4	(Bà) Trương Thị Vân	2/3	66,6%	100%	Bầu bổ sung theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024

3. Kết luận và kiến nghị của BKS

BKS luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị ("**HDQT**"), Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như việc xây dựng và ban hành các quy chế, nghị quyết, quyết định. BKS kiến nghị HDQT và Ban Tổng Giám đốc một số việc sau:

- 3.1. Thường xuyên rà soát để sửa đổi, bổ sung các quy định nội bộ cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh và quy định pháp luật hiện hành.
- 3.2. Thường xuyên rà soát và đánh giá các mảng hoạt động của Công Ty để củng cố cũng như kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết nhằm mang đến hiệu quả cao nhất; Kịp thời đưa ra phương án để đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro và tuân thủ các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh.
- 3.3. Củng cố bộ máy nhân sự, bao gồm cả các công ty thành viên; chú trọng nâng cao chuyên môn, trình độ của nhân sự đồng thời chuẩn bị đội ngũ nhân sự kế cận hướng tới sự phát triển bền vững của Công Ty.

C. Hoạt động của BKS:

Ban kiểm soát đã thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công Ty và Quy chế hoạt động của BKS nhằm kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, Điều lệ Công Ty và việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HDQT Công Ty. Các công việc chính đã thực hiện bao gồm:

1. Tổ chức họp BKS và phân công nhiệm vụ: BKS tổ chức các cuộc họp để đánh giá kết quả kiểm soát, rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch giám sát tiếp theo. Đồng thời, từng thành viên BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể để thực hiện chức trách của mình một cách hiệu quả.
2. Kiểm tra và đánh giá hoạt động quản lý, điều hành: BKS thực hiện kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của HDQT và Tổng Giám đốc; tích cực đóng góp ý kiến trong công tác điều hành, thực hiện nhiệm vụ và mục tiêu kinh doanh của Công Ty. Từ đó, BKS đánh giá tính hợp lý, hợp pháp và kịp thời của công tác quản lý, điều hành Công Ty. BKS cũng tham gia một số cuộc họp quan trọng của HDQT.
3. Phân tích và đề xuất giải pháp giảm thiểu rủi ro: BKS tiến hành phân tích, đánh giá độc lập về hoạt động kinh doanh của Công Ty, từ đó đưa ra các ý kiến và biện pháp khắc phục kịp thời nhằm hạn chế rủi ro, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Kiểm tra và thẩm định Báo cáo tài chính: BKS có trách nhiệm kiểm tra và thẩm định các Báo cáo tài chính định kỳ của Công Ty, đảm bảo tính chính xác, trung thực và hợp pháp trong quá trình lập báo cáo, tuân thủ các quy định kế toán và pháp luật liên quan.
5. Kiểm soát nội bộ và giám sát hoạt động nghiệp vụ: BKS phối hợp và chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất đối với các hoạt động nghiệp vụ tại Công Ty và cả công ty thành viên, nhằm phát hiện và xử lý các sai sót kịp thời, đảm bảo tuân thủ các quy định nội bộ và pháp luật.
6. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông: BKS giám sát công tác quản lý sổ sách, chứng từ liên quan đến cổ đông, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông được thực thi. Đồng thời, BKS giám sát việc cổ đông có quyền tham gia đóng góp ý kiến, chất vấn và yêu cầu cung cấp thông tin theo đúng quy định.
7. Giám sát công tác báo cáo và công bố thông tin: BKS thực hiện kiểm tra, giám sát việc báo cáo và công bố thông tin của HĐQT và Tổng Giám đốc theo quy định pháp luật về chứng khoán và Quy chế nội bộ về quản trị Công Ty, đảm bảo tính minh bạch và tuân thủ các quy định về công khai thông tin.
8. Tham gia đóng góp ý kiến, giám sát đầu tư: BKS tham gia giám sát, phản biện các dự án đầu tư; hỗ trợ tư vấn và góp ý để chuẩn hóa hệ thống báo cáo quản trị nội bộ, giúp nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả hoạt động của Công ty.

D. Kết quả kiểm tra, giám sát:

BKS báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát cho Đại hội đồng Cổ đông với nội dung chi tiết như sau:

1. Giám sát công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, cụ thể:

BKS đã thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, hàng quý và bán niên của Công Ty, báo cáo đánh giá công tác của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cho Đại hội đồng cổ đông.

- 1.1. HĐQT cũng như Ban Tổng Giám đốc Công Ty đã cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Quyết định của Ban Tổng Giám đốc cho BKS. BKS cũng thường xuyên trao đổi về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh nhằm bám sát mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua cũng như các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành Công Ty.

Qua đó, BKS đánh giá công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật liên quan cũng như phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Bên cạnh đó, BKS đã kịp thời đánh giá và đưa ra các kiến nghị trong việc quản lý, điều hành nhằm góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công Ty.

- 1.2. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cùng với sự nỗ lực của toàn thể các cán bộ nhân viên của Công Ty đã vượt qua khó khăn và đạt được kết quả kinh doanh nhất định, có sự chuyển biến tích cực khá lớn so với năm 2022, 2023.
- 1.3. BKS không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong quá trình quản lý và điều hành Công Ty.
- 1.4. BKS đánh giá rằng công tác kế toán và lập báo cáo tài chính đã tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng và hợp lý. BKS không phát hiện có hiện tượng vi phạm trong công tác tài chính, kế toán trong kỳ.

2. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính 2024

- 2.1. BKS đánh giá các báo cáo đã đảm bảo tính tuân thủ cao đối với các quy định pháp luật

hiện hành về công tác triển khai lập báo cáo cũng như thời gian lập báo cáo.

2.2. Về nội dung, số liệu báo cáo tài chính năm 2024, do hiện tại đang trong quá trình hoàn thiện nên BKS tiếp tục theo dõi, giám sát và thẩm định cho đến thời điểm hoàn thiện báo cáo.

3. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

3.1. BKS đánh giá các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc bám sát các mục tiêu của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 đề ra, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công Ty.

3.2. BKS không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ Công Ty, các quy chế nội bộ của các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

3.3. BKS nhất trí với nội dung báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc.

4. Đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Các giao dịch giữa Công Ty với người có liên quan của Công Ty, giữa Công Ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đã được HĐQT thống kê và báo cáo đầy đủ, theo quy định hiện hành về công bố thông tin tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT Công Ty đã ban hành Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐQT ngày 15/05/2024 về việc thông qua các hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐQT ngày 22/08/2024 về việc thông qua giao dịch nhận chuyển nhượng cổ phần giữa Công Ty và Công ty mẹ là Công ty cổ phần Tập đoàn F.I.T. Về cơ bản, các giao dịch được thông qua đúng thẩm quyền và được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, các bên tham gia giao dịch trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện và phù hợp với năng lực của các bên trong giao dịch.

5. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành của doanh nghiệp.

Đối mặt với những khó khăn, thách thức trong năm 2024 vừa qua, HĐQT đã kịp thời chỉ đạo, định hướng về công tác quản trị cũng như chiến lược, kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh,... phù hợp với tình hình thực tế của Công Ty và các công ty thành viên, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đồng thời, Ban Tổng Giám đốc cũng đã thực hiện công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng thẩm quyền và phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT, đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công Ty và cổ đông.

Năm 2024, HĐQT cũng như Ban Tổng Giám đốc Công Ty đã có nhiều nỗ lực trong việc điều hành Công Ty và đem đến tín hiệu tích cực về kết quả sản xuất kinh doanh toàn Công Ty và các công ty thành viên. Nhìn chung, mọi khía cạnh hoạt động cũng đều được Ban Tổng Giám đốc báo cáo đầy đủ lên HĐQT và cung cấp thông tin cần thiết, hỗ trợ tối đa cho hoạt động của BKS.

6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Tổng giám đốc và các cổ đông.

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông được thực

hiện trên nguyên tắc tôn trọng, hợp tác vì sự phát triển bền vững của Công Ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty. BKS cũng thường xuyên đưa ra các ý kiến đề xuất, kiến nghị để hỗ trợ hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công Ty.

Nhìn chung, BKS đã phối hợp hoạt động với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc một cách hiệu quả, tích cực và kịp thời. HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công Ty đều tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp kịp thời các thông tin, tài liệu theo yêu cầu để BKS hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định. Bên cạnh đó, BKS cũng phối hợp hiệu quả với Ban lãnh đạo và BKS tại các công ty thành viên đối với công tác kiểm tra, giám sát các công ty này, từ đó hỗ trợ tư vấn những biện pháp xử lý kịp thời các vấn đề tồn tại, nâng cao hiệu quả quản lý nhằm đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành.

7. Ý kiến Cổ đông

Tính đến thời điểm lập báo cáo, BKS không nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, BKS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

PHẦN II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2025, BKS tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Giám sát việc triển khai và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT trong toàn Công Ty và các đơn vị thành viên, nhằm đảm bảo sự tuân thủ và thực hiện đúng định hướng chiến lược đã đề ra.
2. Giám sát hoạt động kinh doanh và tài chính: BKS thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh của Công Ty và các công ty thành viên, đảm bảo hoạt động hiệu quả, đúng pháp luật. Đồng thời, BKS cũng giám sát việc lập và ban hành các Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2025 của Công ty, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và tuân thủ các quy định kế toán.
3. Giám sát công tác công bố thông tin: BKS kiểm tra, giám sát quá trình công bố thông tin của Công Ty, đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời và minh bạch theo quy định pháp luật, giúp cổ đông và nhà đầu tư có được thông tin chính xác về tình hình hoạt động của Công Ty.
4. Tham gia các cuộc họp quan trọng: BKS tham gia các buổi họp của HĐQT, các cuộc họp nội bộ và hội thảo của Công Ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động, đưa ra các khuyến nghị phù hợp và đảm bảo sự minh bạch trong công tác quản lý, điều hành.
5. Thực hiện nhiệm vụ theo quy định: BKS thực hiện các nhiệm vụ được giao theo đúng chức năng, trách nhiệm được quy định trong Điều lệ Công Ty và Quy chế hoạt động của BKS, đảm bảo hiệu quả giám sát và hỗ trợ công tác quản trị doanh nghiệp một cách chặt chẽ, chuyên nghiệp.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của BKS năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025.

Chúc sức khoẻ Quý Đại biểu, Quý Cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- DHDGD;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn

Số: 01/2025/BC-BTGD/TSC

Cần Thơ, ngày 12 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;

Ban Tổng Giám đốc Công Ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (“**Công Ty**” hoặc “**TSC**”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch năm 2025. Chi tiết như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024, các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nói chung tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn. Sức mua của người tiêu dùng có xu hướng giảm do lạm phát và chi phí sinh hoạt tăng cao, khiến nhu cầu tiêu thụ các mặt hàng thiết yếu chững lại. Đồng thời, giá nguyên vật liệu, năng lượng và chi phí logistics tiếp tục biến động, làm gia tăng chi phí sản xuất và ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Cạnh tranh trong ngành cũng ngày càng khốc liệt khi nhiều thương hiệu trong và ngoài nước gia nhập thị trường, buộc doanh nghiệp phải điều chỉnh chiến lược giá cả, khuyến mãi và mở rộng danh mục sản phẩm cung ứng. Ngoài ra, biến đổi khí hậu với hạn hán, xâm nhập mặn và đặc biệt là bão lũ trong năm vừa qua cũng gây ảnh hưởng đến nguồn nước và nguyên liệu đầu vào. Trước những thách thức này, Công Ty đã tối ưu hóa quy trình sản xuất, kiểm soát chi phí chặt chẽ, nâng cao hiệu suất sản xuất, đồng thời mở rộng kênh phân phối một cách hợp lý và đổi mới sản phẩm để thích ứng với thị trường và duy trì lợi thế cạnh tranh.

Kết thúc năm tài chính 2024, Công Ty ghi nhận doanh thu thuần đạt hơn 627 tỷ đồng, tăng khoảng 32,10% so với năm 2023. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế có sự tăng mạnh, đạt 49,8 tỷ đồng, tăng 574,2% so với năm 2023. Đồng thời, lợi nhuận sau thuế cũng chuyển dương sau hai năm, đạt 30 tỷ đồng với tỷ lệ tăng hơn 368% so với năm 2023. Đây là những kết quả vô cùng tích cực. Mặc dù còn nhiều khó khăn trong tương lai, Công Ty vẫn sẽ tiếp tục nỗ lực duy trì ổn định tăng trưởng và đạt các chỉ tiêu kế hoạch mới trong năm 2025.

Bảng 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của Công Ty hợp nhất

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Chênh lệch (%)
1	Doanh thu thuần	627.337	474.906	32,10
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	46.884	6.818	587,69
4	Lợi nhuận trước thuế	49.793	7.385	574,20
5	Lợi nhuận sau thuế	30.022	-11.200	368,05
6	Lợi nhuận sau thuế cổ đông Công Ty mẹ	1.030	-19.649	105,24

Nguồn: Số liệu theo BCTC hợp nhất năm 2024 (trước kiểm toán)

Trong năm vừa qua, Công Ty đã tiếp tục cố gắng duy trì và phát triển vững chắc các thị trường chiến lược, thị trường truyền thống, đồng thời mở rộng và đa dạng hóa thị trường tiêu thụ cả trong và ngoài nước. Cụ thể:

1.1. **Đối với lĩnh vực FMCG:**

- Năm 2024, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (Vikoda) đã đẩy mạnh công tác truyền thông thương hiệu, bao gồm cả hoạt động tái nhận diện thương hiệu Đảnh Thanh. Vikoda đã hợp tác với nhiều đối tác chiến lược, mở ra cơ hội tăng trưởng mới, ví dụ như: ký kết hợp tác với Công ty Công nghệ Thực phẩm Nutrin Quảng Châu và tham gia Hội nghị Kết nối doanh nghiệp Khánh Hòa - Trung Quốc 2024 để xuất khẩu Nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda 500ml và Nước khoáng kiềm thiên nhiên Vikoda Soda 330ml sang thị trường ti dân; ký kết hợp tác nhận chuyển giao công nghệ gia công nước uống có ga Spa Sky; thúc đẩy gia tăng nhận diện thương hiệu thông qua việc trở thành nhà tài trợ kim cương cho chuỗi hội thảo dinh dưỡng do Hội Dinh dưỡng Việt Nam tổ chức.
- Tổng kết năm 2024, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics (công ty liên kết của TSC) ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 49 tỷ đồng. Ba tháng cuối năm, các nhãn hàng đạt kết quả tích cực về doanh thu và truyền thông nhờ kênh thương mại điện tử (Shopee, TikTok) và Marketing Affiliate, đặc biệt qua các phiên livestream tự sản xuất hoặc hợp tác cùng KOL/KOC có sức ảnh hưởng lớn. Từ năm 2023, Công ty Cổ phần FIT Cosmetics đã ứng dụng công nghệ đa Enzyme vào dòng sản phẩm TERO SINH HỌC bao gồm nước giặt sinh học, nước rửa chén bát sinh học, nước lau sàn sinh học, có khả năng làm sạch vượt trội, thân thiện với môi trường và an toàn cho sức khỏe người tiêu dùng. Về R&D, công ty cũng đang tập trung nghiên cứu nguyên liệu và bao bì nhằm tối ưu chi phí sản xuất, song song với việc nghiên cứu phát triển sản phẩm theo xu hướng tiêu dùng Xanh phù hợp với nhu cầu thị trường, từ đó tăng khả năng tiêu thụ sản phẩm cũng như khả năng cạnh tranh trong ngành.

1.2. **Đối với lĩnh vực chế biến thực phẩm:**

- Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (Westfood) chính thức ra mắt thương hiệu FRUIT MOJI trong năm 2024. Hiện tại, thương hiệu gồm 2 dòng sản phẩm là: Rau củ quả đóng hộp (Dưa leo, Bắp non, Bắp hạt, Trái cây hỗn hợp, Khóm MD2, Hạt sen, Xoài) và Rau củ quả đông lạnh (Bắp ngọt). Các sản phẩm của thương hiệu được làm từ 100% rau củ quả tươi ngon với hàm lượng vitamin và khoáng chất tự nhiên dồi dào. FRUIT MOJI tự hào khi đạt các tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế như: FDA, IFS, BSCI,.. đảm bảo chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm, sẵn sàng phục vụ các thị trường nước ngoài khó tính. Năm vừa qua, Westfood cũng đã vinh dự thuộc Top 100 doanh nghiệp tiêu biểu của Gian hàng Quốc gia Việt Nam “Vietnam Pavilion” trên Alibaba và được vinh danh tại Sự kiện Hội nghị Quốc tế thường niên về xuất khẩu trực tuyến B2B tổ chức bởi Cục Xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) và sàn Thương mại điện tử Alibaba.com ở Hà Nội. Ngoài ra, ngày 20/4/2024, Westfood đã vinh dự đón nhận giải thưởng “Top 10 Thương Hiệu Mạnh ASEAN 2024”
- Bên cạnh đó, dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Westfood Hậu Giang cũng đang được thực hiện theo tiến độ, có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế triển khai. Đây là dự án đầu tư quy mô lớn trong chiến lược phát triển và mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung.

II. **Báo cáo thu nhập của Ban Tổng Giám đốc**

Bảng 2: Báo cáo thu nhập của Ban Tổng Giám đốc

STT	Vị trí	Số người	Tổng thù lao, tiền lương đã chi trả thực tế năm 2024 (VND)
1	Tổng Giám đốc	01	67.000.005

III. **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025**

1. **Kế hoạch hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh:**

Đối với mảng sản xuất nước uống đóng chai, Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa không ngừng mở rộng hệ thống phân phối trên toàn quốc, cải thiện và đa dạng hóa các dòng sản phẩm, đẩy mạnh hoạt động thương hiệu, mở rộng kênh phân phối và tệp khách hàng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường nước uống đóng chai.

Trong lĩnh vực hàng tiêu dùng nhanh (FMCG), Công ty cổ phần FIT Cosmetics đặt mục tiêu dài hạn trở thành một trong những doanh nghiệp đầu ngành, đồng thời bắt kịp xu hướng “tiêu dùng xanh” hiện nay. Để thực hiện điều này, Công ty sẽ tiếp tục đầu tư chiều sâu vào ngành hàng, nâng cao độ nhận diện nhãn hàng TERO sinh học và các sản phẩm sẵn có khác thông qua các kênh bán hàng đa dạng, đặc biệt livestream, sale online. Bên cạnh đó, các hoạt động truyền thông về trách nhiệm môi trường cũng tiếp tục được đẩy mạnh, gắn liền với từng sản phẩm để nâng cao giá trị thương hiệu và thu hút người tiêu dùng.

Về lĩnh vực nông sản và thực phẩm, Westfood tận dụng tối đa lợi thế từ nguồn trái cây miền Tây, kết hợp công nghệ chế biến hiện đại đạt chuẩn châu Âu, mở rộng cơ hội thị trường và nhận được sự hỗ trợ tích cực từ chính quyền. Westfood sẽ tiếp tục gia tăng năng lực sản xuất, đáp ứng các đơn hàng lớn từ đối tác quốc tế và duy trì hoạt động kinh doanh bền vững. Bước vào năm 2025, Westfood tiếp tục đầu tư vào hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D), trang bị máy móc hiện đại để tạo ra những sản phẩm mang thương hiệu riêng có tính cạnh tranh cao. Đồng thời, Công Ty cam kết bảo vệ môi trường, tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn lao động, quyết tâm nâng tầm giá trị nông sản Việt trên thị trường quốc tế. Ngoài ra, dự án Nhà máy Westfood Hậu Giang cũng đang được giám sát để đảm bảo tiến độ, dự kiến tháng 4/2025 đi vào hoạt động.

2. Với các kế hoạch trên, Ban Tổng Giám đốc Công Ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2025 với các chỉ tiêu như sau:

Bảng 3: Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	939.502	49,44
Lợi nhuận sau thuế	49.356	64,40
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,25%	

Ban Tổng Giám đốc Công Ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 với nội dung như trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHQCD;
- HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký, đóng dấu)

Võ Thị Hồng Thắm

Số: 01/2025/TT-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 13 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Khoản mục	Số tiền (triệu đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	628.702
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.793
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	30.022
4	Cổ tức 2024	0

Nguồn: Theo BCTC hợp nhất năm 2024 (trước kiểm toán)

Lý do không chia cổ tức năm 2024: Công ty đang tập trung giữ ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh sau thời gian hoạt động chưa hiệu quả; bên cạnh đó, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng hoạt động đầu tư kinh doanh.

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	939.502	49,44
Lợi nhuận sau thuế	49.356	64,40
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,25%	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

Số: 02/2025/TT-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 13 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2024 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 (Chi tiết 02 Báo cáo tài chính kiểm toán sẽ được đăng tải tại website của Công Ty theo đường dẫn: <http://www.tsscantoho.com.vn/> chậm nhất vào ngày 31/03/2025)

Các chỉ tiêu cơ bản của Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	2.940.096
2	Nợ phải trả	476.665
3	Vốn chủ sở hữu	2.463.431
4	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	628.702
5	Lợi nhuận trước thuế	49.793
6	Lợi nhuận sau thuế	30.022
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	1.030

(Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 trước kiểm toán)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

Số: 03/2025/TT-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 13 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ.

Ban kiểm soát Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ ("**Công Ty**") kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán thực hiện kiểm tra hoạt động của Công Ty, trong đó bao gồm việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 của Công Ty như sau:

I. Danh sách đề xuất các đơn vị kiểm toán

- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

II. Đề xuất của Ban kiểm soát

- Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách nêu tại Phần I Tờ trình này và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để kiểm tra hoạt động của Công Ty. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc Công Ty ký kết hợp đồng kiểm toán và quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.
- Trong trường hợp Hội đồng quản trị không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu tại Phần I Tờ trình này, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công Ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, TK HĐQT, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ.

Hội đồng quản trị Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ kính trình Đại hội đồng cổ đông Tờ trình quyết toán thù lao Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”), Ban kiểm soát (“**BKS**”) trong năm 2024 và thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2025 với nội dung chính như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2024 (VND)	Tổng mức thù lao đã chi trả năm 2024 (VND)
A. Thù lao HĐQT					
1	Chủ tịch HĐQT	1	4.000.000	48.000.000	48.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	3.000.000	144.000.000	119.400.000 (*)
B. Thù lao BKS					
1	Trưởng BKS	1	2.000.000	24.000.000	24.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	36.000.000	36.000.000
Tổng cộng				252.000.000	227.400.000

Năm 2024, (Ông) Nguyễn Tuấn Tú - Thành viên độc lập HĐQT đã có Thư từ chối nhận thù lao theo nguyện vọng cá nhân nên Công ty không chi trả thù lao cho (Ông) Tú.

2. Thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao dự kiến chi trả năm 2025 (VND)
A. Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	288.000.000
B. Thù lao BKS				
1	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000
Tổng cộng				540.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

5. Thông qua các Hợp đồng vay giữa Công Ty và thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát (“BKS”), Tổng Giám đốc, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này. Chi tiết về dự thảo Hợp đồng, tổng giá trị giao dịch tối đa và danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty quy định tại Khoản 6 Phần I của Tờ trình này;
6. Giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các nội dung khác, thực hiện triển khai và ký kết thực hiện những Hợp đồng nêu tại Khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Phần I của Tờ trình này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công Ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật hiện hành. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có quyết định khác. Cụ thể như sau:
- 6.1. Các loại Hợp đồng, dự thảo Hợp đồng và tổng giá trị giao dịch tối đa đối với mỗi loại Hợp đồng:

STT	Loại Hợp đồng	Tổng giá trị giao dịch tối đa của các Hợp đồng trong 12 tháng	Dự thảo Hợp đồng
1.	Hợp đồng hợp tác đầu tư	Không quá 1.100.000.000.000 đồng	Phụ lục I
2.	Hợp đồng mua bán hàng hóa/tài sản	Không quá 1.100.000.000.000 đồng	Phụ lục II
3.	Hợp đồng vay	Không quá 1.100.000.000.000 đồng	Phụ lục III

- 6.2. Danh sách các đơn vị được giao kết Hợp đồng với Công Ty:

STT	TÊN CÔNG TY	MỐI QUAN HỆ
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T (Mã số doanh nghiệp: 0102182140)	Công ty mẹ
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Cửu Long (Mã số doanh nghiệp: 1500202535)	Cùng chung công ty mẹ
3	Công ty TNHH Xuất nhập khẩu và Thương mại F.I.T Việt Nam (Mã số doanh nghiệp: 0106567335)	Cùng chung công ty mẹ
4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất Động Sản F.I.T (Mã số doanh nghiệp: 0107499328)	Cùng chung công ty mẹ
5	Công ty Cổ phần Dược phẩm Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0314033736)	Cùng chung công ty mẹ
6	Công ty Cổ phần Thiết bị Y tế Benovas (Mã số doanh nghiệp: 1501057104)	Cùng chung công ty mẹ
7	Công ty Cổ phần Thuốc Ung thư Benovas (Mã số doanh nghiệp: 0107753133)	Cùng chung công ty mẹ

8	Công ty TNHH Một thành viên Dược phẩm VPC - Sài Gòn (Mã số doanh nghiệp: 0311124093)	Cùng chung công ty mẹ
9	Công ty Liên doanh SX Kinh doanh, XNK Dược phẩm và Trang thiết bị y tế	Cùng chung công ty mẹ
10	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Bất động sản Charlotte (Mã số doanh nghiệp: 0110176630)	Cùng chung công ty mẹ
11	Công ty Cổ phần Giống cây trồng Nông Tín (Mã số doanh nghiệp: 3901167137)	Công ty con cấp 1
12	Công ty Cổ phần FIT Consumer (Mã số doanh nghiệp: 0313522734)	Công ty con cấp 1
13	Công ty Cổ phần Hạt giống TSC (Mã số doanh nghiệp: 1801361391)	Công ty con cấp 1
14	Công ty Cổ phần Nước khoáng Khánh Hòa (Mã số doanh nghiệp: 4200283916)	Công ty con cấp 2
15	Công ty Cổ phần Chế biến Thực phẩm Xuất khẩu Miền Tây (Mã số doanh nghiệp: 1800512175)	Công ty con cấp 1, Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT
16	Công ty Cổ phần Westfood Hậu Giang (Mã số doanh nghiệp: 6300265343)	Công ty con cấp 2, Công ty có liên quan với thành viên HĐQT
17	Công ty Cổ phần FIT Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 0104344157)	Công ty liên kết, Công ty có liên quan của Thành viên HĐQT
18	Công ty Cổ phần Today Cosmetics (Mã số doanh nghiệp: 1101403543)	Công ty có liên quan với thành viên BKS

II. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định các giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên

Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty (trừ các giao dịch theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020). Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có quyết định khác.

III. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 – 2026

1. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2025 - 2026 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật;

2. Thông qua việc giao và ủy quyền cho HĐQT chủ động triển khai các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
3. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

Phụ lục I

(Bản dự thảo đính kèm theo tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 13/03/2025)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC ĐẦU TƯ

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ nhu cầu của hai bên;

Hợp đồng Hợp tác đầu tư này (sau đây gọi là “Hợp đồng”) và các Phụ lục (nếu có) tạo thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng được lập ngày tháng năm , tại [...] bởi và giữa các Bên sau đây.

BÊN A: [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...] Fax: [...]

Mã số thuế : [...]

Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]

Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

BÊN B: [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...] Fax: [...]

Mã số thuế : [...]

Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]

Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

Căn cứ vào chức năng và nhu cầu của mỗi Bên, các Bên thống nhất ký kết Hợp đồng này với những điều kiện và điều khoản sau:

Điều 1: Định nghĩa

Trừ khi nội dung của Hợp đồng này quy định khác, các điều khoản và từ ngữ trong Hợp đồng này được hiểu như sau:

- (a) “Hợp đồng Hợp tác đầu tư” là Hợp đồng này, có thể được sửa đổi hoặc kéo dài thời hạn trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên;

- (b) “Hoạt động hợp tác” là các hoạt động hợp tác giữa Bên A và Bên B được thực hiện theo Hợp đồng này;
- (c) “Thời hạn hợp tác” là thời hạn các Bên tiến hành hoạt động hợp tác theo Điều 3;
- (d) “Chi phí” là các chi phí do các bên chi trả được quy định tại Hợp đồng này phục vụ cho Hoạt động hợp tác giữa Bên A và Bên B;
- (e) “Bên” là Bên A hoặc Bên B và những người thừa nhiệm và đại diện của Bên A hoặc Bên B và “các Bên” sẽ có nghĩa là cả Bên A và Bên B;
- (f) “Đồng Việt Nam” hoặc “VND” là đồng tiền hiện đang được lưu hành hợp pháp tại Việt Nam.

Điều 2: Mục đích của Hợp đồng

Nhận thức rõ cơ hội hợp tác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh [...]. Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng Hợp tác đầu tư với mục đích đem lại hiệu quả kinh doanh tối ưu.

Điều 3: Thời hạn hợp tác

Các Bên đồng ý Thời hạn hợp tác là 12 tháng, tính từ ngày .../.../.... đến ngày .../.../....

Điều 4: Việc góp vốn của các Bên

4.1. Xác định Tổng vốn đầu tư của các Bên.

- **Giá trị vốn đầu tư của Bên A: [...] đồng (“Vốn góp của Bên A”) (Bằng chữ: [...] ./.**
- Giá trị vốn đầu tư Bên B: Phần còn lại.

Điều 5: Phân chia lợi nhuận và chuyển tiền thanh toán Hợp đồng

5.1. Các Bên đồng ý phân chia lợi nhuận như sau:

- (a) Trong mọi trường Hợp và không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của Bên B, Bên A sẽ được chia lợi nhuận theo tỷ lệ%/ 365 ngày.

$$\text{Lợi nhuận bên A nhận được} = \frac{\text{Dư nợ} \times \text{....\%} \times \text{số ngày thực tế}}{365 \text{ ngày}}$$

- (b) Bên B sẽ được nhận toàn bộ phần lợi nhuận còn lại sau khi đã thanh toán cho Bên A Số tiền lợi nhuận cố định. Trường hợp kinh doanh thua lỗ, Bên B chịu mọi rủi ro liên quan.

5.2 Chuyển tiền thanh toán Hợp đồng:

5.2.1 Hai bên thống nhất:

- Việc góp vốn được thực hiện thông qua việc các bên chuyển tiền góp vốn vào tài khoản của Bên B theo quy định tại phần đầu của Hợp đồng này ngay sau khi hai bên ký kết Hợp đồng.
- Vào ngày hết hạn hợp đồng .../.../.... Bên B phải thanh toán cho Bên A toàn bộ số tiền vốn góp Hợp đồng là [...] đồng.
- Bên B sẽ thanh toán cho bên A tiền lợi nhuận quy định tại điều 5.1 hợp đồng này vào ngày thanh lý hợp đồng.
- Toàn bộ số tiền trên được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A được quy định trong hợp đồng này.

- Trường hợp Bên A có chỉ dẫn thanh toán qua tài khoản khác với tài khoản đã chỉ định phải thông báo cho Bên B bằng văn bản có đầy đủ chữ ký hợp pháp.
- 5.2.2 Trường hợp Hợp đồng chấm dứt trước thời hạn như được quy định tại Điều 8, Bên A phải nêu rõ trong văn bản thỏa thuận về tổng giá trị thanh lý của Hợp đồng tại thời điểm đó. Giá trị thanh lý Hợp đồng được tính theo công thức: Giá trị phần vốn góp ban đầu cộng (+) phần lợi nhuận Bên A được hưởng tính cho số ngày hợp tác thực tế cộng (+) tiền phạt chấm dứt hợp đồng trước hạn. Trong vòng 02 ngày kể từ ngày đề nghị chấm dứt, Bên B có trách nhiệm thanh toán cho Bên A toàn bộ giá trị vốn góp và phần lợi nhuận cũng như phí phạt Bên A được hưởng.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Bên A

6.1. Quyền

Được rút vốn hợp tác đầu tư trước hạn và yêu cầu Bên B thanh toán toàn bộ số tiền góp vốn; lợi nhuận và các nghĩa vụ tài chính phát sinh nếu các trường hợp nêu tại điều 8.2.2 hợp đồng này xảy ra và với điều kiện báo trước cho Bên B 07 ngày.

6.2. Nghĩa vụ

- Không thực hiện các hành vi can thiệp làm cản trở quá trình thực hiện kinh doanh của Bên B.
- Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Bên B

7.1. Quyền

- Được chủ động trong việc lên kế hoạch kinh doanh, quyết định đầu tư và thực hiện các nghiệp vụ đầu tư theo đúng các quy định về hình thức đầu tư quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.
- Được quyền yêu cầu Bên A không thực hiện các hình thức can thiệp trực tiếp ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của Bên B.
- Trong trường hợp chưa thể thực hiện việc giải ngân theo mục đích như các bên đã thỏa thuận ban đầu tại Hợp đồng hợp tác đầu tư, thì bên B có quyền sử dụng số tiền mà các bên đã góp vốn tại Hợp đồng với điều kiện rằng bên B phải đảm bảo được nguồn vốn khi cần giải ngân theo đúng mục đích được quy định tại Hợp đồng này.

7.2. Nghĩa vụ

- Thanh toán cho Bên A số tiền vốn góp và lợi nhuận theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng này.
- Cung cấp các chứng từ cần thiết khi Bên A yêu cầu.
- Bên B cam kết sử dụng tiền vốn góp đúng mục đích đã nêu trong hợp đồng.
- Mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến Hợp đồng này do Bên B chịu trách nhiệm thanh toán.
- Các quyền và nghĩa vụ khác nêu tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật

Điều 8: Chấm dứt và thanh lý Hợp đồng

- 8.1. Hợp đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý khi hết thời hạn quy định tại Hợp đồng và các bên đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo Hợp đồng này.

- 8.2. Hợp đồng sẽ được thanh lý toàn bộ hoặc một phần trước hạn trong các trường hợp:
- 8.2.1 Bên B đề nghị thanh lý trước hạn (trước thời hạn quy định tại điểm 5.2.1 mục 5.2 điều 5 của hợp đồng), Bên B phải gửi thông báo cho Bên A trước 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày đề nghị thanh lý hoặc gia hạn Hợp đồng và phải được sự chấp thuận của Bên A.
- 8.2.2 Bên A đề nghị chấm dứt Hợp đồng trước hạn trong trường hợp Bên B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán lợi nhuận theo qui định tại Điều 5 Hợp đồng này.
- 8.3. Một bên vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng này do không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này và các vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Bên vi phạm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia;
- 8.4. Một trong các Bên bị phá sản hoặc là đối tượng phải tiến hành thanh lý hay giải thể hoặc chấm dứt hoạt động kinh doanh;

Điều 9: Bảo mật thông tin

- 9.1. Các Bên cam kết rằng các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan do một Bên cung cấp cho Bên kia sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên nào khác. Các Bên phải tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo mật các thông tin, tài liệu đó; và chỉ được tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.
- 9.2. Trong quan hệ với bên khác có liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ thỏa thuận rõ về các thông tin cần được tiết lộ; các thông tin không được tiết lộ sẽ được giữ kín và thực hiện theo các quy định trong Hợp đồng này.

Điều 10: Thông báo

- 10.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này, được lập thành văn bản bao gồm các bản fax, telex có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các bên được quy định và cho phép trong Hợp đồng này, sẽ có hiệu lực, và sẽ được xem như đã được giao và nhận: (i) khi chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bộ phận hành chính văn thư của bên nhận; (ii) nếu gửi bằng đường bưu điện, thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển bên nhận coi như đã nhận được nếu thư được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 7.30h đến 16.30h trong những ngày làm việc (iii) trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex; và (iv) khi thực nhận nếu gửi phát chuyển nhanh, và trong mọi trường hợp gửi cho các Bên đến từng địa chỉ riêng để thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong từng thời điểm của Hợp đồng.
- 10.2. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

Điều 11: Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

- 11.1. Việc ký kết, diễn giải, sửa đổi và giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này sẽ do luật pháp của Việt Nam điều chỉnh.
- 11.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu việc thương lượng, hòa giải không thành, các Bên nhất trí đưa vụ việc giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của thành phố Hà Nội theo

quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

Điều 12: Điều khoản chung

- 12.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có), sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm đối với các Bên.
- 12.2. Trong trường hợp bất kỳ quy định nào tại Hợp đồng này không có hiệu lực, thì tính hiệu lực của các quy định còn lại của Hợp đồng này sẽ không bị ảnh hưởng theo bất kỳ hình thức nào. Ngoài ra, nhằm thay thế các quy định bất hợp pháp, vô hiệu hoặc không có khả năng thi hành, các quy định hợp pháp, có hiệu lực và khả năng thi hành tương tự các quy định bất hợp pháp, có hiệu lực và có khả năng thi hành được bổ sung vào Hợp đồng này nếu có thể.
- 12.3. Hợp đồng này bao gồm 12 (mười hai) Điều, 05 (năm) trang, được lập thành 02 (hai) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01 (một) bản, bên B giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục II

(Bản dự thảo đính kèm theo tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 13/03/2025)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA/TÀI SẢN

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11;
- Căn cứ khả năng cung cấp và tiêu thụ hàng hóa của Hai Bên.

Hợp đồng mua bán Hàng hóa này (“**Hợp đồng**”) được ký kết ngày .../.../... bởi và giữa Các Bên:

BÊN BÁN (Bên A): [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

VÀ

BÊN MUA (Bên B): [...]

Địa chỉ : [...]
Điện thoại : [...] Fax: [...]
Mã số thuế : [...]
Số tài khoản : [...] Tại Ngân hàng: [...]
Đại diện : [...] Chức vụ: [...]

(Bên A và Bên B sau đây được gọi chung là “**Hai Bên**”, “**Các Bên**” và gọi riêng là “**Bên**”)

Sau khi thỏa thuận, Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán hàng hóa số [...] (sau đây được gọi tắt là “**Hợp đồng**”) theo các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG GIAO DỊCH

- 1.1.** Bên B đồng ý mua và Bên A đồng ý bán hàng hóa cho Bên B (sau đây gọi tắt là “**Hàng hóa**”) với thông tin được quy định tại Phụ lục 1 đính kèm Hợp đồng (sau đây gọi tắt là “**Phụ lục 1**”).
- 1.2.** Khi có nhu cầu mua Hàng Hóa, Bên B sẽ gửi đơn đặt hàng cho Bên A. Đơn đặt hàng phải nêu rõ số lượng Hàng hóa, giá trị hàng hóa, thời gian và địa điểm giao hàng.

- 1.3. Trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đặt hàng từ Bên B, Bên A có trách nhiệm phản hồi cho Bên B về việc chấp thuận hay từ chối Đơn đặt hàng
- 1.4. Giá bán Hàng hóa:
- (a) Bên A có trách nhiệm cung cấp bảng báo giá về Hàng hóa để Bên B làm cơ sở tiến hành đặt Hàng Hóa. Báo giá đầu tiên sẽ được Bên A cung cấp trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày Các Bên ký kết Hợp Đồng này ("**Báo giá**").
- (b) Khi có sự thay đổi về giá theo thông tin Báo giá đã gửi do có sự biến động của các yếu tố đầu vào sản xuất (bao gồm nhưng không giới hạn các yếu tố như giá nhân công, giá nguyên vật liệu hoặc thay đổi nguyên vật liệu, thay đổi giá máy móc hoặc thay đổi máy móc, lạm phát, thay đổi tỷ giá v.v..), Bên A phải thông báo cho Bên B bằng văn bản trước [...] trước khi Bên A dự định tiến hành áp dụng giá mới.

ĐIỀU 2. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ ĐIỀU KHOẢN VỀ THANH TOÁN

- 2.1. **Giá trị Hợp đồng:** Tổng giá trị phần thanh toán các đơn đặt hàng được quy định tại Phụ lục Hợp đồng kèm theo, tương ứng với các lần đặt hàng được thực hiện bởi các bên.
- 2.2. **Thanh toán mỗi Đơn đặt hàng:** Quy định tại Phụ lục 1.
- 2.3. **Thời hạn thanh toán:** Quy định tại Phụ lục 1.
- 2.4. **Phương thức thanh toán mỗi Đơn đặt hàng và thanh toán liên quan đến Hợp đồng:**
- Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A nêu tại Hợp đồng. Địa chỉ nhận thanh toán của Bên A theo quy định tại phần dẫn chiếu của Hợp đồng.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN GIAO HÀNG VÀ PHƯƠNG THỨC VẬN CHUYỂN - GIAO NHẬN

- 3.1. **Thời gian giao hàng:** Quy định tại Phụ lục 01.
- 3.2. **Phương thức vận chuyển - giao nhận:**
- (a) Bên A giao Hàng hóa tại địa chỉ giao hàng được quy định tại Phụ lục 1. Chi phí bốc xếp Hàng hóa từ Bên A do Bên A chịu, chi phí bốc xếp hàng hóa tại địa điểm giao hàng của Bên B do Bên B chịu. Chi phí vận tải, vận chuyển Hàng hóa do Bên A chịu. Trong trường hợp xảy ra bất kỳ rủi ro nào đối với Hàng hóa trên đường vận chuyển thì rủi ro này sẽ thuộc về Bên A.
- (b) Khi Hàng hóa được Bên A vận chuyển đến địa điểm giao hàng của Bên B, và bàn giao Hàng hóa cho Bên B, đại diện có thẩm quyền hoặc được chỉ định của mỗi Bên sẽ ký biên bản giao nhận để xác định về số lượng Hàng hóa được bàn giao, tình trạng, quy cách Hàng hóa vào thời điểm bàn giao. Biên bản giao nhận được lập thành hai (02) bản, và mỗi Bên giữ một (01) bản, và được ký và xác nhận được người đại diện có thẩm quyền hoặc người được chỉ định của cả Bên A và Bên B.

ĐIỀU 4. KHIẾU NẠI

- 4.1. Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hai Bên ký Biên bản giao nhận, nếu Bên B phát hiện các vấn đề về quy cách và chất lượng cảm quan của Hàng hóa, thì Bên B có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Bên A về các vấn đề này. Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày Bên B gửi văn bản khiếu nại, Bên A có trách nhiệm kiểm tra và giao bổ sung hoặc đổi Hàng hóa.

- 4.2. Trong trường hợp Các Bên không thể xác định về việc Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, việc xác định Hàng hóa không đạt tiêu chuẩn chất lượng hay không và do lỗi của ai, sẽ được căn cứ vào kết quả của [...]. Kết quả giám định của [...] là căn cứ xác định quyền và nghĩa vụ của Hai Bên:
- (a) Nếu lỗi do Bên A, Bên A sẽ thay thế Hàng hóa không đạt chất lượng và chịu mọi phí tổn cho việc thay thế trong vòng [...] ngày kể từ ngày có kết quả giám định của [...]. Nếu quá thời gian trên mà Bên A không thay thế Hàng hóa không đạt chất lượng, Bên A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho Bên B. Đồng thời, Bên B có quyền ngưng thanh toán Đơn đặt hàng có chứa Hàng hóa không đạt chất lượng và Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
 - (b) Nếu lỗi do Bên B, Bên A không phải tiến hành việc thay thế.
 - (c) Chi phí để thực hiện việc kiểm nghiệm tại [...] sẽ do Bên nào bị [...] kết luận là Bên gây ra vấn đề lỗi của Hàng hóa.

ĐIỀU 5. QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Bên A cam kết và đảm bảo rằng:

- 5.1. Bên A là chủ sở hữu của Hàng hóa hoặc có quyền hợp pháp để bán Hàng hóa cho Bên B.
- 5.2. Hàng hóa và việc Bên B sử dụng, mua bán Hàng hóa là không xâm phạm các quyền sở hữu, quyền sở hữu trí tuệ của bên thứ ba được đăng ký và bảo hộ hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam trong phạm vi biên giới lãnh thổ Việt Nam.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN

6.1. Trách nhiệm của Bên A:

- (a) Đảm bảo đầy đủ điều kiện và năng lực pháp lý, có mọi giấy phép, chấp thuận, phê chuẩn, phê duyệt, cấp phép v.v. của các cơ quan có thẩm quyền và trong nội bộ của Bên A để tham gia ký kết và thực hiện Hợp đồng.
- (b) Đảm bảo việc cung cấp Hàng hóa cho Bên B theo Hợp đồng không vi phạm bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận giữa Bên A với bên thứ ba nào khác.
- (c) Đảm bảo quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền sở hữu trí tuệ đối với Hàng hóa theo Hợp đồng mà không có bất kỳ tranh chấp với bên thứ ba nào; đồng thời chịu toàn bộ trách nhiệm đối với mọi tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện của bên thứ ba liên quan đến quyền sở hữu, quyền sử dụng, quyền sở hữu trí tuệ đối với Hàng hóa.
- (d) Cung cấp cho Bên B Hàng hóa đủ số lượng và đúng tên gọi, chất lượng, chủng loại, quy cách, tiêu chuẩn đã thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1 và Đơn đặt hàng.
- (e) Giao hàng đúng thời hạn.
- (f) Cung cấp hồ sơ, tài liệu liên quan đến Hàng hóa (nếu có) và thông tin cần thiết về Hàng hóa trong vòng 01 (một) ngày kể từ ngày Bên B gửi yêu cầu bao gồm nhưng không giới hạn các loại tài liệu sau: giấy chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ của Hàng hóa, các giấy tờ, tài liệu cần có để Hàng Hóa được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam (nếu pháp luật có yêu cầu).

- (g) Đổi/nhận lại hoặc khắc phục, thay thế Hàng hóa bị lỗi/thiếu/khiếm khuyết cho Bên B theo quy định tại Hợp đồng.
- (h) Duy trì nghĩa vụ bảo mật thông tin đối với Bên B. Trường hợp Bên A vi phạm, Bên B có quyền: (i) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán; và/hoặc (ii) chấm dứt Hợp đồng mà không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với Bên A và/hoặc (iii) ngừng hợp tác trong các dự án, giao dịch mua bán tiếp theo.
- (i) Không chuyển giao bất kỳ quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng cho bất cứ bên nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Bên B.
- (j) Cung cấp hóa đơn GTGT cho Bên B.
- (k) Đóng gói và niêm phong Hàng hóa trước khi giao cho Bên B. Việc đóng gói và niêm phong phải đảm bảo được an toàn và chất lượng Hàng Hóa trong điều kiện bảo quản và vận chuyển bình thường. Nếu Hàng Hóa cần được vận chuyển trong điều kiện đặc biệt thì Bên A phải thông báo cho Bên B ngay khi xác nhận Đơn đặt hàng (nếu là yêu cầu đột xuất) hoặc đăng ký với Bên B ngay khi ký Hợp đồng. Bên A sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm cũng như bồi thường cho Bên B đối với tất cả các hư hại của Hàng hóa do không được đóng gói hoặc niêm phong đúng quy cách;
- (l) Khi giao Hàng Hóa cho Bên B tại kho của Bên B, Bên A và người của Bên A có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các quy định nội bộ của Bên B và/hoặc của Bên cung cấp dịch vụ kho liên quan đến việc ra, vào, an toàn phòng cháy chữa cháy, an ninh, vận hành kho của Bên B;
- (m) Bên A sẽ hỗ trợ giải quyết khiếu nại về chất lượng sản phẩm từ người tiêu dùng cho Bên B.
- (n) Trong trường hợp Bên B chậm thanh toán so với tiến độ thanh toán được nêu tại Hợp đồng này và các phụ lục liên quan, thì Bên A có quyền từ chối chấp nhận đơn hàng tiếp theo, hoặc có quyền từ chối giao đơn hàng tiếp theo cho Bên A.
- (o) Thực hiện các trách nhiệm khác như thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng và theo quy định của pháp luật.

6.2. Trách nhiệm của Bên B:

- (a) Thanh toán cho Bên A giá trị Hợp đồng, giá trị Đơn đặt hàng theo đúng thời gian và phương thức đã quy định trong Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng.
- (b) Nhận Hàng hóa đúng thời gian và địa điểm đã quy định trong Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng.
- (c) Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho Bên A bàn giao Hàng hóa.
- (d) Chuẩn bị mặt bằng và bố trí đại diện nhận bàn giao Hàng hóa từ Bên A.
- (e) Thực hiện các trách nhiệm khác như thỏa thuận tại Hợp đồng, Phụ lục 1, Đơn đặt hàng và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7. BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VÀ PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

7.1. Bồi thường thiệt hại:

- (a) Nếu bất kỳ Bên nào trong Hợp đồng này không thực hiện, thực hiện không đúng hoặc không đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định Hợp đồng này, và/hoặc quy định

pháp luật dẫn đến việc gây ra thiệt hại cho Bên còn lại, Bên vi phạm có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại đó cho Bên bị thiệt hại.

- (b) Ngoài nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, Bên vi phạm có nghĩa vụ áp dụng các biện pháp có thể để khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm nhằm tránh và hạn chế các thiệt hại có thể xảy ra đối với Bên bị vi phạm. Mọi chi phí liên quan đến thực hiện nghĩa vụ này sẽ do Bên vi phạm chịu trách nhiệm.
- (c) Bên bị thiệt hại từ hành vi vi phạm của Bên còn lại có quyền trực tiếp khấu trừ số tiền bồi thường thiệt hại từ các khoản thanh toán cho Bên bị vi phạm để bồi thường cho bất kỳ thiệt hại hoặc mất mát phát sinh do hành vi vi phạm thỏa thuận của Bên vi phạm trong Hợp đồng.

7.2. Phạt vi phạm Hợp Đồng

- (a) Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, một Bên được coi là vi phạm Hợp đồng khi có một/một số/toàn bộ hành vi vi phạm quy định về quyền và nghĩa vụ tại Hợp đồng, bao gồm nhưng không hạn chế các hành vi:
 - (i) Vi phạm nghĩa vụ thanh toán;
 - (ii) Không giao hàng đủ số lượng;
 - (iii) Chậm giao hàng so với thời gian Hai Bên đã thỏa thuận;
 - (iv) Không đảm bảo chất lượng Hàng hóa;
 - (v) Không khắc phục sai sót trong thời gian quy định tại Điều 4 của Hợp đồng;
 - (vi) Các hành vi vi phạm Hợp đồng dẫn đến Bên bị thiệt hại không đạt được mục đích khi tham gia Hợp đồng này.
- (b) Bên vi phạm có trách nhiệm nộp phạt một khoản phạt vi phạm cho Bên bị vi phạm. Giá trị khoản phạt vi phạm được tính bằng [...] giá trị phần Hợp Đồng bị vi phạm.

ĐIỀU 8. THỜI HẠN CỦA HỢP ĐỒNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG TRƯỚC HẠN

- 8.1. Hợp đồng có hiệu lực với nội dung đơn hàng được nêu ở Điều 1 – Phụ lục 1 đính kèm
- 8.2. Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:
 - (a) Hợp đồng hết thời hạn hiệu lực và Hai Bên hoàn thành mọi quyền và nghĩa vụ trong Hợp đồng.
 - (b) Hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản ký bởi người đại diện có thẩm quyền của mỗi Bên.
 - (c) Ảnh hưởng bởi trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Điều 11.3 của Hợp đồng.
 - (d) Các trường hợp khác quy định trong Hợp đồng này và quy định của pháp luật.
- 8.3. Việc chấm dứt Hợp đồng trong mọi trường hợp sẽ không ảnh hưởng tới quyền và nghĩa vụ của Các Bên phát sinh trước thời điểm Hợp đồng chấm dứt.

ĐIỀU 9. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 9.1. Mọi giấy tờ, tài liệu thông tin trao đổi giữa Bên A và Bên B, các thông tin mà một Bên có được từ Bên còn lại trong quá trình thực hiện Hợp đồng bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin liên quan đến giá cả, Hàng hóa, giao nhận Hàng hóa dưới hình thức “văn bản, fax, email” cũng như các điều kiện, điều khoản trong Hợp đồng này, Phụ lục

- 1, Đơn đặt hàng và thỏa thuận bằng văn bản giữa Hai Bên về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng này sẽ được giữ bí mật tuyệt đối và sẽ không tiết lộ cho bên thứ ba.
- 9.2. Nghĩa vụ bảo mật thông tin sẽ không áp dụng đối với các thông tin sau đây:
- (a) Đã được công khai hoặc được công chúng biết đến trước thời điểm được tiết lộ mà không do lỗi của Bên nhận thông tin;
 - (b) Bên nhận thông tin có thể chứng minh được Bên nhận đã có được thông tin trước khi Bên cung cấp cung cấp mà không có quy định yêu cầu bảo đảm các thông tin đó được bảo mật;
 - (c) Bên nhận thông tin có được do nghiên cứu độc lập mà không sử dụng thông tin bảo mật của bên cung cấp.
- 9.3. Một Bên không bị xem là vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin theo quy định tại Điều này trong các trường hợp sau:
- (a) Theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
 - (b) Cung cấp thông tin cho nhân viên của mỗi Bên để thực hiện nghĩa vụ được quy định trong Hợp đồng này. Mỗi Bên có nghĩa vụ áp dụng những biện pháp hợp lý nhằm bảo đảm các nhân viên tiếp nhận thông tin có nghĩa vụ bảo mật thông tin như Các Bên trong Hợp đồng này.
- 9.4. Điều khoản này có giá trị trong quá trình thực hiện Hợp đồng và trong vòng 03 (ba) năm sau khi Hợp đồng hết hiệu lực.

ĐIỀU 10. THÔNG BÁO

- 10.1. Tất cả các thông báo và thông tin khác được đưa ra để thực hiện Hợp đồng này phải được lập thành văn bản và được gửi đi thông qua các phương thức sau: (i) đường bưu điện, (ii) email, (iii) đường fax hoặc (iv) giao trực tiếp (trong trường hợp gửi bằng fax hoặc email thì bản gốc phải được gửi bằng đường bưu điện trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau đó) theo địa chỉ cụ thể của Các Bên và Người Đại Diện như sau:

Đến Bên A : [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...]

Người nhận : [...]

Chức vụ : [...]

Email : [...]

Đến Bên B: : [...]

Địa chỉ : [...]

Điện thoại : [...]

Người nhận : [...]

Chức vụ : [...]

Để đảm bảo thông tin được kịp thời, một Bên có thể thông báo/trao đổi trước với Bên kia bằng điện thoại nhưng phải xác nhận lại bằng văn bản hoặc qua email của Người Đại Diện với Bên kia trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thông báo/trao đổi bằng điện thoại.

- 10.2. Mỗi Bên có nghĩa vụ cập nhật cho Bên kia về bất kỳ thay đổi nào đối với bất kỳ thông tin nào của mình nêu tại Khoản 10.1 Điều này. Nếu không thông báo, thì Bên kia có quyền gửi thông báo theo địa chỉ cũ và mặc nhiên coi như Bên còn lại đã nhận được văn bản/email.

ĐIỀU 11. SỰ KIẾN BẤT KHẢ KHÁNG

- 11.1. Sự kiện bất khả kháng là những sự kiện nằm ngoài dự kiến, cũng như nằm ngoài khả năng ước đoán hoặc khả năng giải quyết của Các Bên, bao gồm nhưng không giới hạn: lệnh cấm hoặc trì hoãn của Chính phủ; bạo động, chiến tranh, tình trạng khẩn cấp quốc gia; sự hỗn loạn, đình công, bãi công, các tranh chấp lao động; dịch bệnh, hỏa hoạn, lụt, động đất, bão, sóng thần.
- 11.2. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay (bằng văn bản, email, fax) cho Bên còn lại. Trong thời hạn 05 (năm) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên bị ảnh hưởng phải thông báo cho Bên còn lại chi tiết sự kiện bất khả kháng; biện pháp khắc phục và thời hạn khắc phục.
- 11.3. Trường hợp sự kiện bất khả kháng kéo dài quá 30 (ba mươi) ngày thì mỗi Bên có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bằng cách gửi thông báo cho Bên kia bằng văn bản. Trong trường hợp này, Hợp đồng sẽ chấm dứt hiệu lực sau 05 (năm) ngày kể từ ngày một Bên nhận được thông báo chấm dứt, Các Bên có trách nhiệm hoàn tất các nghĩa vụ còn tồn đọng tính đến thời điểm chấm dứt.

ĐIỀU 12. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 12.1. Hai Bên cam kết nghiêm chỉnh thực hiện các điều khoản ghi trên Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp điều gì khó khăn, Hai Bên cùng nhau thương lượng và giải quyết trên tinh thần hợp tác.
- 12.2. Trường hợp phát sinh tranh chấp mà Hai Bên không thỏa thuận được thì bất kỳ bên nào cũng có quyền đưa vụ việc ra tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định pháp luật..

ĐIỀU 13. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 13.4 Hợp đồng này được điều chỉnh bởi pháp luật nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 13.5 Mọi sửa đổi, bổ sung các nội dung của Hợp đồng này phải được Hai Bên thỏa thuận và xác lập bằng văn bản. Văn bản về việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng là một phần không tách rời của Hợp đồng.
- 13.6 Hợp đồng này sẽ tự động được thanh lý khi Hai Bên đã hoàn thành tất cả các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Hợp Đồng này, mà không có bất kỳ thắc mắc hay yêu cầu nào khác.
- 13.7 Nếu Hợp đồng bị vô hiệu một phần, thì phần còn lại của Hợp đồng vẫn giữ nguyên hiệu lực.
- 13.8 Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản, có giá trị như nhau.

Để làm bằng chứng, Hai Bên cùng ký kết vào Hợp đồng này vào ngày được đề cập tại phần mở đầu của Hợp đồng này.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

PHỤ LỤC 01: CÁC ĐIỀU KHOẢN CHI TIẾT

(Kèm theo Hợp Đồng số.....)

Mã phụ lục: [.....]

Điều 1. Nội dung đơn hàng

Hàng hóa mà Bên A cung cấp cho Bên B bao gồm các sản phẩm [...] và có các thông tin được liệt kê trong bảng sau:

STT	Tên Sản phẩm	Nhãn hàng	Đơn giá (chưa VAT)	Số lượng	Thành tiền
Tổng tiền					
Thuế GTGT ...%					
Tổng tiền thanh toán					

Bằng chữ: [...]

Điều 2. Thanh toán Đơn đặt hàng

2.1. Hình thức thanh toán:

Bên B thanh toán cho Bên A bằng hình thức chuyển khoản.

2.2. Chứng từ giao hàng:

Khi Bên A giao Hàng hóa cho Bên B, Bên A sẽ cung cấp cho Bên B các chứng từ sau:

- (a) Hoá đơn GTGT hợp lệ;
- (b) Biên bản giao nhận có xác nhận của đại diện có thẩm quyền của Hai Bên;

Điều 3. Thời gian, địa điểm giao – nhận Hàng hóa

3.1. Thời gian giao Hàng hóa: Bên A giao Hàng hóa cho Bên B không muộn hơn [...] ngày kể từ ngày Bên A xác nhận Đơn đặt hàng của Bên B theo quy định Hợp Đồng.

3.2. Địa điểm giao Hàng hóa: Bên A thực hiện giao Hàng hóa cho Bên B tại địa chỉ [...]

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ khác của Hai Bên: Không áp dụng

Điều 5. Điều khoản chung

- 5.1.** Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời của Hợp đồng.
- 5.2.** Các quy định khác trong Hợp đồng không được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung theo Phụ lục này giữ nguyên giá trị hiệu lực.
- 5.3.** Phụ lục này được lập thành 04 (bốn) bản gốc có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

Phụ lục III

(Bản dự thảo đính kèm theo tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ ban hành ngày 13/03/2025)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY

Số: [...]

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ nhu cầu của Hai Bên;

HỢP ĐỒNG VAY này (Sau đây gọi là “**Hợp Đồng**”) và các Phụ lục (nếu có) tạo thành một bộ phận không tách rời của Hợp Đồng được lập ngày ... tháng ... năm ... bởi và giữa Các Bên sau đây:

(I) BÊN CHO VAY: [...]

Trụ sở chính : [...]

MSDN/MST số : [...]

Đại diện : [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

(Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”)

và

(II) BÊN VAY : [...]

Trụ sở chính : [...]

MSDN/MST số : [...]

Điện thoại : [...]

Đại diện : [...]

Chức vụ: [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

(Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”)

(**Bên A** và **Bên B** sau đây được gọi riêng là “**Bên**” và gọi chung là “**Các Bên**” hoặc “**Hai Bên**”)

Hai Bên cùng thoả thuận ký kết Hợp đồng vay theo các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: SỐ TIỀN CHO VAY - MỤC ĐÍCH VAY

1.1 Bên A đồng ý cho Bên B vay số tiền: [...]

(*Bằng chữ: [...]./.*)

1.2 Hình thức chuyển tiền:

Hai bên thống nhất, Bên A chuyển cho Bên B toàn bộ số tiền trên vào tài khoản của Bên B có thông tin như sau:

Tên tài khoản : [...]

Số tài khoản : [...]

Mở tại : [...]

1.3 Mục đích vay : [...]

ĐIỀU 2: THỜI HẠN CHO VAY - LÃI SUẤT CHO VAY

2.1. Thời hạn cho vay: [...] - Bắt đầu từ .../.../... đến .../.../...

2.2. Lãi suất cho vay: ...%/ năm (*Một năm được tính là 365 ngày*).

Tiền gốc vay và toàn bộ lãi vay phát sinh từ ngày .../.../... sẽ được thanh toán một lần vào ngày thanh lý Hợp Đồng.

$$\text{Tiền lãi Bên B cần thanh toán cho Bên A} = \frac{\text{Dư nợ x ...\% x số ngày thực tế}}{365 \text{ ngày}}$$

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA CỦA BÊN A

3.1. Quyền của Bên A:

- (i) Yêu cầu Bên B cung cấp các tài liệu liên quan đến việc vay vốn;
- (ii) Có quyền kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay nhằm đảm bảo an toàn vốn cho vay;
- (iii) Trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng này, Bên A có quyền:
 - (a) Yêu cầu Bên B phải thanh toán toàn bộ khoản vay kèm theo lãi vay (nếu có) trước thời hạn;
 - (b) Khởi kiện Bên B trong trường hợp vi phạm các nghĩa vụ đã cam kết trong Hợp đồng này.

3.2. Nghĩa vụ của Bên A:

- (i) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp về nguồn gốc của khoản tiền cho vay theo quy định của pháp luật;
- (ii) Thực hiện đúng thoả thuận trong Hợp đồng này;
- (iii) Báo trước cho bên B ít nhất 07 (bảy) ngày làm việc trước khi thu hồi tiền gốc và lãi vay.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

4.1. Quyền của Bên B:

- (i) Được chủ động trong việc lên kế hoạch, quyết định sử dụng số tiền vay và thực hiện các nghiệp vụ theo đúng các quy định về mục đích vay quy định tại Điều 1 Hợp đồng này;
- (ii) Được quyền yêu cầu Bên A không thực hiện các hình thức can thiệp trực tiếp ảnh hưởng đến quyết định sử dụng số tiền vay của Bên B;
- (iii) Từ chối các yêu cầu của Bên A không đúng với các thoả thuận trong Hợp Đồng;
- (iv) Khiếu nại, khởi kiện việc vi phạm Hợp Đồng theo quy định của Pháp luật.

4.2. Nghĩa vụ của Bên B:

- (i) Trả tiền gốc và lãi đúng hạn theo quy định tại Điều 2 Hợp đồng này;
- (ii) Toàn bộ tiền gốc, lãi vay và lãi phạt (nếu có) sẽ được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A;
- (iii) Trường hợp Bên A có chỉ dẫn thanh toán qua tài khoản khác với tài khoản đã chỉ định phải thông báo cho Bên B bằng văn bản có đầy đủ chữ ký hợp pháp;
- (iv) Cung cấp đầy đủ, kịp thời, trung thực các thông tin, tài liệu liên quan đến việc vay vốn và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp trong vòng 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A;
- (v) Tạo điều kiện thuận lợi khi Bên A cần kiểm tra tình hình sử dụng vốn vay;
- (vi) Trường hợp quá thời hạn thanh toán quy định tại Điều 2 Hợp đồng này, Bên B vẫn chưa thực hiện việc chuyển trả tiền cho Bên A thì Bên B có nghĩa vụ thanh toán lãi quá hạn phát sinh tính theo số ngày chậm trả thực tế cho Bên A (lãi suất quá hạn phát sinh là 150% lãi suất trong hạn quy định tại khoản Điều 2 Hợp đồng này) tính trên số tiền chậm trả;
Bên B có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ được nêu tại Điều 4.2.(vi) của Hợp Đồng này trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của Bên A.
- (vii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi không thực hiện đúng những thoả thuận về việc trả nợ vay và thực hiện các nghĩa vụ đảm bảo nợ vay đã cam kết trong Hợp Đồng.

ĐIỀU 5: CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG

- 5.1. Hợp Đồng này sẽ tự động chấm dứt và thanh lý khi hết thời hạn quy định tại Hợp Đồng và các bên đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.
- 5.2. Hợp Đồng sẽ được thanh lý toàn bộ hoặc một phần trước hạn trong các trường hợp:
 - (i) Bên B đề nghị thanh lý hoặc trả một phần trước hạn (trước thời hạn quy định tại Điều 2 của hợp đồng), Bên B phải gửi thông báo cho Bên A trước 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày đề nghị trả một phần, thanh lý hoặc gia hạn Hợp Đồng và phải được sự chấp thuận của Bên A;
 - (ii) Bên A đề nghị chấm dứt Hợp Đồng trước hạn;
 - (iii) Một bên vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng này do không thực hiện hoặc tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp đồng này và các vi phạm đó không được khắc phục trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày Bên vi phạm nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia;

ĐIỀU 6: XỬ LÝ VI PHẠM

- 6.1. Các vi phạm hợp đồng của một trong hai bên sẽ được xử lý theo các quy định pháp luật hiện hành.
- 6.2. Hai bên có quyền khiếu nại, khởi kiện khi có tranh chấp về việc thực hiện hợp đồng tại Tòa án Nhân Dân có thẩm quyền.
- 6.3. Bất kỳ sự vi phạm quyền và nghĩa vụ nào được quy định trong Hợp Đồng này sẽ bị coi là sự vi phạm Hợp Đồng. Bên vi phạm sẽ chịu trách nhiệm:
 - (i) Bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế do hành vi vi phạm gây ra cho Bên bị vi phạm; và
 - (ii) Trả tiền phạt vi phạm tương đương với 8% (tám phần trăm) phần giá trị Hợp Đồng bị vi phạm cho Bên bị vi phạm.

ĐIỀU 7: BẢO MẬT THÔNG TIN

- 7.1. Các Bên cam kết rằng các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan do một Bên cung cấp cho Bên kia sẽ không được tiết lộ cho bất kỳ bên nào khác. Các Bên phải tiến hành các biện pháp cần thiết để bảo mật các thông tin, tài liệu đó; và chỉ được tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật.
- 7.2. Trong quan hệ với bên khác có liên quan đến Hợp đồng này, các Bên sẽ thỏa thuận rõ về các thông tin cần được tiết lộ; các thông tin không được tiết lộ sẽ được giữ kín và thực hiện theo các quy định trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 8: THÔNG BÁO

- 8.1. Tất cả thông báo và tài liệu giao dịch giữa các Bên được gửi theo địa chỉ nêu trong Hợp đồng này, được lập thành văn bản bao gồm các bản fax, telex có chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của các bên được quy định và cho phép trong Hợp đồng này, sẽ có hiệu lực, và sẽ được xem như đã được giao và nhận:
 - (i) Khi chuyển giao trực tiếp và có ký nhận bộ phận hành chính văn thư của bên nhận;
 - (ii) Nếu gửi bằng đường bưu điện, thì ngày gửi đi được coi là ngày theo dấu xác nhận của bưu điện cơ sở nơi chuyển bên nhận coi như đã nhận được nếu thư được chuyển tới địa chỉ nơi nhận trong thời gian từ 7.30h đến 16.30h trong những ngày làm việc;
 - (iii) Trong trường hợp gửi fax, telex trong giờ làm việc đến địa chỉ giao dịch nếu có hồi báo hoặc có giấy xác nhận đã chuyển xong bản fax hoặc telex;
 - (iv) Khi thực nhận nếu gửi phát chuyển nhanh, và trong mọi trường hợp gửi cho các Bên đến từng địa chỉ riêng để thông báo bằng văn bản cho Bên kia trong từng thời điểm của Hợp đồng.
 - (v) Khi thực hiện thông báo qua email.
- 8.2. Các Bên có thể thay đổi địa chỉ cho mục đích của Điều này bằng các thông báo bằng văn bản cho Bên kia.

ĐIỀU 9: LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 9.1. Việc ký kết, diễn giải, sửa đổi và giải quyết tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này sẽ do luật pháp của Việt Nam điều chỉnh.

- 9.2. Mọi tranh chấp phát sinh từ việc ký kết và thực hiện Hợp đồng này được các Bên giải quyết bằng thương lượng, hòa giải. Nếu việc thương lượng, hòa giải không thành, các Bên nhất trí đưa vụ việc giải quyết tại tòa án có thẩm quyền của thành phố Hà Nội theo quy định của pháp luật. Quyết định của tòa án là quyết định cuối cùng Bên thua kiện sẽ phải chịu án phí.

ĐIỀU 10: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 10.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng này có thể được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh bằng văn bản. Các văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có), sẽ cấu thành một bộ phận không tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm đối với các Bên.
- 10.2. Những điều khoản không quy định trong Hợp đồng này sẽ được áp dụng theo quy định của Pháp luật.
- 10.3. Hợp đồng này gồm có **05** (Năm) trang được lập thành **04** (Bốn) bản gốc, có giá trị ngang nhau, mỗi Bên giữ **02** (Hai) bản làm căn cứ thực hiện.

BÊN CHO VAY

BÊN VAY

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập
Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029

Kính trình : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ ("**Công Ty**");
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của (Ông) Nguyễn Tuấn Tú,

Xét tình hình hoạt động của Công Ty, trên cơ sở phù hợp với Điều lệ và thông lệ về quản trị công ty đại chúng cũng như nguyện vọng của cá nhân, Hội đồng quản trị ("**HDQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập HDQT Công Ty nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

I. Miễn nhiệm chức vụ Thành viên độc lập HDQT Công Ty

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên độc lập HDQT Công Ty đối với (Ông) Nguyễn Tuấn Tú;
- Thời điểm miễn nhiệm: kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên độc lập HDQT nhiệm kỳ 2024-2029

- Thông qua việc bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị
 - Số lượng thành viên độc lập HDQT bầu bổ sung: 01 thành viên;
 - Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên độc lập HDQT Công Ty
 - Ứng viên thành viên độc lập HDQT phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ và Điều lệ Công Ty.
 - Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử và/hoặc ứng viên do HDQT đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công Ty.

III. Danh sách ứng viên được bầu bổ sung vị trí thành viên độc lập HDQT nhiệm kỳ 2024-2029

Danh sách ứng viên được tập hợp từ những người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu trên và có đầy đủ hồ sơ nộp về Công Ty đúng thời hạn theo Thông báo về việc đề cử, ứng cử thành viên độc lập HDQT Công Ty nhiệm kỳ 2024-2029.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công Ty xem xét, cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

Số: 01/2025/TB-HĐQT

Cần Thơ, ngày 13 tháng 03 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v: Đề cử, ứng cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của (Ông) Nguyễn Tuấn Tú;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ xin trân trọng thông báo tới toàn thể cổ đông về việc ứng cử, đề cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) nhiệm kỳ 2024-2029 như sau:

I. Số lượng thành viên dự kiến bầu

Thành viên độc lập HĐQT: 01 thành viên;

II. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT

Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 25 Điều lệ Công ty, Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- 1.1. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- 1.2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- 1.3. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;
- 1.4. Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác;
- 1.5. Không phải là người đang làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- 1.6. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công Ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
- 1.7. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công Ty; là người quản lý của Công Ty hoặc công ty con của Công Ty;
- 1.8. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty;
- 1.9. Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, BKS của Công Ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- 1.10. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

III. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên độc lập HĐQT

Căn cứ Điều 25 Điều lệ Công Ty, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên HĐQT, cụ thể:

- 1.1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT. Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử không hạn chế số lượng ứng viên.
- 1.2. Trường hợp số lượng ứng cử viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.

IV. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào HĐQT

Các cổ đông đủ tiêu chuẩn ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ nhiệm kỳ 2024-2029 gửi hồ sơ ứng cử, đề cử về Phòng Thư ký HĐQT Công Ty chậm nhất 17 giờ ngày 08/04/2025 theo thông tin như sau:

1. Phòng Thư ký HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ
 - Địa chỉ: Tầng 5, Tòa Times Tower – HACCI Complex Building, 35 Lê Văn Lương, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
 - Người liên hệ: (Bà) Nguyễn Thùy Dương
 - Điện thoại: (84-24) 73094688/ Máy lẻ: 211
 - Email: info@tsccantho.com.vn
2. Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:
 - Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
 - Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên (theo mẫu);
 - Bản sao có công chứng, chứng thực CCCD/Hộ chiếu.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Trọng Thanh

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ BIỂU QUYẾT

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi tắt là “**Đại hội**” hoặc “**ĐHĐCĐ**”) của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (“**Công Ty**”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế sau đây:

ĐIỀU 1. MỤC ĐÍCH

- 1.1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc tổ chức, biểu quyết tại ĐHCĐ của Công Ty diễn ra đúng quy định pháp luật và thành công tốt đẹp.
- 1.2. Các Nghị quyết của ĐHCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- 2.1. Đối tượng: Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHCĐ của Công Ty đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công Ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- 2.2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHCĐ của Công Ty.

ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- 3.1. ĐHCĐ lần thứ nhất được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% cổ phần có quyền biểu quyết.
- 3.2. Trường hợp không có đủ số lượng cổ đông cần thiết, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHCĐ lần thứ nhất. ĐHCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.
- 3.3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số cổ đông cần thiết, ĐHCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày dự định tiến hành ĐHCĐ lần hai, và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ, có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

ĐIỀU 4. CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- 4.1. Các cổ đông của Công Ty (theo danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHCĐ được chốt ngày 05/03/2025) và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đều có quyền tham dự ĐHCĐ thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.
- 4.2. Những lưu ý khi tham dự ĐHCĐ:

- a. Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông tham dự cần có thiết bị điện tử kết nối internet (máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).
 - b. Cách thức thực hiện: Cổ đông truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo đường dẫn: <http://tsccantho.ato.vn/>, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp để tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện bỏ phiếu điện tử.
- 4.3.** Cách thức ghi nhận Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ trực tuyến: Cổ đông được Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến khi thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong Thông báo mời họp và đã thực hiện: (1) Truy cập từ thời điểm khai mạc Đại hội hoặc (2) Đã truy cập và thực hiện biểu quyết trước khi hết thời hạn biểu quyết.

ĐIỀU 5. ĐOÀN CHỦ TỊCH

- 5.1.** Đoàn Chủ tịch gồm tối đa 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và các thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ của Công Ty. Đoàn Chủ tịch dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Trọng Thanh	Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tọa Đại hội
2	Võ Thị Hồng Thắm	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Nguyễn Văn Bản	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn F.I.T

- 5.2.** Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
- a. Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo Chương trình Đại hội được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại Đại hội;
 - b. Hướng dẫn các Cổ đông và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
- 5.3.** Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

ĐIỀU 6. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- 6.1.** Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa chỉ định, gồm 02 thành viên. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch. Ban thư ký ĐHĐCĐ dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thùy Dương	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên

- 6.2.** Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
- a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát câu hỏi thảo luận, các ý kiến của Cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
 - e. Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội.

ĐIỀU 7. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

7.1. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên do Ban Tổ chức Đại hội chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trương Thị Vân	Trưởng ban
2	Vũ Thị Thu Huyền	Thành viên

7.2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông:

- a. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến.
- b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất của Công Ty được tiến hành.

ĐIỀU 8. BAN KIỂM PHIẾU

8.1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban Kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ dự kiến bao gồm các cá nhân sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đoàn Xuân Duy	Trưởng ban
2	Lê Thị Thương	Thành viên

8.2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- a. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình;
- b. Xác định chính xác kết quả biểu quyết thông qua hình thức bỏ phiếu điện tử tại Đại hội;
- c. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội;
- d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm Quy chế hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu.

ĐIỀU 9. THẢO LUẬN/PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

9.1. Nguyên tắc:

- a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình Đại hội;
- b. Cổ đông có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức sau:
 - (i). Cổ đông đặt câu hỏi tại mục “**Thảo luận**” trong giao diện của Hệ thống bỏ phiếu điện tử tại địa chỉ: <http://tsccantho.ato.vn/> hoặc gửi email về địa chỉ: info@tsccantho.com.vn (trước giờ thảo luận). (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin với Công Ty);
 - (ii). Ban Thư ký sẽ lựa chọn, sắp xếp các câu hỏi thảo luận của Cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch.

9.2. Giải đáp ý kiến của các Cổ đông:

- a. Trên cơ sở câu hỏi thảo luận của Cổ đông, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Cổ đông;
- b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại

hội sẽ được Công Ty trả lời trực tiếp bằng văn bản và/hoặc email.

ĐIỀU 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

10.1. Nguyên tắc:

10.2. Tất cả các vấn đề trong Chương trình Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai. Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://tsccantho.ato.vn/>

10.3. Bỏ phiếu điện tử:

a. Cách thức thực hiện quyền biểu quyết:

(i). Cổ đông lựa chọn một trong ba phương án biểu quyết “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không ý kiến*” với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại Hệ thống bỏ phiếu điện tử.

(ii). Cổ đông tiến hành “*Xác nhận*” biểu quyết để Hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

b. Cách thức bỏ phiếu bầu cử: (Quy định cụ thể tại Quy chế bầu cử)

c. Một số lưu ý đối với hình thức biểu quyết điện tử:

(iii). Trường hợp Cổ đông không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo Chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được coi là Cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.

(iv). Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài Chương trình Đại hội đã công bố, Cổ đông có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Cổ đông không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì được coi là Cổ đông không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.

(v). Cổ đông có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử), bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng Đợt kiểm phiếu được quy định tại Quy chế này.

b. Thời gian bỏ phiếu điện tử:

(i). **Nội Dung Biểu Quyết 01** (Bao gồm: *Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế bầu cử; Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách Cổ đông, Ban Kiểm phiếu*) Cổ đông thực hiện biểu quyết từ **09h00** ngày **02/04/2025** đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 01.

(ii). **Nội Dung Biểu Quyết 02** (Bao gồm: *Các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội; Danh sách ứng viên Thành viên độc lập HĐQT*) Cổ đông thực hiện biểu quyết từ **09h00** ngày **02/04/2025** đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 02.

(iii). **Nội Dung Bầu Cử:** Cổ đông thực hiện bầu cử từ **09h00** ngày **02/04/2025** đến trước khi Đại hội thông báo kết thúc việc bầu cử.

(iv). **Nội Dung Biểu Quyết 03** (Bao gồm: *Thông qua Kết quả kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên*): Cổ đông thực hiện biểu quyết sau khi Ban Kiểm phiếu, Ban Thư ký đọc toàn văn Biên bản kiểm phiếu, Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ đến thời điểm Đại hội thông báo kết thúc việc biểu quyết Nội Dung Biểu Quyết 03.

Cổ đông có thể truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu từ các thời điểm nêu trên, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công Ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Cổ đông.

c. Thẻ lệ biểu quyết:

Các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công Ty thì phải có sự đồng ý của ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

ĐIỀU 11. GHI NHẬN KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT/ BẦU CỬ

Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung Chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

ĐIỀU 13. THI HÀNH QUY CHẾ

Cổ đông dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công Ty và quy định của pháp luật.

Quy chế tổ chức và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công Ty biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Thanh



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN THAM DỰ TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

I. ĐĂNG NHẬP HỆ THỐNG

Quý cổ đông vui lòng truy cập Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://tsccantho.ato.vn/> để tham dự Đại hội. Click vào mục “**ĐĂNG NHẬP**” trên màn hình giao diện chính.



Quý Cổ đông nhập “**TÊN ĐĂNG NHẬP**” và “**MẬT KHẨU**” được in trong Thư mời họp đã được gửi đến Quý Cổ đông. Trường hợp không nhận được Thư mời họp, Quý Cổ đông vui lòng liên hệ lại Công Ty để nhận các thông tin liên quan (Ms. Dương - (84-24) 73094688/Máy lẻ: 211).

ĐĂNG NHẬP
×

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Sau khi đăng nhập, tại màn hình chính, Quý Cổ đông kiểm tra thông tin cá nhân được hiển thị và tình trạng tiến trình Đại hội. Quý Cổ đông thực hiện Click chọn mục “**TIẾN HÀNH**” đối với từng đợt biểu quyết để thực hiện quyền biểu quyết.

Đối với 03 Nội dung đầu tiên, Quý Cổ đông được biểu quyết và bầu từ **09h00p** ngày **02/04/2025**.

Biểu quyết	Thảo luận
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1 - THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, QUY CHẾ ĐẠI HỘI, ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2 - THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ DANH SÁCH ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3 - THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU VÀ BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>

Với các nội dung biểu quyết, Quý Cổ đông click chọn một trong ba phương án: “**TÁN THÀNH**”, “**KHÔNG TÁN THÀNH**” HOẶC “**KHÔNG CÓ Ý KIẾN**”, sau đó Quý Cổ đông click vào mục:

Hệ thống sẽ ghi nhận và lưu lại kết quả biểu quyết.

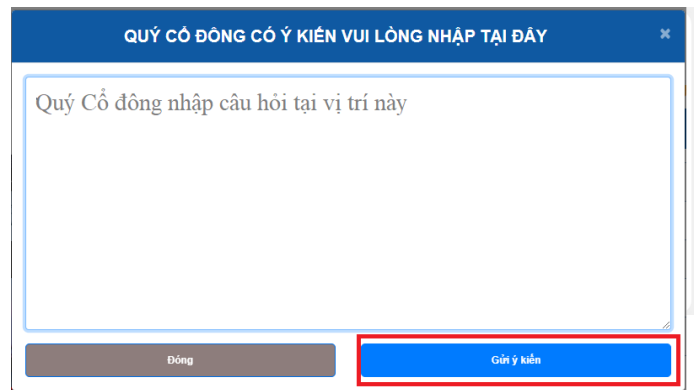
Trường hợp Quý Cổ đông muốn thay đổi các nội dung đã biểu quyết (*chỉ thay đổi được trước khi hết thời hạn biểu quyết do Chủ tọa Đại hội công bố*) thì thực hiện thao tác tương tự như biểu quyết lần đầu. Hệ thống sẽ ghi nhận kết quả cho lần biểu quyết cuối cùng.

III. THẢO LUẬN VÀ GỬI CÂU HỎI TẠI ĐẠI HỘI:

Để gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch, Quý Cổ đông click vào mục “**THẢO LUẬN**”, sau đó click vào mục “**NHẬP CÂU HỎI**”. Quý Cổ đông lưu ý, câu hỏi thảo luận chỉ được gửi theo hình thức này hoặc gửi email về địa chỉ: info@tsccantho.com.vn (trước giờ thảo luận). (Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin với Công Ty)



Sau khi nhập xong câu hỏi, Quý Cổ đông click vào mục “**GỬI Ý KIẾN**” để gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch



IV. BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Quý Cổ đông thực hiện quyền bầu cử bằng cách click vào ô “**BẦU ĐÒN PHIẾU**” để bầu đều cho tất cả các ứng viên hoặc dồn phiếu cho 01 hoặc một số ứng viên.

Trường hợp không muốn bầu đều hoặc dồn phiếu thì Quý Cổ đông ghi cụ thể số lượng Phiếu Bầu cho mỗi ứng viên vào mục “**SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU**” (Số phiếu bầu = Số cổ phần sở hữu X Số thành viên được bầu).

Quý Cổ đông click mục “**GỬI BIỂU QUYẾT**” để hoàn thành việc bỏ phiếu bầu cử.



HỌ VÀ TÊN	BẦU ĐÒN PHIẾU (SL BẦU: 1)	SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU (100)
Nguyễn Văn A	<input type="checkbox"/>	<input type="text"/>

DỰ THẢO

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và Điều lệ Công ty ;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;

II. Nguyên tắc bầu cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị (“HDQT”)

1. Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông dự họp.
3. Mỗi lần bầu cử, một Cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
4. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HDQT.

III. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên độc lập HDQT

Theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Điều 25 Điều lệ Công ty, Thành viên độc lập HDQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

1. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
2. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
3. Thành viên HDQT công ty có thể đồng thời là thành viên HDQT của công ty khác;
4. Thành viên HDQT chỉ được đồng thời là thành viên HDQT tại tối đa 05 công ty khác;
5. Không phải là người đang làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công Ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công Ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
6. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công Ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HDQT được hưởng theo quy định;
7. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công Ty; là người quản lý của Công Ty hoặc công ty con của Công Ty;
8. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty;
9. Không phải là người đã từng làm thành viên HDQT, Ban Kiểm soát của Công Ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.
10. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

IV. Nguyên tắc lựa chọn ứng cử viên trúng cử vào HDQT:

1. Số lượng ứng cử viên trúng cử thành viên độc lập HDQT dựa trên nguyên tắc ứng viên có số phiếu bầu cao nhất.

2. Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên độc lập HĐQT do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu cao hơn.
3. Các vấn đề phát sinh sẽ được xin ý kiến cổ đông trực tiếp tại Đại hội.

V. Phương thức bầu cử

1. Thực hiện theo Phương thức bầu dồn phiếu (*Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020*). Theo đó, mỗi Cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
2. Cổ đông tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
3. Cổ đông tham dự trực tuyến truy cập vào Hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành việc bầu cử của mình.

VI. Phiếu bầu cử

1. Hình thức bầu cử: Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là Phiếu bầu cử trực tuyến được thao tác trực tiếp trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử theo địa chỉ: <http://tsccantho.ato.vn/>.
2. Cách thức thực hiện bầu cử:
 - Cổ đông thực hiện quyền bầu cử bằng cách chọn ô “BẦU DÒN PHIẾU” để bầu đều cho tất cả các ứng viên hoặc dồn phiếu cho 01 hoặc một số ứng viên.
 - Trường hợp không muốn bầu đều hoặc dồn phiếu, Cổ đông có thể ghi số lượng Phiếu Bầu cho mỗi ứng viên vào mục “SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU”.
 - Cổ đông chọn mục “GỬI BIỂU QUYẾT” để hoàn thành việc bỏ phiếu bầu cử.
3. Thời gian thực hiện bỏ phiếu bầu cử:

Cổ đông thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể tại Quy chế tổ chức và biểu quyết tại Đại hội do Công ty ban hành.

VII. Ghi nhận kết quả bầu cử

Sau khi hoàn thành việc bỏ phiếu bầu cử, Hệ thống bỏ phiếu điện tử sẽ tự động ghi nhận kết quả và kết thúc việc bầu cử. Ban Kiểm phiếu sẽ thực hiện kiểm phiếu bầu và công bố kết quả tại Đại hội.

VIII. Hiệu lực thi hành:

1. Quy chế bầu cử này đã được công bố công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của toàn thể cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.
2. Nếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trọng Thanh

Số: 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 04 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 (sửa đổi, bổ sung 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công Ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ ("Công Ty");
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công Ty số 01/2025/BB-ĐHĐCĐ ngày 09/04/2025,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị ("HDQT") năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát ("BKS") năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Điều 4.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 theo Tờ trình số 01/2025/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

STT	Khoản mục	Số tiền (triệu đồng)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	628.702
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.793
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	30.022
4	Cổ tức 2024	0

Lý do không chia cổ tức năm 2024: Công ty đang tập trung giữ ổn định tình hình sản xuất, kinh doanh sau thời gian hoạt động chưa hiệu quả; bên cạnh đó, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng hoạt động đầu tư kinh doanh.

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Năm 2025	
	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng/giảm so với năm 2024
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	939.502	49,44
Lợi nhuận sau thuế	49.356	64,40
Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	5,25%	

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 được kiểm toán theo nội dung tại Tờ trình số 02/2025/TT-ĐHĐCĐ với những chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Tổng Tài sản	2.940.096
2	Nợ phải trả	476.665
3	Vốn chủ sở hữu	2.463.431
4	Tổng doanh thu	628.702
5	Lợi nhuận trước thuế	49.793
6	Lợi nhuận sau thuế	30.022
7	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	1.030

Điều 6. Thông qua việc lựa chọn Công Ty kiểm toán để kiểm tra hoạt động của Công Ty trong năm 2025 theo Tờ trình số 03/2025/TT-ĐHĐCĐ với nội dung chính như sau:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán:

- 1.1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- 1.2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Định giá ASCO
- 1.3. Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC
- 1.4. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- 1.5. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE
- 1.6. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- 1.7. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
- 1.8. Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên để kiểm tra hoạt động của Công Ty trong năm 2025. Đồng thời, giao cho Tổng Giám đốc Công Ty ký kết hợp đồng kiểm toán và quyết định các nội dung khác liên quan đến Hợp đồng kiểm toán.

3. Trong trường hợp HĐQT không chọn được đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị khác trên cơ sở đảm bảo lợi ích tối đa cho Công Ty.

Điều 7. Thông qua việc quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và BKS theo Tờ trình số 04/2025/TT-ĐHĐCĐ với nội dung cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao năm 2024 (VND)	Tổng mức thù lao đã chi trả năm 2024 (VND)
A. Thù lao HĐQT					
1	Chủ tịch HĐQT	1	4.000.000	48.000.000	48.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	3.000.000	144.000.000	119.400.000 (*)
B. Thù lao BKS					
1	Trưởng BKS	1	2.000.000	24.000.000	24.000.000
2	Thành viên BKS	2	1.500.000	36.000.000	36.000.000
Tổng cộng				252.000.000	227.400.000

Năm 2024, (Ông) Nguyễn Tuấn Tú - Thành viên độc lập HĐQT đã có Thư từ chối nhận thù lao theo nguyện vọng cá nhân nên Công ty không chi trả thù lao cho (Ông) Tú.

2. Thông qua phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Số người	Mức thù lao 01 người/tháng (VND)	Tổng mức thù lao dự kiến chi trả năm 2025 (VND)
A. Thù lao HĐQT				
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	288.000.000
B. Thù lao BKS				
1	Trưởng BKS	1	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	96.000.000
Tổng cộng				540.000.000

Điều 8. Thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số 05/2025/TT-ĐHĐCĐ.

Điều 9. Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 theo Tờ trình số 06/2025/TT-ĐHĐCĐ, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên độc lập HĐQT đối với (Ông) Nguyễn Tuấn Tú kể từ ngày/...../2025;
2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 với kết quả bầu cử như sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY HIỆU LỰC
1		Thành viên độc lập HĐQT	

Điều 10. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho BKS Công Ty giám sát, kiểm tra hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc Công Ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công Ty.

HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Đơn vị và những cá nhân có liên quan trong Công Ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 11. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công Ty thông qua toàn văn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Nơi nhận:

- Website và CBTT;
- Lưu TK HĐQT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nguyễn Trọng Thanh



GIẤY ỦY QUYỀN

**THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ (TSC)**

***Kính gửi:* HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ (TSC)**

Tên cổ đông:

CCCD (Hộ chiếu/ĐKKD) số: cấp ngày/...../..... tại

Mã số giao dịch chứng khoán (đối với cổ đông nước ngoài) số:

Chủ sở hữu: cổ phần. *Bằng chữ:*

Bằng giấy ủy quyền này, tôi xin ủy quyền cho:

Ông (Bà)

CMND (CCCD/Hộ chiếu) số: cấp ngày/...../..... tại

hoặc:

Ông **Nguyễn Trọng Thanh** – Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Bà **Võ Thị Hồng Thắm** – Thành viên HĐQT Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Ông/Bà là người đại diện được thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi sở hữu.

Người đại diện được thay mặt tôi tùy chọn và quyết định đối với mọi vấn đề nêu ra hợp lệ tại Đại hội. Người đại diện đồng ý với nội dung ủy quyền trên và ký chấp thuận dưới đây sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ.

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))



PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Tên Cổ đông:

CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:

Số cổ phần sở hữu và đại diện:

STT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Thông qua Tờ trình số 01/2024/TT-ĐHĐCĐ về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Thông qua Tờ trình số 02/2024/TT-ĐHĐCĐ về BCTC kiểm toán năm 2024	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Thông qua Tờ trình số 03/2024/TT-ĐHĐCĐ về việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Thông qua Tờ trình số 04/2024/TT-ĐHĐCĐ về việc quyết toán thù lao 2024 và phương án thù lao 2025 cho Thành viên HĐQT và BKS	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Thông qua Tờ trình số 05/2024/TT-ĐHĐCĐ về việc thông qua các Hợp đồng phát sinh doanh thu, chi phí giữa Công Ty với những bên có liên quan và các nội dung khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Thông qua Tờ trình số 06/2024/TT-ĐHĐCĐ về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Hướng dẫn: Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu “X” vào MỘT trong các phương án: **Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến** cho từng nội dung biểu quyết.

....., ngày ... tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG/

ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Cổ đông/đại diện cổ đông nộp lại phiếu này cho tổ kiểm phiếu sau khi kết thúc phần biểu quyết.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ NHIỆM KỲ 2024-2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Tên Cổ đông:

CCCD/ Hộ chiếu/ ĐKKD số:

Cấp ngày: tại

Địa chỉ:

Đại diện cho nhóm cổ đông (Trường hợp nhóm cổ đông đề cử):

Số cổ phần sở hữu:

Căn cứ Thông báo của Hội đồng Quản trị Công ty v/v đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029 và quy định pháp luật hiện hành, chúng tôi/ tôi đồng ý đề cử:

Ông/ Bà:, sinh ngày:

CCCD/ Hộ chiếu số:

Cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Tham gia ứng cử vị trí: **Thành viên độc lập Hội đồng quản trị** của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty

(Đính kèm theo đây là Sơ yếu lý lịch và tài liệu liên quan của người được đề cử)

Chúng tôi/ tôi cam kết Ông/ Bà đáp ứng đầy đủ các điều kiện trở thành thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ.

Chúng tôi/ tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện đề cử thành viên Hội đồng quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI ĐƯỢC ĐỀ CỬ

CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ NHIỆM KỲ 2024-2029
(TRƯỜNG HỢP NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ)

*(Đính kèm theo Đơn đề cử ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị
Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ ngày/...../.....)*

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu/ Tổng số cổ phần
1			
2			
3			
TỔNG			

CHỮ KÝ CỔ ĐÔNG THUỘC NHÓM CỔ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ỨNG CỬ

THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ NHIỆM KỲ 2024-2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ

Họ và tên người ứng cử:, sinh ngày:

CCCD/ Hộ chiếu số:

Cấp ngày: tại:

Địa chỉ thường trú:

Số cổ phần sở hữu:

Căn cứ Thông báo của Hội đồng Quản trị Công ty v/v đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024-2029 và quy định pháp luật hiện hành, tôi xét thấy đủ điều kiện để ứng cử theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Vì vậy, tôi làm Đơn này kèm Sơ yếu lý lịch và tài liệu liên quan gửi Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 để đăng ký ứng cử vị trí: **Thành viên độc lập Hội đồng quản trị** của Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty.

Tôi cam kết đáp ứng đủ điều kiện ứng cử thành viên độc lập Hội đồng quản trị và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc ứng cử này.

Trân trọng!

....., ngày tháng năm 2025

NGƯỜI LÀM ĐƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH ỨNG VIÊN
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ

1/ Họ và tên:	
2/ Giới tính:	
3/ Ngày tháng năm sinh:	
4/ Nơi sinh:	
5/ CCCD/Hộ chiếu:	Ngày cấp: Nơi cấp:
6/ Quốc tịch:	
7/ Dân tộc:	
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại:	
10/ Địa chỉ email:	
11/ Trình độ chuyên môn:	
12/ Quá trình công tác:	
-	
-	
13/ Tổng số cổ phiếu sở hữu tại Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ:	
14/Các cam kết nắm giữ (nếu có):	

....., ngày tháng năm

NGƯỜI KHAI



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CP VẬT TƯ KỸ THUẬT NÔNG NGHIỆP CẦN THƠ
-----o0o-----

PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2024-2029

Cổ đông:.....

CCCD/Hộ chiếu số:.....

Tổng số cổ phần:.....

Tổng số phiếu bầu có quyền bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu

Bầu đều

STT	HỌ VÀ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	MÃ SỐ	VỊ TRÍ ỨNG CỬ	SỐ PHIẾU BẦU
1			Thành viên độc lập HĐQT	
2			Thành viên độc lập HĐQT	
3			Thành viên độc lập HĐQT	

Lưu ý/Notes: Cổ đông bầu theo một trong hai trường hợp sau:

(*) Cổ đông đánh dấu (“X” hoặc “√”) vào ô Bầu đều trong trường hợp bầu số phiếu bằng nhau cho các ứng cử viên.

(**) Cổ đông ghi số phiếu cụ thể cho các ứng cử viên trong trường hợp bầu không đều. Cổ đông có thể dồn toàn bộ hoặc một phần trên tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên (nhưng không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông).

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG/
ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Phiếu bầu cử này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 – Công ty CP Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ (“TSC”).
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do TSC phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của TSC trên phiếu bầu).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm tên người khác ngoài danh sách ứng cử viên được ĐHĐCĐ thông qua.
 - + Tổng số phiếu bầu vượt quá số phiếu bầu thực tế của cổ đông.
 - + Phiếu không dán tem ghi thông tin cổ đông.
 - + Các nội dung khác theo Quy chế bầu cử.



TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY

**MEETING DOCUMENTS
THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS**

**DOCUMENTS OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY**

NO	DOCUMENTS
1	Agenda of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders
2	Report on the activities of the Board of Directors in 2024 and the 2025 operation plan
3	Report on the activities of the Board of Supervisors in 2024 and the 2025 operation plan
4	Report on the activities of the Board of Directors in 2024 and the 2025 operation plan
5	Submission on the approval of the 2024 Profit Distribution Plan and the 2025 Business Plan
6	Submission on the approval of the 2024 Audited Financial Statements
7	Submission on the approval of the selection of an Auditing Company and the review of the 2025 Financial Statements
8	Submission on the approval of the 2024 remuneration settlement and the 2025 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board members
9	Submission on the approval of Contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties and other contents under the authority General Meeting of Shareholders
10	Report on approval of the election of additional independent members of the Board of Directors for the 2024-2029 term
11	Notice of nomination and candidacy for additional independent members of the Board of Directors for the 2024-2029 term
12	Draft of Regulations on organization and voting at the General Meeting of Shareholders
13	Draft of Regulations on election of the Board of Directors
14	Draft of Resolution of the General Meeting of Shareholders
15	Letter Of Authorization
16	Voting Form
17	Nomination Form for Board of Directors
18	Candidacy Form for Board of Directors
19	CV of Board of Directors
20	Voting Form for additional independent member of Board of Directors



AGENDA OF THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY

Meeting Schedule: - First Session: 13:30, Wednesday, April 9, 2025;
- Second Session: 13:30, Wednesday, April 16, 2025.

Meeting Format: Online via the Electronic Voting System.

TIME	AGENDA ITEMS
I. OPENING PROCEDURES	
13h30 – 14h00	Shareholders log in to the Electronic Voting System
14h00 – 14h05	Opening of the Meeting, announcement of purpose, and introduction of participants
	Announcement of the Shareholder Eligibility Verification Committee
14h05 – 14h10	Announcement of shareholder eligibility verification results
II. FIRST ROUND OF VOTING	
14h10 – 14h20	Adoption of the General Meeting agenda
	Shareholder Eligibility Verification Committee
	Presidium, Secretariat, and Vote-Counting Committee
	Regulations on organizing and voting at the General Meeting
	Election regulations for the Board of Directors (BOD) members
III. SECOND ROUND OF VOTING	
14h20 – 15h00	➤ <i>Approval of Reports:</i>
	1. Report on the activities of the Board of Directors in 2024 and the 2025 action plan;
	2. Report on the activities of the Executive Board in 2024 and the 2025 action plan;
	3. Report on the activities of the Supervisory Board in 2024 and the 2025 action plan.
	➤ <i>Approval of Proposals and List of Nominees for the BOD:</i>
	1. Proposal on profit distribution for 2024 and the business plan for 2025;
	2. Proposal for approval of the audited standalone and consolidated financial statements for 2024;
	3. Proposal for selecting the auditing firm for 2025;
	4. Proposal on remuneration for the BOD and Supervisory Board for 2024 and proposed remuneration for 2025;
	5. Proposal on revenue and expense transactions between the Company and related parties, and other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders (GMS);
6. Proposal on the dismissal and election of an Independent BOD Member for the 2024 – 2029 term;	
7. List of nominees and candidates for the Independent BOD Member position;	
8. Other matters under the authority of the GMS.	
IV. ELECTION	
15h00 – 15h15	Election of an Independent BOD Member for the 2024 – 2029 term
V. DISCUSSION SESSION	
15h15 – 15h35	Shareholder discussion and speeches
15h35 – 15h45	Break
VI. CLOSING OF THE MEETING	
15h45 – 16h10	Announcement of vote-counting results, Meeting Minutes, and General Meeting Resolution – THIRD ROUND OF VOTING
	Closing statement and adjournment

ORGANIZING COMMITTEE

No.: 01/2025/BC-HĐQT/TSC

Can Tho, date 13 month 03 year 2025

**REPORT ON THE ACTIVITIES
OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2024
AND OPERATIONAL PLAN FOR 2025**

To: The General Meeting of Shareholders of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company

- Pursuant to the Law on Enterprises 2020 and documents guiding its implementation;
- Pursuant to the Law on Securities 2019 (amended and supplemented in 2024) and documents guiding its implementation;
- Pursuant to the Charter of organization and operation of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company;;

Pursuant to the rights and responsibilities of the Board of Directors (“**BOD**”) as prescribed in the Enterprise Law and the Charter of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company (“**Company**” or “**TSC**”), the BOD hereby reports to the General Meeting of Shareholders (“**GMS**”) on the operating results of the BOD in 2024 and the operational plan for 2025 as follows:

I. ACTIVITIES OF THE BOARD OF DIRECTORS IN 2024

The BOD actively implemented activities in accordance with the Company’s Charter and the BOD’s operational regulations, as follows:

1. Structure of the Board of Directors

The Board of Directors of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company consists of five (05) members, as follows:

- Mr. Nguyen Trong Thanh Position: Chairman of the Board
- Ms. Nguyen Thi Minh Nguyet Position: BOD Member
- Ms. Vo Thi Hong Tham Position: BOD Member
- Mr. Le Viet Cuong Position: BOD Member
- Mr. Nguyen Tuan Tu Position: Independent BOD Member

In 2024, the Company paid BOD remuneration totaling VND 167,400,000 per year, with the remuneration for the Chairman set at VND 4,000,000 per month and for BOD members at VND 3,000,000 per person per month. However, Mr. Nguyen Tuan Tu, the Independent BOD Member, voluntarily declined his remuneration.

2. Resolutions of the Board of Directors

In 2024, the BOD convened seven (07) meetings, with resolutions passed as follows:

No.	Resolution No./Decision No.	Date	Content	Voting Outcome
1	01/2024/NQ-HĐQT	20/02/2024	Approval of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders	The contents of the meeting
2	02/2024/NQ-HĐQT	15/04/2024	Approval of additional nomination for a BOD member (2024-2029 term)	

3	03/2024/NQ-HĐQT	25/04/2024	Election of the BOD Chairman for the 2024-2029 term	were decided 100%
4	04/2024/NQ-HĐQT	15/05/2024	Approval of transactions and contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties	
5	05/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	Selection of an independent auditor for the 2024 financial statements and semi-annual review	
6	06/2024/NQ-HĐQT	22/08/2024	Approval of the transfer of shares (issued by FIT Consumer JSC) between the Company and FIT Group JSC	
7	07/2024/NQ-HĐQT	30/12/2024	Approval of the BOD's operational plan for 2025	

3. Transactions between the Company, its subsidiaries, and affiliates controlled by the Company (over 50% of charter capital) and BOD members or related persons; Transactions between the Company and companies where a BOD member is a founder or has been a senior executive in the past three years prior to the transaction.

Pursuant to the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2024, Board of Directors (BOD) Resolution No. 04/2024/NQ-HĐQT dated May 15, 2024, and BOD Resolution No. 06/2024/NQ-HĐQT dated August 22, 2024, the Company has conducted several transactions with related parties. All these transactions were approved in accordance with the Company's Charter, legal regulations, AGM Resolutions, and BOD Resolutions, following the proper authority. Additionally, these transactions have been fully disclosed and detailed in the Corporate Governance Report, Financial Statements, and Annual Report.

4. Activities of the Independent Board Member

In 2024, the Independent Board Member effectively performed the function of supervising and overseeing the Company's management and operations. The Independent Board Member's assessment of the Board of Directors' (BOD) activities is as follows:

- 4.1. The BOD convened meetings and issued resolutions and decisions in strict compliance with legal regulations and the Company's Charter. All matters submitted for approval were within the BOD's authority and ensured the Company's and shareholders' best interests. The resolutions and decisions received unanimous agreement from BOD members and strong support from employees within the Company;
- 4.2. The BOD actively monitored and supervised the implementation of resolutions and decisions of both the General Meeting of Shareholders (GMS) and the BOD. It also oversaw the activities of the CEO and management team, ensuring continuous support in addressing challenges related to corporate management and operational decision-making;
- 4.3. The BOD conducted regular meetings with key executives of subsidiary companies to review their governance, management, and operational performance. These meetings enabled the BOD to provide strategic guidance and corrective actions, ensuring capital preservation and sustainable business operations across all subsidiaries;
- 4.4. The BOD closely collaborated with the Supervisory Board to oversee the activities of the Executive Board, ensuring that all business operations comply with safety standards, legal regulations, and corporate governance policies;
- 4.5. The BOD ensured that the Company adhered to reporting and information disclosure

requirements applicable to publicly listed companies. This included compliance with securities laws and regulations, ensuring timely, transparent, and responsible corporate governance practices.

Throughout the past year, the BOD successfully fulfilled its duties in accordance with the Company's Charter, BOD operational regulations, internal corporate governance policies, and relevant legal requirements. The BOD remained committed to protecting shareholder value and ensuring the Company's sustainable development.

5. Supervision of the CEO and Other Executives

- 5.1. Throughout the year, the CEO promptly and comprehensively submitted matters under the BOD's authority for review and approval. The BOD closely supervised the CEO's adherence to legal requirements, ensuring that business decisions were aligned with corporate strategies while maximizing operational efficiency. The CEO also strictly complied with the Company's internal regulations, Charter, and legal provisions, continuously improving management and business operations.
- 5.2. The CEO effectively implemented business operations in accordance with the BOD's and GMS's resolutions, ensuring that the Company's and shareholders' legal interests were safeguarded. Additionally, the CEO focused on enhancing the quality of the management team and implementing effective corporate governance measures.
- 5.3. Beyond executive responsibilities, the CEO provided timely and comprehensive reports on the Company's operations to the BOD, ensuring transparency in corporate management. The CEO also provided essential information to support the Supervisory Board's oversight, reflecting a strong sense of responsibility and commitment to building an efficient corporate governance system. This approach has helped the Company achieve sustainable development and long-term strategic goals.

6. Management and Supervision of Business Operations Implementation

In 2024, global commodity markets were significantly affected by complex geopolitical, economic, and social developments worldwide. Key factors included: Escalating conflicts in Russia-Ukraine and the Middle East; Intensified strategic competition between major global powers; Rising trade protectionism and trade barriers, leading to increasing fragmentation of the global economy. Domestically, agricultural production and tourism in some localities suffered severe natural disasters and storms, creating challenges for businesses in various industries and increasing market competition pressure.

Amidst these uncertainties, the Company proactively monitored market developments, swiftly implementing flexible solutions to ensure stable business operations and sustainable growth. In addition to strengthening and expanding its core and traditional markets, the Company actively diversified distribution channels and explored potential markets both domestically and internationally. As part of its growth strategy, the Company focused on expanding key product categories, including: Fast-moving consumer goods (FMCG), bottled beverages and processed and canned agricultural products. Leveraging its strong production capacity, advanced technology, and extensive distribution network, the Company continuously enhanced product quality to meet increasing consumer demands while improving its competitive edge in both domestic and international markets.

Overall, the Board of Directors (BOD) has ensured strict compliance with its duties and authority as stipulated by law, the Company's Charter, and internal governance regulations. The BOD has effectively directed and supervised the execution of operational management and business plans. Consequently, BOD meetings, resolutions, and decisions have been properly organized, voted on, issued, and transparently disclosed to shareholders. Specifically:

- 6.1. Successfully organized the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) in full compliance with legal regulations;

- 6.2. Directed and supervised the Executive Board in completing and disclosing quarterly financial reports and the reviewed semi-annual financial report for 2024 in accordance with regulations;
- 6.3. Monitored and urged the Executive Board to implement quarterly business plans throughout 2024;
- 6.4. Ensured accurate, complete, and timely information disclosure in strict compliance with current legal regulations;
- 6.5. Gradually addressed the issues that led to the Company's stock code (TSC) being placed under warning and control; simultaneously, submitted quarterly periodic reports as required by regulatory authorities;
- 6.6. Department heads and affiliated units have fully performed their assigned responsibilities and authority. The Company's workforce has remained united and worked collaboratively to achieve the assigned targets.
- 6.7. Through meetings and reports from subsidiaries, the BOD has closely monitored the activities of the Executive Board and subsidiaries, providing timely guidance to maintain business stability and achieve the targets set by the 2024 AGM. By the end of Q4/2024, business results have aligned with the initial plans, reflecting the efforts of the BOD and the entire Company in significantly overcoming the challenging business conditions of the past two years.
- 6.8. Through its subsidiaries, the Company continues to develop, research, and produce high-quality products that are safe for consumers, embracing the rising trend of "Green Consumption".
- 6.9. Investment activities: The large-scale agricultural processing plant project in Hau Giang, equipped with advanced technology production lines, is being implemented according to schedule. The Company has also promptly maintained and repaired machinery and equipment for production, effectively controlling raw material quality, optimizing material usage, and ensuring high production efficiency.
- 6.10. Additionally, the Company has fully complied with environmental protection regulations, properly managing waste treatment from production facilities and daily operations. Products introduced to the market are environmentally friendly. TSC and its subsidiaries have also actively supported and sponsored various socially meaningful programs and initiatives, as well as organized charitable activities for the community and the surrounding environment, especially in response to the severe damages caused by Typhoon Yagi in Northern Vietnam.

7. Evaluation of the Implementation of the 2024 General Meeting of Shareholders' Resolutions:

7.1. Selection of the Independent Auditor for the 2024 Financial Statements.

The Board of Directors (BOD) selected A&C Auditing and Consulting Co., Ltd. as the independent auditor for the 2024 semi-annual financial review and the 2024 annual financial audit.

7.2. Approval of Transactions with Related Parties:

In 2024, the General Meeting of Shareholders (GMS) authorized the BOD to approve transactions involving revenue and expenses with related parties. All related-party transactions were properly authorized and disclosed in compliance with legal regulations.

7.3. Approval of Investments and Asset Transactions Exceeding 35% of the Company's Total Asset Value

The GMS delegated authority to the BOD to approve investment decisions and asset transactions valued at 35% or more of the Company's total assets, as reported in the latest audited financial statements. However, no such transactions occurred in 2024.

8. Business Performance Result in 2024

Key Business Indicators

Unit: million dong

Indicators	Year 2024	Year 2023	Variance (%)
Total Assets	2,940,096	2,974,588	-1.16
Revenue from Sales & Services	628,702	477,534	31.66
Net Revenue	627,337	474,906	32.10
Net operating profit	46,884	6,818	587.69
Profit Before Tax	49,793	7,385	574.20
Net Profit After Tax	30,022	-11,200	368.05
Net Profit Attributable to Parent Company's Shareholders	1,030	-19,649	105.24
Dividend Payout Ratio (%)	-	-	-
Dividend Ratio	-	-	-

Source: Consolidated financial statements 2024 (before audit)

With the dedicated efforts of the management team and all subsidiaries, the Company's business performance in 2024 significantly improved compared to 2023. The Q4/2024 Consolidated Financial Statements also reported positive net profit, reflecting notable progress in the Company's operations.

8.1. FMCG Sector:

- For bottled drinking water products of Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company ("VIKODA"), the Vikoda natural alkaline mineral water has achieved widespread brand recognition and increased revenue across modern sales channels. Over its 35 years of establishment and development, VIKODA has solidified its market position through business expansion and enhanced brand awareness, particularly with the rebranding of Danh Thanh. From May to December 2024, VIKODA launched a series of impressive outdoor advertising (OOH) campaigns, marking a significant breakthrough in promoting the Danh Thanh – Vikoda brand to consumers in 2024.
- For cosmetics and personal care products, FIT Cosmetics continues to focus on the TERO biological product line, featuring 100% Enzyme technology from Europe, which has received highly positive consumer feedback. This has contributed to increased revenue and greater brand recognition for the brands under FIT Cosmetics' portfolio.

8.2. *Food Processing Sector:* In 2024, Westfood (Western Export Food Processing JSC) launched FRUIT MOJI, a premium line of processed fruits and vegetables, highlighting natural flavors, superior quality, and attractive packaging. Westfood has also achieved several significant milestones, including: Being ranked among the Top 100 Outstanding Enterprises in the Vietnam Pavilion at Alibaba, representing Vietnam's National Pavilion; Being honored at the Annual International Conference on B2B Online Exporting, organized by the Trade Promotion Agency (Ministry of Industry and Trade) and Alibaba.com in Hanoi; Receiving the "Top 10 Strong ASEAN Brands 2024" award.

In addition, regarding the Westfood Hau Giang Factory Project, which adheres to European standards, Westfood has commenced construction and is in the process of inviting bids for the building phase. Once completed, this will be the largest agricultural processing plant in Hau Giang Province, enhancing production capacity and delivering high-quality, standardized products.

II. BOARD OF DIRECTORS' PLAN FOR 2025

1. Business Plan Targets for 2025

Planned Business Targets for 2025

Targets	Year 2025	
	Plan (Million dong)	% increase/decrease compared to 2024
Revenue from Sales & Services	939,502	49.44
Net Profit After Tax	49,356	64.40
Net Profit After Tax / Revenue from Sales & Services (%)	5.25%	

2. Strategic Business Direction and Focus Areas

In 2025, the Company will continue its commitment to stable production and sustainable development by implementing effective governance and operational efficiency across its subsidiaries, aligning with the strategic vision of F.I.T Group – the Parent Company. The Board of Directors (BOD) will work closely with the Executive Management Team, providing strategic guidance and oversight to achieve the 2025 business targets. The key priorities for 2025 are as follows:

1.1. Strengthening Corporate Governance and Workforce Quality:

- Enhancing corporate governance capabilities at the executive and management levels.
- Improving workforce quality, professionalism, and work discipline across all departments.
- Boosting productivity to strengthen competitiveness and the Company's reputation.

1.2. Strengthening Financial Management:

- Enhancing financial oversight through rigorous monitoring and control measures.
- Reviewing and eliminating unnecessary expenditures to reduce costs and improve operational efficiency.
- Optimizing cost structures to strengthen the Company's competitive position in the market.

1.3. Investment Project Management:

Conducting thorough evaluations and close monitoring of investment projects to ensure feasibility and effective capital utilization. Ensuring timely and efficient implementation of the Westfood Hau Giang Processing Plant, adhering to European standards.

1.4. Workplace Safety and Environmental Protection:

- Enhancing workplace safety through regular inspections, monitoring, and compliance enforcement.
- Implementing stringent fire prevention measures and maintaining high environmental sanitation standards at all manufacturing sites.

1.5. Market Adaptation and Business Development:

- Closely tracking market trends to develop flexible and timely response strategies for economic fluctuations.
- Review and streamline business activities that are no longer suitable, while focusing on high-performing sectors, including: bottled drinking water production, canned and frozen fruit

processing, and the manufacturing of cosmetic and personal care products under the "green consumption" criteria.

- Expanding brand communication strategies by leveraging diverse product lines and marketing initiatives to increase brand recognition; Developing modern sales channels to diversify revenue streams and improve market reach.
- Aligning business strategy to successfully achieve the 2025 business plan, as approved by the Annual General Meeting of Shareholders.

The above is the report on corporate governance and business operations for 2024, along with the operational plan for 2025. The Board of Directors (BOD) respectfully submits this report to the General Meeting of Shareholders for review and feedback, enabling the BOD to enhance its governance responsibilities and management capabilities to fulfill its duties effectively and contribute to the Company's growth in alignment with its established direction and strategy. The BOD looks forward to continued trust, commitment, and support from shareholders and partners.

Sincerely,

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Recipients:

- *Annual General Meeting of Shareholders (AGM);*
- *Board of Directors (BOD), Executive Management Team, Supervisory Board;*
- *Archived: BOD Secretariat, Filing Department.*

(signed and sealed)

Nguyen Trong Thanh

**REPORT ON THE ACTIVITIES OF
THE SUPERVISORY BOARD IN 2024 AND PLAN FOR 2025**

**To: General Meeting of Shareholders of Techno- Agricultural Supplying
Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company;

The Supervisory Board of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company ("**Company**") has conducted a review and oversight of the Company's activities for the fiscal year ending December 31, 2024. The Supervisory Board ("**SB**") hereby submits its report to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) on its activities in 2024 and the plans and objectives for 2025, as outlined in the following sections:

PART I. ACTIVITIES OF THE SUPERVISORY BOARD AND RESULTS OF SUPERVISION IN 2024

A. Composition and Structure of the Supervisory Board:

The Company's Board of Supervisors members include:

1. Mr. **Nguyen Anh Tuan** - Head of the Supervisory Board
2. Ms. **Pham Thi Thuong** - Member
3. Ms. **Truong Thi Van** - Member

In 2024, the Company paid a total remuneration of VND 60,000,000 per year to the members of the Supervisory Board (SB). Specifically, the Chairperson of the SB received VND 2,000,000 per month, while each SB member received VND 1,500,000 per month.

B. Summary of Supervisory Board Meetings and Recommendations

1. Summary of Supervisory Board Meetings in 2024

No.	Date	Content
1	25/03/2024	Approval of the Supervisory Board's Activity Report for 2023 and Plan for 2024; Approval of the proposal to select an independent audit firm for the financial year 2024; Consensus on the accuracy and compliance of the 2023 separate and consolidated financial statements with applicable accounting standards and regulations.
2	25/04/2024	Election of the Head of the Supervisory Board for the 2024-2029 term.
3	20/08/2024	Evaluation of the reviewed separate and consolidated financial statements for the first half of 2024.

2. Attendance Rate of Supervisory Board Members in 2024

No.	Supervisory Board Member	Meetings Attended / Total	Attendance Rate (%)	Voting Rate	Reason for Absence (if any)
1	Mr. Nguyen Anh Tuan	3/3	100%	100%	
2	Ms. Pham Thi Thuong	3/3	100%	100%	
3	Mr. Pham Ngoc Hung	1/3	33,4%	100%	Dismissed per Resolution No. 01/2024/NQ-AGM dated April 25, 2024
4	Ms. Truong Thi Van	2/3	66,6%	100%	Newly appointed per Resolution No. 01/2024/NQ-AGM dated April 25, 2024

3. Conclusion and recommendations of the supervisory board

The Supervisory Board (SB) has actively collaborated, exchanged opinions, and provided recommendations to the Board of Directors (**BoD**) and Executive Board in managing the Company's business activities, as well as in formulating and issuing regulations, resolutions, and decisions. The Supervisory Board makes the following recommendations to the Board of Directors and the Executive Board:

- 3.1. Regularly review and amend internal regulations to align with the actual business operations and comply with current legal provisions.
- 3.2. Continuously evaluate and assess the Company's activities to reinforce strengths and make necessary adjustments to optimize efficiency; promptly implement measures to strengthen risk management and regulatory compliance in business operations.
- 3.3. Enhance human resource management, including subsidiaries, focusing on professional development and preparing a succession plan to ensure sustainable growth for the Company.

C. Activities of the supervisory board:

The Supervisory Board (SB) has performed its duties in accordance with the Company's Charter and the Regulations on the Supervisory Board's Operations to monitor and evaluate compliance with laws, the Company's Charter, and the implementation of resolutions and decisions from the AGM and the BoD. Key activities undertaken include:

1. Supervisory Board Meetings and Task Assignments: The SB conducted periodic meetings to evaluate control results, review experiences, and develop upcoming supervision plans. Each SB member was assigned specific responsibilities to effectively fulfill their oversight role.
2. Inspection and Evaluation of Management and Business Operations: The SB reviewed the issuance and implementation of resolutions and decisions by the BoD and the CEO, actively contributing opinions on management and operational strategies; The SB assessed the reasonableness, legality, and timeliness of the Company's management and operations. The SB participated in key BoD meetings to provide insights and oversight.
3. Risk Analysis and Mitigation Measures: The SB conducted independent evaluations of the Company's business activities and proposed corrective measures to mitigate risks and improve operational efficiency.
4. Examination and Verification of Financial Statements: The SB reviewed and validated

periodic financial statements to ensure accuracy, transparency, and compliance with accounting standards and legal regulations.

5. **Internal Control and Operational Supervision:** The SB coordinated with the internal control team to conduct regular and ad-hoc audits of business activities within the Company and its subsidiaries to identify and address errors promptly, ensuring compliance with internal regulations and legal requirements.
6. **Safeguarding Shareholders' Rights:** The SB monitored the management of corporate records and shareholder-related documents, ensuring shareholder rights were fully protected. The SB supervised shareholder engagement, guaranteeing their rights to voice opinions, raise concerns, and request information per legal provisions.
7. **Supervision of Information Disclosure and Reporting:** The SB reviewed and monitored the Company's reporting and disclosure activities, ensuring that the BoD and CEO adhered to legal regulations on securities and corporate governance. The SB ensured transparency and regulatory compliance in the disclosure of corporate information
8. **Investment Supervision and Advisory Role:** The SB monitored and provided feedback on investment projects. The SB contributed insights to refine internal management reporting systems, helping enhance corporate governance and operational efficiency.

D. Results of inspection and supervision:

The Supervisory Board reports the results of control activities to the General Meeting of Shareholders with the following detailed content:

1. Oversight of Business Operations Management, Accounting, Statistics, and Financial Reporting:

The SB has reviewed and assessed the Company's operational reports, annual, quarterly, and semi-annual financial statements, and the performance evaluation reports of the Board of Directors (BoD) and the Executive Board submitted to the AGM.

- 1.1. The BoD and the Executive Board have provided full and transparent information regarding resolutions and decisions issued by the BoD and the Executive Board to the Supervisory Board. The SB has maintained continuous discussions with the BoD and the Executive Board to closely monitor the implementation of the business plan, ensuring alignment with the 2024 AGM's approved objectives and addressing governance and operational matters.

The SB recognizes that the management and business operations of the BoD and the Executive Board have fully complied with legal regulations and are in accordance with the 2024 AGM's resolutions. The SB has made timely assessments and recommendations to enhance corporate governance and improve operational efficiency.

- 1.2. The Board of Directors (BOD) and the Executive Board, along with the efforts of all employees of the Company, have overcome difficulties and achieved certain business results, showing a significant positive transformation compared to 2022 and 2023.
- 1.3. The Supervisory Board (SB) has not detected any violations of the law by the BOD or the Executive Board in the management and operation of the Company.
- 1.4. The SB evaluates that the accounting process and financial report preparation have fully complied with legal regulations, ensuring honesty, prudence, and reasonableness. The SB has not found any violations in financial and accounting activities during the period.

2. Financial Statement Review for 2024

- 2.1. The SB assesses that the reports have maintained high compliance with current legal regulations regarding reporting procedures and timelines.
- 2.2. Regarding the content and figures of the 2024 financial statements, as they are still in the finalization process, the SB will continue to monitor, supervise, and evaluate until the report is fully completed.

3. Oversight of Resolutions and Decisions of the BOD and the Executive Board

- 3.1. The SB evaluates that the resolutions and decisions of the BOD and Executive Board are aligned with the objectives set by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM) and are in compliance with legal regulations and the Company's Charter.
- 3.2. The SB has not detected any violations of the law, the Company's Charter, or internal regulations by the BOD members or the Executive Board.
- 3.3. The SB agrees with the Executive Board's report on the 2023 business performance results.

4. Assessment of Transactions Between the Company, Subsidiaries, and Entities Controlled by the Public Company (Over 50% Charter Capital) with Members of the Board of Directors, the General Director (Director), Other Executive Officers, and Their Related Parties; Transactions Between the Company and Other Companies Where These Individuals Are Founding Members or Have Held Executive Management Positions Within the Last Three Years Prior to the Transaction.

All transactions between the Company and related parties, as well as transactions between the Company and major shareholders, insiders, and their related parties, have been fully recorded and reported by the Board of Directors (BOD) in compliance with current disclosure regulations under Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, which provides guidance on information disclosure in the securities market.

Pursuant to Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated April 25, 2024, issued by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders (AGM), the BOD of the Company adopted Resolution No. 05/2024/NQ-HĐQT dated May 15, 2024, approving contracts generating revenue and expenses between the Company and related parties. Additionally, Resolution No. 07/2024/NQ-HĐQT dated August 22, 2024, was passed, approving the share transfer transaction between the Company and its parent company, F.I.T Group Joint Stock Company. Overall, all transactions were duly approved within the authorized scope and were executed in compliance with applicable laws. The transactions were conducted on the principles of equality, voluntariness, and in accordance with the financial capabilities of the involved parties

5. Supervision Results Regarding the BOD, the General Director, and Other Executives.

Despite various difficulties and challenges in 2024, the BOD effectively provided timely guidance and direction regarding corporate governance, strategic planning, investment, and business operations, ensuring that these activities aligned with the Company's actual circumstances and those of its subsidiaries. This proactive approach helped ensure the successful completion of the targets set by the AGM.

At the same time, the Executive Board effectively managed the Company's business operations within its designated authority and in accordance with the resolutions of the AGM and the BOD, ensuring the maximum protection of the Company's and shareholders' legitimate interests.

In 2024, both the BOD and the Executive Board made significant efforts in managing the Company, resulting in positive business performance indicators across both the Company and its subsidiaries. In general, all aspects of business operations were fully reported to the BOD by the Executive Board, providing the necessary information and maximum support to the Supervisory Board (SB) in its oversight activities.

6. Evaluation of the Coordination Between the Supervisory Board (SB), the Board of Directors (BOD), the General Director, and Shareholders.

The coordination between the SB, BOD, the Executive Board, and shareholders was conducted based on the principles of respect, cooperation, and sustainable development, ensuring the shareholders' rights in compliance with the law and the Company's Charter. The SB regularly provided recommendations and suggestions to support the management and operations of the BOD and the Executive Board, contributing to the Company's overall efficiency and performance.

In general, the SB effectively coordinated with the BOD and the Executive Board in a proactive and timely manner. The BOD, the Executive Board, and Company departments facilitated the SB's activities by promptly providing necessary information and documents to ensure the completion of supervisory tasks as per regulations. Furthermore, the SB collaborated effectively with executives and supervisory bodies at the Company's subsidiaries to enhance oversight, address operational issues, and improve management effectiveness, ensuring full compliance with current legal regulations.

7. Shareholders' Opinions

As of the report preparation date, the SB has not received any feedback or complaints from shareholders regarding violations committed by the BOD, the Executive Board, or the SB during the execution of their respective duties.

PART II. ORIENTATION AND ACTION PLAN OF THE SUPERVISORY BOARD FOR 2025

In 2025, the Supervisory Board (SB) will focus on the following key tasks:

1. **Monitoring the Implementation of Resolutions:** The SB will oversee the execution of Resolutions from the General Meeting of Shareholders (GMS) and Resolutions and Decisions of the Board of Directors (BOD) across the Company and its subsidiaries to ensure compliance and alignment with the Company's strategic direction.
2. **Monitoring Business and Financial Activities:** The SB will conduct thorough inspections and supervision of the Company's and its subsidiaries' business operations to ensure they remain effective and legally compliant. Additionally, the SB will oversee the preparation and issuance of the Company's quarterly, semi-annual, and annual financial reports for 2025, ensuring accuracy, transparency, and adherence to accounting standards.
3. **Supervising Information Disclosure:** The SB will verify and monitor the Company's information disclosure process to ensure it is comprehensive, accurate, timely, and transparent in accordance with legal regulations, enabling shareholders and investors to access precise information about the Company's operations.
4. **Participating in Key Meetings:** The SB will attend BOD meetings, internal company meetings, and corporate seminars to stay informed about the Company's activities, provide appropriate recommendations, and ensure transparency in corporate governance and management.
5. **Performing Duties in Compliance with Regulations:** The SB will execute its duties in accordance with its designated functions and responsibilities, as outlined in the Company's Charter and the SB's Operating Regulations, ensuring effective oversight and professional corporate governance support.

This report presents the SB's activities for 2024 and its Action Plan for 2025.

We wish good health to our distinguished delegates and shareholders.

Best wishes for a successful General Meeting!

Recipients:

- General Meeting of Shareholders (GMS);
- Board of Directors (BOD), Executive Board, and Supervisory Board;
- Archived: BOD Secretariat, Administration Office.

**ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD
CHAIRMAN**

Nguyen Anh Tuan

REPORT
PERFORMANCE OF THE EXECUTIVE BOARD IN 2024
AND BUSINESS PLAN FOR 2025

To: General Meeting of Shareholders of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company,

The Executive Board of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company (“**the Company**” or “TSC”) hereby reports to the General Meeting of Shareholders on the business performance in 2024 and the business plan for 2025, with details as follows:

I. BUSINESS PERFORMANCE IN 2024

In 2024, businesses in the manufacturing and trading sectors continued to face numerous challenges. Consumer purchasing power declined due to inflation and rising living costs, leading to stagnant demand for essential goods. At the same time, fluctuations in raw material costs, energy prices, and logistics expenses increased production costs, affecting business profitability. Industry competition intensified as new domestic and international brands entered the market, prompting companies to adjust pricing strategies, launch promotional campaigns, and diversify product portfolios. Additionally, climate change events, including droughts, saltwater intrusion, and severe storms, significantly impacted water sources and raw material supplies. In response to these challenges, the Company focused on: optimizing production processes, tightening cost control measures, enhancing production efficiency, expanding distribution channels strategically, innovating products to adapt to market changes and maintain a competitive advantage.

By the end of the 2024 fiscal year, the Company recorded net revenue exceeding VND 627 billion, reflecting a 32.10% growth compared to 2023. Total accounting profit before tax surged to VND 49.8 billion, marking a 574.2% increase from 2023. Additionally, net profit after tax turned positive after two consecutive years of losses, reaching VND 30 billion, a 368% rise over 2023. These results indicate significant positive improvements. Despite persistent challenges, the Company remains committed to sustaining stable growth and achieving the targets set for 2025.

Table 1: Key Consolidated Business Performance Indicators

Unit: million dong

No.	Indicators	Year 2024	Year 2023	Variance (%)
1	Net Revenue	627,337	474,906	32.10
3	Net Profit from Business Activities	46,884	6,818	587.69
4	Profit Before Tax	49,793	7,385	574.20
5	Net Profit After Tax	30,022	-11,200	368.05
6	Net Profit Attributable to Shareholders of the	1,030	-19,649	105.24

No.	Indicators	Year 2024	Year 2023	Variance (%)
	Parent Company			

Source: According to 2024 consolidated financial statements (before audit)

Throughout the year, the Company successfully maintained and strengthened its strategic and traditional markets while simultaneously expanding and diversifying its domestic and international distribution networks. Specific efforts included:

1.1. **Fast-Moving Consumer Goods (FMCG) Sector:**

- In 2024, Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Vikoda) significantly boosted its brand awareness initiatives, including a rebranding campaign for Danh Thanh. Vikoda secured strategic partnerships, unlocking new growth opportunities. Key highlights: Signed a partnership with Guangzhou Nutrin Food Technology Company and participated in the Khánh Hòa - China 2024 Business Connection Conference to export Vikoda 500ml Natural Alkaline Mineral Water and Vikoda Soda 330ml to the Chinese market; Partnered for technology transfer and contract manufacturing of Spa Sky carbonated beverages; Increased brand visibility through Diamond Sponsorship of the Vietnam Nutrition Association’s National Nutrition Seminar Series.
- FIT Cosmetics Joint Stock Company (TSC’s affiliated company) reported a net revenue of nearly VND 49 billion in 2024. Sales performance improved notably in Q4 2024, driven by e-commerce platforms (Shopee, TikTok) and Affiliate Marketing strategies. The company leveraged live-streaming sales and influencer (KOL/KOC) partnerships to enhance brand reach. From 2023, FIT Cosmetics integrated multi-enzyme technology into its TERO BIO product line, including biodegradable laundry detergent, dishwashing liquid, and floor cleaner, which are eco-friendly and safe for consumer health. Ongoing R&D initiatives focus on cost-effective raw materials and packaging optimization, aligning with the sustainable “Green Consumption” trend to enhance market competitiveness.

1.2. **Processed Food Sector:**

- Western Export Food Processing Joint Stock Company (Westfood) Officially Launches the FRUIT MOJI Brand in 2024. Westfood officially introduced its FRUIT MOJI brand in 2024, offering two main product lines: Canned Fruits and Vegetables (*Cucumber, Baby Corn, Sweet Corn, Mixed Fruits, MD2 Pineapple, Lotus Seeds, Mango*) and Frozen Fruits and Vegetables (*Sweet Corn*). All FRUIT MOJI products are made from 100% fresh fruits and vegetables, rich in natural vitamins and minerals. The brand is proudly certified with international export standards such as FDA, IFS, and BSCI, ensuring quality and food safety compliance. With these certifications, FRUIT MOJI is well-positioned to serve even the most demanding international markets. In the past year, Westfood has been honored as one of the Top 100 Outstanding Enterprises of the Vietnam National Pavilion on Alibaba and was recognized at the Annual International B2B Online Export Conference organized by the Trade Promotion Agency (Ministry of Industry and Trade) and Alibaba.com in Hanoi. Additionally, on April 20, 2024, Westfood was awarded the "Top 10 Strong ASEAN Brands 2024".
- In addition, the Westfood Hau Giang Factory investment project is progressing on schedule, with adjustments being made to align with actual implementation conditions. This is a large-scale strategic investment, playing a crucial role in Westfood's overall business expansion and production development plans.

II. **Executive Board income report**

Table 2: Executive Board Compensation in 2024

No.	Position	Number of Employees	Total compensation paid in 2024
1	General Director	01	67,000,005

III. Business Plan for 2025

1. Business Activity Plan in Key Sectors:

Bottled Water Production, Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Vikoda) will continue expanding its nationwide distribution network, diversifying product lines, and strengthening brand positioning. The company aims to enhance market reach by developing multiple distribution channels, targeting a broader customer base, and adapting to evolving consumer preferences in the bottled water sector.

Fast-Moving Consumer Goods (FMCG) Sector, FIT Cosmetics Joint Stock Company aims for long-term market leadership, leveraging the rising "green consumption" trend. To achieve this, the company will continue to invest in-depth in its product categories, particularly by enhancing brand awareness for TERO Biotech and other existing products. This will be executed through diverse sales channels, with a special focus on livestream shopping and online sales promotions. Additionally, environmental responsibility campaigns will be further strengthened and closely integrated with each product. This approach aims to enhance brand value and attract consumers, reinforcing the company’s commitment to sustainability and eco-conscious business practices.

Agricultural & Processed Food Sector, Westfood fully leverages the advantages of the Mekong Delta’s premium fruit sources, combined with modern European-standard processing technology, to expand market opportunities while receiving strong government support. The company will continue to enhance production capacity, meet large-scale international orders, and maintain sustainable business operations. Entering 2025, Westfood remains committed to research and development (R&D), investing in state-of-the-art machinery to create highly competitive branded products. Additionally, the company upholds its environmental protection pledge, strictly adheres to occupational safety standards, and strives to elevate the value of Vietnamese agricultural products on the global market. Furthermore, the Westfood Hậu Giang Factory Project is being closely monitored to ensure timely progress, with operations expected to commence in Q4/2025.

2. With the above strategies, the Executive Board has set forth the 2025 business and production targets, detailed as follows:

Table 3: 2025 Business and Production Targets

Indicators	Year 2025	
	Plan (VND million)	% increase/decrease compared to 2024
Revenue from Sales & Services	939,502	49.44
Net Profit After Tax	49,356	64.40
Profit after tax/Sales and service revenue ratio	5.25%	

The Executive Board respectfully submits this report on the 2024 business performance results and the 2025 business plan to the Annual General Meeting of Shareholders (AGM) for review and approval.

Sincerely,

Recipients:

- AGM;
- BOD, Executive Board, Supervisory Board;
- File: BOD Archive, Internal Records.

**ON BEHALF OF THE EXECUTIVE BOARD
GENERAL DIRECTOR**

(signed and sealed)

Vo Thi Hong Tham

No.: 01/2025/TT-DHDCD

Can Tho, March 13, 2025

PROPOSAL

Re: Profit Distribution Plan for 2024 and Business Plan for 2025

**To: General Meeting of Shareholders
of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company;
- Pursuant to the business results of 2024.

The Board of Directors of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval the Profit Distribution Plan for 2024 and the Business Plan for 2025, as follows:

I. Profit Distribution Plan for 2024

No.	Items	Amount (million dong)
1	Revenue from sales and service provision	628,702
2	Total accounting profit before tax	49,793
3	Profit after corporate income tax	30,022
4	2024 Dividend	0

Source: 2024 financial statements (before audit)

Reason for not distributing dividends for 2024: The Company is focusing on stabilizing production and business operations after a period of underperformance. Additionally, the Company will continue to expand investment and business activities.

II. Business Plan for 2025

Targets	Year 2025	
	Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2024
Revenue from sales and service provision	939,502	49.44%
Profit after tax	49,356	64.40%
Profit after tax/Revenue from sales and service provision (%)	5.25%	

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- Archived: BOD Office,
Internal Records.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Trong Thanh

No.: 02/2025/TT-DHDCD

Can Tho, March 13, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the 2024 Audited Financial Statements

**To: General Meeting of Shareholders
of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company,

The Board of Directors hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the 2024 Separate Financial Statements and the 2024 Consolidated Financial Statements (Detailed audited financial statements will be published on the Company's website at <http://www.tsccantho.com.vn/> no later than March 31, 2025)

Key Financial Indicators of the 2024 Consolidated Financial Statements:

Unit: million dong

No.	Targets	Value
1	Total Assets	2,940,096
2	Liabilities	476,665
3	Owner's Equity	2,463,431
4	Revenue from sales and service provision	628,702
5	Profit before tax	49,793
6	Profit after tax	30,022
7	Profit after tax attributable to the Parent Company	1,030

(Data based on the 2024 Consolidated Financial Statements before audit)

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

-As above;

-Archived: BOD Office, Internal Records.

**On behalf of the Board of Directors
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Trong Thanh

No.: 03/2025/TT-DHDCD

Can Tho, March 13, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the selection of an audit firm to conduct the Company's audit activities

**To: General Meeting of Shareholders
of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
 - Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company,*

The Supervisory Board of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company (the “Company”) hereby submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the list of audit firms proposed to conduct the Company's audit activities, including the audit of the 2025 Financial Statements and the review of the 2025 Semi-Annual Financial Statements, as follows:

I. List of Proposed Audit Firms

1. AASC Auditing Firm Company Limited
2. ASCO Auditing and Valuation Company Limited
3. Moore AISC Auditing and Information Technology Services Company Limited
4. A&C Auditing and Consulting Company Limited
5. Vietnam Auditing and Valuation Company Limited (VAE)
6. VACO Auditing Company Limited
7. UHY Auditing and Consulting Company Limited
8. CPA VIETNAM Auditing Company Limited

II. Proposal of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders for approval of the list presented in Section I of this Proposal and authorizes the Board of Directors to select an audit firm to conduct the Company's audit activities. Additionally, the General Director is authorized to sign the audit contract and decide on other related matters concerning the audit contract.
2. In the event that the Board of Directors is unable to select an audit firm from the list in Section I of this Proposal, the Supervisory Board submits to the General Meeting of Shareholders for authorization of the Board of Directors to proactively select another audit firm based on ensuring the Company's best interests.

The Supervisory Board respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely,

Recipients:

- As above;
- Archived: Supervisory Board,
BOD Office, Internal Records.

ON BEHALF OF THE SUPERVISORY BOARD

CHAIRMAN

(signed)

Nguyen Anh Tuan

No.: 04/2025/TT-DHDCD

Can Tho, March 13, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the 2024 remuneration settlement and the 2025 remuneration plan for the Board of Directors and the Supervisory Board

**To: General Meeting of Shareholders
of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company,

The Board of Directors of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company respectfully submits to the General Meeting of Shareholders this Proposal for the settlement of remuneration for the Board of Directors (“BOD”) and Supervisory Board (“SB”) in 2024 and the approval of the remuneration plan for the BOD and SB in 2025, with the following details:

1. Remuneration Settlement for the BOD and SB in 2024:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Annual Remuneration 2024 (VND)	Total Remuneration Paid in 2024 (VND)
A. BOD Remuneration					
1	Chairman of the BOD	1	4,000,000	48,000,000	48,000,000
2	BOD Members	4	3,000,000	144,000,000	119,400,000 (*)
B. SB Remuneration					
1	Head of SB	1	2,000,000	24,000,000	24,000,000
2	SB Members	2	1,500,000	36,000,000	36,000,000
Total				252,000,000	227,400,000

In 2024, Mr. Nguyen Tuan Tu, an Independent BOD Member, submitted a Letter of Remuneration Waiver due to personal reasons; thus, the Company did not pay him remuneration.

2. Approval of the 2025 Remuneration Plan for the BOD and SB:

No.	Position	Number of Members	Remuneration per Person/Month (VND)	Total Estimated Remuneration for 2025 (VND)
A. BOD Remuneration				
1	Chairman of the BOD	1	8,000,000	96,000,000
2	BOD Members	4	6,000,000	288,000,000
B. SB Remuneration				
1	Head of SB	1	5,000,000	60,000,000
2	SB Members	2	4,000,000	96,000,000
Total				540,000,000

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

Recipients:

- *As above;*
- *Archived: BOD Office, Internal Records..*

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**

Nguyen Trong Thanh

No.: 05/2025/TT-DHDCD

Can Tho, March 13, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of revenue and expense-generating contracts between the Company and related parties and other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders

**To: General Meeting of Shareholders
of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company**

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company ("Company")

To ensure flexibility in managing and operating the Company's activities while proactively seizing business opportunities, the Board of Directors ("**BOD**") respectfully submits to the General Meeting of Shareholders for approval the following matters under its authority:

I. Approval of revenue and expense-generating contracts between the Company and related parties

1. Approval of contracts valued at 35% or more of the Company's total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and the entities specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises 2020. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
2. Approval of contracts valued at 35% or more or transactions leading to a total transaction value within 12 months from the first transaction date amounting to 35% or more of the total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and the entities specified in Point b, Clause 4, Article 293 of Decree 155/2020/ND-CP guiding the Law on Securities. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
3. Approval of loan agreements and contracts for the purchase and sale of goods/assets valued at more than 10% of the total assets as recorded in the latest financial statements between the Company and shareholders holding 51% or more of the total voting shares or related persons of such shareholders. Details regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
4. Approval of contracts between the Company and its subsidiaries (including cases where the subsidiary is a related party of a shareholder, a member of the Board of Directors, a member of the Supervisory Board, the General Director, or other managers). Details

regarding contract types, draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;

5. Approval of loan agreements between the Company and members of the BOD, members of the Supervisory Board ("**SB**"), the General Director, other managers who are not shareholders, and individuals or organizations related to these entities. Details regarding draft contracts, maximum transaction values, and the list of entities entering into contracts with the Company are stipulated in Clause 6, Section I of this Proposal;
6. Delegation and authorization to the BOD to decide on other matters, implement and sign the contracts specified in Clauses 1, 2, 3, 4, and 5 of Section I of this Proposal in compliance with the principles of ensuring the Company's legal rights and interests and fully adhering to the Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and applicable legal regulations. The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders. Specific details are as follows:
 - 6.1. Types of contracts, draft contracts, and maximum transaction values for each contract type:

No.	Contract Type	Maximum Total Transaction Value of Contracts in 12 Months	Draft Contract
1.	Investment Cooperation Contract	Not exceeding VND 1,100,000,000,000	Appendix I
2.	Goods/Asset Purchase and Sale Contract	Not exceeding VND 1,100,000,000,000	Appendix II
3.	Loan Agreement	Not exceeding VND 1,100,000,000,000	Appendix III

- 6.2. List of entities entering into contracts with the Company:

NO.	COMPANY NAME	RELATIONSHIP
1	F.I.T Group Joint Stock Company (Business registration number: 0102182140)	Parent Company
2	Cuu Long Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 1500202535)	Same parent company
3	F.I.T Vietnam Import-Export and Trading Co., Ltd. (Business registration number: 0106567335)	Same parent company
4	F.I.T Real Estate Investment Joint Stock Company (Business registration number: 0107499328)	Same parent company
5	Benovas Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 0314033736)	Same parent company
6	Benovas Medical Equipment Joint Stock Company	Same parent company

	(Business registration number: 1501057104)	
7	Benovas Oncology Pharmaceutical Joint Stock Company (Business registration number: 0107753133)	Same parent company
8	VPC - Saigon Pharmaceutical One-Member Limited Company (Business registration number: 0311124093)	Same parent company
9	Joint Venture for Pharmaceutical and Medical Equipment Import-Export Business	Same parent company
10	Charlotte Real Estate Investment and Development Joint Stock Company (Business registration number: 0110176630)	Same parent company
11	Nong Tin Seed Joint Stock Company (Business registration number: 3901167137)	Tier-1 Subsidiary
12	FIT Consumer Joint Stock Company (Business registration number: 0313522734)	Tier-1 Subsidiary
13	TSC Seed Joint Stock Company (Business registration number: 1801361391)	Tier-1 Subsidiary
14	Khanh Hoa Mineral Water Joint Stock Company (Business registration number: 4200283916)	Tier-2 Subsidiary
15	Western Export Food Processing Joint Stock Company (Business registration number: 1800512175)	Tier-1 Subsidiary, Related to a BOD Member
16	Westfood Hau Giang Joint Stock Company (Business registration number: 6300265343)	Tier-2 Subsidiary, Related to a BOD Member
17	FIT Cosmetics Joint Stock Company (Business registration number: 0104344157)	Associate Company, Related to a BOD Member
18	Today Cosmetics Joint Stock Company (Business registration number: 1101403543)	Related to a SB Member

II. Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on transactions valued at 35% or more of the total assets

Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on investment or sale transactions involving assets valued at 35% or more of the total assets recorded in the latest financial statements of the Company (excluding transactions under Article 167 of the Law on Enterprises 2020). The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

III. Approval of delegation and authorization to the BOD to decide on certain rights and

obligations of the General Meeting of Shareholders between the 2025 – 2026 Annual General Meetings

1. Approval of delegation and authorization to the BOD to proactively adjust business indicators and budgets for 2025 - 2026 in response to market trends, macroeconomic policies, and legal regulations;
2. Approval of delegation and authorization to the BOD to implement Resolutions approved by the General Meeting of Shareholders.
3. The authorization period is from the date of approval by the General Meeting of Shareholders until a new decision by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

The Board of Directors respectfully submits this Proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval..

Sincerely.

Recipients:

- *As above;*

- *Archived: BOD Office, Internal Records .*

**ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Trong Thanh

APPENDIX I

(Draft attached to Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ issued on 13/03/2025)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

INVESTMENT COOPERATION AGREEMENT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 24, 2015;
- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Based on the needs of both parties;

This Investment Cooperation Agreement (hereinafter referred to as the "Agreement") and its annexes (if any) constitute an inseparable part of the Agreement, which is entered into on [date] at [location] by and between the following parties.

PARTY A: [...]

Address : [...]

Phone : [...] Fax: [...]

Tax Code : [...]

Account Number : [...] at Bank: [...]

Representative : [...] Position: [...]

PARTY B: [...]

Address : [...]

Phone : [...] Fax: [...]

Tax Code : [...]

Account Number : [...] at Bank: [...]

Representative : [...] Position: [...]

Based on the functions and needs of each party, the parties agree to sign this Agreement under the following terms and conditions:

Article 1: Definitions

Unless otherwise stipulated in this Agreement, the following terms shall be understood as:

- (a) “Investment Cooperation Agreement” refers to this Agreement, which may be amended or extended based on written agreements between the parties;

- (b) “Cooperation Activities” are cooperative activities between Party A and Party B carried out under this Agreement;
- (c) “Cooperation Period” refers to the period in which the parties conduct cooperation activities as stipulated in Article 3;
- (d) “Expenses” are costs borne by the parties as stipulated in this Agreement, serving the cooperation activities between Party A and Party B;
- (e) “Party” refers to either Party A or Party B, including their successors and representatives, and “Parties” shall mean both Party A and Party B collectively;
- (f) “Vietnamese Dong” or “VND” refers to the legal currency currently in circulation in Vietnam.

Article 2: Purpose of the Agreement

Recognizing the opportunity to expand business production activities [...], both parties agree to sign this Investment Cooperation Agreement to achieve optimal business efficiency.

Article 3: Cooperation Period

The parties agree that the Cooperation Period shall be 12 months, starting from [date] to [date].

Article 4: Capital Contribution of the Parties

4.1. Determination of Total Investment Capital of the Parties.

- **Investment capital contribution of Party A: [...] VND ("Party A's Contribution") (In words: [...])**
- Investment capital contribution of Party B: The remaining amount.

Article 5: Profit Sharing and Payment of the Agreement

5.1. The parties agree to distribute profits as follows:

- (a) Under all circumstances and regardless of Party B's business performance, Party A shall receive a profit share at a rate of ...%/365 days.

$$\text{Profit received by Party A} = \frac{\text{Outstanding Principal} \times \dots\% \times \text{Actual Number of Days}}{365 \text{ Days}}$$

- (b) Party B shall receive the entire remaining profit after paying Party A the fixed profit amount. In the event of business losses, Party B shall bear all associated risks.

5.2 Payment under the Agreement:

5.2.1 The parties agree as follows:

- Capital contributions shall be made by transferring the contributed capital into Party B's account as specified in this Agreement immediately after the signing of the Agreement.
- On the Agreement's expiration date [date], Party B must repay Party A the total investment capital of [...] VND

- Party B shall pay Party A the profit amount stipulated in Article 5.1 of this Agreement on the contract settlement date.
- The entire amount mentioned above shall be paid via bank transfer to Party A's designated account as specified in this Agreement.
- If Party A instructs payment to an account other than the designated one, it must provide written notice to Party B, duly signed and legally authenticated.

5.2.2 In the event of early termination as stipulated in Article 8, Party A must specify in writing the total liquidation value of the Agreement at that time. The liquidation value shall be calculated using the following formula: Initial Capital Contribution + Profit Share Accrued Based on Actual Cooperation Days + Early Termination Penalty. Within 2 days from the termination request, Party B must fully pay Party A the total capital contribution, the accrued profit, and the early termination penalty to which Party A is entitled.

Article 6: Rights and Obligations of Party A

6.1. Rights

Party A shall have the right to withdraw its investment capital before the agreed term and request Party B to repay the total contributed capital, accrued profits, and any outstanding financial obligations if the circumstances outlined in Article 8.2.2 of this Agreement occur, provided that Party A gives Party B at least 07 days' prior notice.

6.2. Obligations

- Party A shall not interfere in a manner that obstructs Party B's business operations.
- Party A shall comply with all rights and obligations specified in this Agreement and in accordance with applicable laws.

Article 7: Rights and Obligations of Party B

7.1. Rights

- Party B shall have the right to independently plan its business activities, make investment decisions, and carry out investment transactions in accordance with the investment forms stipulated in Article 2 of this Agreement.
- Party B shall have the right to request Party A not to interfere directly in investment decisions affecting Party B..
- If Party B is unable to disburse funds for the agreed investment purposes as initially outlined in this Investment Cooperation Agreement, Party B may temporarily use the contributed capital for other purposes, provided that Party B ensures the availability of funds when required for disbursement according to the agreed investment purposes specified in this Agreement.

7.2. Obligations

- Party B shall **repay** Party A the contributed capital and profits as stipulated in Article 5 of this Agreement.
- Party B shall provide all necessary supporting documents upon Party A's request.
- Party B commits to using the investment capital strictly for the intended purposes specified in this Agreement.
- Party B shall bear all costs and expenses incurred in relation to this Agreement..

- Party B shall comply with all rights and obligations stipulated in this Agreement and as required by applicable laws.

Article 8: Termination and Settlement of the Agreement

- 8.1. This Agreement shall automatically terminate and be settled upon the expiration of the agreed term, provided that both Parties have fulfilled all their respective rights and obligations under this Agreement.
- 8.2. This Agreement may be fully or partially terminated before the expiration date in the following cases:
 - 8.2.1 If Party B requests early termination (before the expiration date as stipulated in Clause 5.2.1, Section 5.2, Article 5 of this Agreement), Party B shall send a written notice to Party A at least 02 (two) working days in advance before the proposed termination or extension date. The termination shall only be valid upon Party A's approval.
 - 8.2.2 Party A shall have the right to terminate the Agreement early if Party B fails to fulfill its profit payment obligations as stipulated in Article 5 of this Agreement.
- 8.3. If either Party commits a serious breach of this Agreement by failing to perform or comply with any of its obligations, and such breach is not remedied within 24 hours after receiving a written notice from the other Party, the non-breaching Party shall have the right to terminate the Agreement;
- 8.4. This Agreement shall be terminated if either Party: Declares bankruptcy or is subject to liquidation or dissolution; Ceases its business operations.

Article 9: Confidentiality

- 9.1. The Parties commit that all information, records, and documents provided by one Party to the other shall not be disclosed to any third party. The Parties must take all necessary measures to ensure the confidentiality of such information and documents, and disclosure shall only be made upon request by a competent governmental authority in accordance with applicable laws.
- 9.2. In dealings with other parties related to this Agreement, the Parties shall clearly define the information that may be disclosed. Any information that is not permitted to be disclosed shall be kept confidential and handled in accordance with the provisions of this Agreement.

Article 10: Notifications

- 10.1. All notifications and transaction-related documents between the Parties shall be sent to the addresses specified in this Agreement and must be in writing. This includes fax and telex communications with signatures from authorized representatives of each Party, which shall be valid and deemed delivered and received: (i) Upon direct handover with a signed acknowledgment by the recipient's administrative office; (ii) If sent via postal mail, the date of sending shall be considered the date stamped by the post office, and the recipient shall be deemed to have received it if the letter reaches the specified address between 7:30 AM and 4:30 PM on working days (iii) If sent via fax or telex during working hours to the designated address and receipt confirmation or transmission completion notice is obtained; and (iv) when actually received if sent via express delivery,

and in all cases, the Parties must use the designated addresses in this Agreement for written notifications at all times..

- 10.2. The Parties may change their addresses for the purpose of this Article by providing written notice to the other Party..

Article 11: Governing Law and Dispute Resolution

- 11.1. The signing, interpretation, amendment, and resolution of disputes related to this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.
- 11.2. All disputes arising from the signing and implementation of this Agreement shall be resolved through negotiation and mediation between the Parties. If negotiation and mediation fail, the Parties agree to submit the dispute to a competent court in **Hanoi** in accordance with the applicable laws. The decision of the court shall be final, and the losing Party shall bear the legal fees.

Article 12: General Provisions

- 12.1. This Agreement shall take effect from the date of signing. Any modifications, supplements, or amendments to this Agreement must be made in writing. Any written agreements regarding modifications, supplements, or amendments to this Agreement (if any) shall constitute an integral part of this Agreement and shall be binding upon the Parties.
- 12.2. If any provision of this Agreement is found to be invalid, the validity of the remaining provisions shall not be affected in any way. Furthermore, to replace any unlawful, invalid, or unenforceable provisions, legal, valid, and enforceable provisions similar to those invalidated shall be added to this Agreement where possible.
- 12.3. This Agreement consists of 12 (twelve) Articles and 05 (five) pages, and it is made in 02 (two) original copies with equal legal validity. Party A shall keep 01 (one) copy, and Party B shall keep 01 (one) copy.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Appendix II

(Draft attached to Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ issued on 13/03/2025)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

GOODS/ASSETS PURCHASE AND SALE CONTRACT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13 dated November 24, 2015;
- Pursuant to the Commercial Law No. 36/2005/QH11;
- Pursuant to the ability of both Parties to supply and consume goods.

This Goods Purchase and Sale Contract (“**Contract**”) is entered into on .../.../... by and between the following Parties:

SELLER (PARTY A): [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Bank Account Number: [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

AND

BUYER (PARTY B): [...]

Address : [...]
Phone : [...] Fax: [...]
Tax Code : [...]
Bank Account Number: [...] at Bank: [...]
Representative : [...] Position: [...]

*(Hereinafter, Party A and Party B shall be collectively referred to as the “**Parties**” and individually as a “**Party**”)*

Upon mutual agreement, the Parties agree to enter into this Goods Purchase and Sale Contract No. [...] (hereinafter referred to as the “**Contract**”) under the following terms and conditions:

ARTICLE 1. TRANSACTION CONTENT

1.1. Party B agrees to purchase and Party A agrees to sell goods to Party B (hereinafter referred to as the “**Goods**”) as specified in Appendix 1 attached to this Contract (hereinafter referred to as “**Appendix 1**”).

- 1.2. When in need of purchasing Goods, Party B shall send an order to Party A. The order must clearly specify the quantity of Goods, the value of the Goods, the delivery time, and the delivery location.
- 1.3. Within 02 (two) working days from the date of receipt of the order from Party B, Party A is responsible for responding to Party B regarding acceptance or rejection of the order.
- 1.4. Goods selling price:
 - (a) Party A is responsible for providing a quotation for the Goods as a basis for Party B to proceed with ordering the Goods. The initial quotation shall be provided by Party A within 01 (one) day from the date the Parties sign this Contract (“**Quotation**”).
 - (b) In the event of price changes as per the Quotation due to fluctuations in production input factors (including but not limited to factors such as labor costs, raw material prices or changes in raw materials, machinery price changes or machinery replacements, inflation, exchange rate fluctuations, etc.), Party A must notify Party B in writing at least [...] before Party A intends to implement the new price.

ARTICLE 2. CONTRACT VALUE AND PAYMENT TERMS

- 2.1. **Contract Value:** The total value of payments for the purchase orders is specified in the Appendices to this Contract, corresponding to the orders placed by the Parties.
- 2.2. **Payment for Each Purchase Order:** Specified in Appendix 1.
- 2.3. **Payment Term:** Specified in Appendix 1.
- 2.4. **Payment Method for Each Purchase Order and Payments Related to the Contract:**

Party B shall make payments to Party A via bank transfer to Party A’s account as stated in the Contract. The payment receiving address of Party A shall be as specified in the Contract’s reference section.

ARTICLE 3. DELIVERY TIME AND TRANSPORTATION - HANDOVER METHOD

- 3.1. **Delivery Time:** Specified in Appendix 1.
- 3.2. **Transportation - Handover Method:**
 - (a) Party A shall deliver the Goods to the delivery address specified in Appendix 1. The loading costs of the Goods from Party A shall be borne by Party A, while the unloading costs at Party B’s delivery location shall be borne by Party B. The transportation costs of the Goods shall be borne by Party A. In case any risks occur to the Goods during transportation, such risks shall be borne by Party A.
 - (b) When the Goods are transported by Party A to Party B’s delivery location and handed over to Party B, an authorized or designated representative of each Party shall sign a Handover Record to confirm the quantity, condition, and specifications of the Goods at the time of handover. The Handover Record shall be made in two (02) copies, with each Party keeping one (01) copy, and it shall be signed and acknowledged by an authorized or designated representative of both Party A and Party B.

ARTICLE 4. COMPLAINTS

- 4.1. Within 05 (five) working days from the date the Parties sign the Handover Record, if Party B detects any issues regarding the specifications or visual quality of the Goods, Party B shall be responsible for notifying Party A in writing regarding such issues.

Within 07 (seven) days from the date Party B sends the written complaint, Party A shall inspect and either supplement or replace the Goods.

- 4.2. In the event that the Parties cannot determine whether the Goods fail to meet the required quality standards, or which Party is at fault, the determination of non-compliance and fault attribution shall be based on the assessment results of [...]. The assessment results of [...] shall serve as the basis for determining the rights and obligations of both Parties:
- (a) If the fault lies with Party A, Party A shall replace the non-compliant Goods and bear all costs associated with the replacement within [...] days from the date of the assessment results from [...]. If Party A fails to replace the non-compliant Goods within the stipulated period, Party A shall be liable for compensating Party B for any damages. Additionally, Party B shall have the right to withhold payment for the Purchase Order containing the non-compliant Goods and shall also have the right to unilaterally terminate the Contract.
 - (b) If the fault lies with Party B, Party A shall not be required to proceed with the replacement.
 - (c) The costs for conducting the inspection at [...] shall be borne by the Party that is found responsible for the Goods' defects as concluded by [...].

ARTICLE 5. INTELLECTUAL PROPERTY RIGHTS

Party A commits and guarantees that:

- 5.1. Party A is the owner of the Goods or has the legal right to sell the Goods to Party B.
- 5.2. The Goods and Party B's use, purchase, and sale of the Goods do not infringe upon any legally registered and protected ownership rights or intellectual property rights of any third party under Vietnamese law within the territory of Vietnam.

ARTICLE 6. RESPONSIBILITIES OF BOTH PARTIES

6.1. Responsibilities of Party A:

- (a) Ensure full legal capacity and all necessary permits, approvals, authorizations, and licenses from competent authorities and internal approvals within Party A to enter into and perform this Contract.
- (b) Ensure that the supply of Goods to Party B under the Contract does not violate any agreements or contracts between Party A and any third party.
- (c) Ensure ownership, usage rights, and intellectual property rights over the Goods under the Contract without any disputes with third parties; and bear full responsibility for any disputes, complaints, or legal actions from third parties regarding ownership, usage rights, and intellectual property rights over the Goods.
- (d) Deliver the Goods to Party B in the correct quantity, name, quality, type, specifications, and standards as agreed in the Contract, Appendix 1, and the Purchase Order.
- (e) Deliver the Goods on time.
- (f) Provide necessary documents and information related to the Goods (if any) within 01 (one) day from the date of Party B's request, including but not limited to: certificates of

origin, and any legal documents required for the Goods to be legally circulated in Vietnam (if required by law).

- (g) Replace, accept returns, or rectify defective, missing, or faulty Goods for Party B as stipulated in the Contract.
- (h) Maintain confidentiality obligations towards Party B. If Party A violates this obligation, Party B has the right to: (i) suspend payment obligations; and/or (ii) terminate the Contract without any liability to Party A; and/or (iii) cease cooperation in future projects and transactions.
- (i) Not transfer any of its rights or obligations under the Contract to any third party without prior written consent from Party B.
- (j) Provide VAT invoices to Party B.
- (k) Package and seal the Goods before delivery to Party B. The packaging and sealing must ensure the safety and quality of the Goods under normal storage and transportation conditions. If the Goods require special transportation conditions, Party A must notify Party B immediately upon order confirmation (for urgent requests) or register such conditions with Party B upon signing the Contract. Party A shall be fully responsible for and compensate Party B for any damage to the Goods due to improper packaging or sealing;
- (l) When delivering the Goods to Party B's warehouse, Party A and its personnel must comply with all internal regulations of Party B and/or the warehouse service provider regarding access, fire safety, security, and warehouse operation;
- (m) Support Party B in handling consumer complaints regarding product quality.
- (n) In case Party B delays payment beyond the agreed payment schedule stated in this Contract and its related appendices, Party A has the right to refuse to accept subsequent orders or refuse to deliver subsequent orders to Party B.
- (o) Perform other responsibilities as agreed in the Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and as required by law.

6.2. Responsibilities of Party B:

- (a) Pay Party A the Contract value and Purchase Order value in accordance with the stipulated timeline and payment method in the Contract, Appendix 1, and Purchase Orders.
- (b) Receive the Goods at the specified time and location as stipulated in the Contract, Appendix 1, and Purchase Orders.
- (c) Support and facilitate Party A in the handover of the Goods.
- (d) Prepare the premises and assign representatives to receive the Goods from Party A..
- (e) Perform other responsibilities as agreed in the Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and as required by law.

ARTICLE 7. COMPENSATION FOR DAMAGES AND CONTRACTUAL PENALTIES

7.1. Compensation for Damages:

- (a) If either Party under this Contract fails to perform, improperly performs, or incompletely performs its obligations under this Contract and/or legal regulations, causing damage to

the other Party, the breaching Party shall be liable to compensate the damaged Party for the full value of such damages.

- (b) In addition to the obligation to compensate for damages, the breaching Party must take all possible measures to remedy the consequences of its violation to prevent and minimize further damages to the non-breaching Party. Any costs incurred in fulfilling this obligation shall be borne solely by the breaching Party.
- (c) The non-breaching Party has the right to directly deduct the compensation amount from any payments due to the breaching Party as reimbursement for any losses or damages caused by the breaching Party's contractual violations.

7.2. Contractual Penalties:

- (a) During the execution of this Contract, a Party shall be deemed to have breached the Contract if it commits one or multiple violations of the rights and obligations stipulated in the Contract, including but not limited to the following acts:
 - (i) Breach of payment obligation;
 - (ii) Failure to deliver the full quantity of Goods;
 - (iii) Late delivery beyond the agreed timeframe between the Parties;
 - (iv) Failure to ensure the quality of the Goods;
 - (v) Failure to rectify defects within the stipulated period as stated in **Article 4** of the Contract;
 - (vi) Other contractual violations that prevent the non-breaching Party from achieving the intended purpose of this Contract.
- (b) The breaching Party shall be liable to pay a penalty for breach to the non-breaching Party. The penalty amount shall be calculated as [...] of the value of the breached portion of the Contract.

ARTICLE 8. CONTRACT DURATION AND EARLY TERMINATION

- 8.1. This Contract remains effective for the duration of the orders specified in Article 1 – Appendix 1 attached
- 8.2. The Contract shall be terminated in the following cases:
 - (a) The Contract expires and both Parties have fully performed their rights and obligations under the Contract.
 - (b) The Parties mutually agree to terminate the Contract in writing, signed by the duly authorized representatives of each Party.
 - (c) The Contract is affected by a force majeure event as stipulated in Article 11.3 of the Contract.
 - (d) Other cases as provided in this Contract and as required by law..
- 8.3. Termination of this Contract, under any circumstances, shall not affect the rights and obligations of the Parties that have arisen before the termination date.

ARTICLE 9. CONFIDENTIALITY

- 9.1. All documents, exchanged information between Party A and Party B, and any information obtained by one Party from the other during the execution of this Contract,

including but not limited to information related to pricing, Goods, and delivery of Goods in the form of “documents, fax, email,” as well as the terms and conditions of this Contract, Appendix 1, Purchase Orders, and any written agreements between the Parties regarding amendments or supplements to this Contract, shall be kept strictly confidential and shall not be disclosed to any third party.

- 9.2. The confidentiality obligation shall not apply to the following information:
- (a) Information that has been publicly disclosed or is known to the public prior to the time of disclosure, provided that such disclosure is not due to the fault of the receiving Party;
 - (b) Information that the receiving Party can prove was already in its possession before being provided by the disclosing Party and was not subject to any confidentiality obligations;
 - (c) Information independently obtained by the receiving Party through research without using the confidential information of the disclosing Party.
- 9.3. A Party shall not be deemed to have breached its confidentiality obligations under this Article in the following cases:
- (a) When disclosure is required by law or by a competent state authority;
 - (b) When disclosure is made to the employees of each Party for the purpose of fulfilling obligations under this Contract. Each Party shall take reasonable measures to ensure that such employees maintain confidentiality obligations equivalent to those of the Parties in this Contract.
- 9.4. This confidentiality clause shall remain valid during the execution of this Contract and for 03 (three) years after the Contract expires.

ARTICLE 10. NOTIFICATIONS

- 10.1. All notifications and other communications made in connection with this Contract must be in writing and sent through one of the following methods: (i) Postal mail, (ii) email, (iii) fax or (iv) Direct delivery (If sent via fax or email, the original document must be sent via postal mail within 03 (three) working days thereafter). Notifications shall be sent to the respective Party and Representative at the following addresses:

To Party A : [...]

Address : [...]

Telephone : [...]

Recipient : [...]

Position : [...]

Email : [...]

To Party B: : [...]

Address : [...]

Telephone : [...]

Recipient : [...]

Position : [...]

To ensure timely communication, a Party may notify or discuss matters with the other Party by telephone, but such notification or discussion must be confirmed in writing or

via email by the authorized Representative of the notifying Party within 03 (three) working days from the date of the telephone notification.

- 10.2. Each Party shall be responsible for updating the other Party on any changes to its contact information specified in Clause 10.1 of this Article. If no such notification is given, the other Party shall have the right to send notifications to the last known address, and such notifications shall be deemed as duly received.

ARTICLE 11. FORCE MAJEURE EVENTS

- 11.1. A force majeure event refers to an event that is unforeseen, beyond the expectations, control, or resolution capacity of the Parties, including but not limited to: government prohibitions or delays; riots, wars, national emergencies; disturbances, strikes, labor disputes; epidemics, fires, floods, earthquakes, storms, or tsunamis.
- 11.2. The Party affected by a force majeure event must immediately notify the other Party (in writing, by email, or fax). Within 05 (five) days from the occurrence of the force majeure event, the affected Party must notify the other Party with details of the force majeure event, proposed remedial measures, and an estimated timeline for resolution.
- 11.3. If the force majeure event lasts for more than 30 (thirty) days, either Party has the right to request termination of the Contract by sending written notice to the other Party. In such cases, the Contract shall be deemed terminated 05 (five) days from the date the other Party receives the termination notice. The Parties shall be responsible for fulfilling any outstanding obligations up to the termination date.

ARTICLE 12. DISPUTE RESOLUTION

- 12.1. The Parties commit to strictly complying with the terms of this Contract. If any difficulties arise during execution, the Parties shall negotiate and resolve them in a spirit of cooperation.
- 12.2. If a dispute arises that cannot be resolved through mutual agreement, either Party has the right to submit the dispute to a competent court for resolution in accordance with the law.

ARTICLE 13. MISCELLANEOUS PROVISIONS

- 13.4 This Contract is governed by the laws of the Socialist Republic of Vietnam.
- 13.5 Any amendments or supplements to the provisions of this Contract must be agreed upon by both Parties and formalized in writing. Any written amendments or supplements shall form an integral part of this Contract.
- 13.6 This Contract shall be automatically liquidated once both Parties have fulfilled all rights and obligations stipulated herein, without any further claims or requests.
- 13.7 If any part of this Contract is deemed invalid, the remaining provisions shall remain in full force and effect.
- 13.8 This Contract is made in 04 (four) copies, with each Party retaining 02 (two) copies, all of which hold equal legal value.

As evidence of agreement, the Parties hereby sign this Contract on the date specified in the opening section of this Contract.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

APPENDIX 01: DETAILED TERMS

(Attached to Contract No.....)

Appendix Code: [.....]

Article 1. Order Details

The Goods supplied by Party A to Party B include the following products [...] with details listed in the table below:

No.	Production Name	Brand	Unit Price (Excl. VAT)	Quantity	Total Amount
Total Amount					
VAT [...]%					
Total Payment Amount					

In words: [...]

Article 2. Payment for Purchase Orders

2.1. Payment Method:

Party B shall make payments to Party A via bank transfer.

2.2. Delivery Documents:

Upon delivery of the Goods to Party B, Party A shall provide the following documents:

- (a) A valid VAT invoice;
- (b) A delivery and acceptance record, signed by the authorized representatives of both Parties;

Article 3. Time and Location of Goods Delivery and Acceptance

3.1. Delivery Time: Party A shall deliver the Goods to Party B no later than [...] days from the date Party A confirms Party B's Purchase Order as per the Contract.

3.2. Delivery Location: Bên A thực hiện giao Hàng hóa cho Bên B tại địa chỉ [...]

Article 4. Other Rights and Obligations of the Parties: Not applicable.

Article 5. General Provisions

5.1. This Appendix is effective from the date of signing and forms an integral part of the Contract.

5.2. All other provisions of the Contract that are not modified, amended, or supplemented by this Appendix shall remain in full force and effect.

5.3. This Appendix is made in 04 (four) original copies with equal legal validity, with each Party retaining 02 (two) copies for implementation.

REPRESENTATIVE OF PARTY A

REPRESENTATIVE OF PARTY B

Appendix III

(Draft attached to Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ issued on 13/03/2025)

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

LOAN AGREEMENT

No.: [...]

- Pursuant to the Civil Code No. 91/2015/QH13, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 24, 2015;
- Pursuant to the Enterprise Law No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020;
- Pursuant to the needs of both Parties;

This LOAN AGREEMENT (hereinafter referred to as the “**Agreement**”) and its Appendices (if any) form an integral part of this Agreement, which is entered into on [date] by and between the following Parties::

(I) LENDER : [...]

Headquarters : [...]

Enterprise Code/Tax Code: [...]

Representative : [...]

Bank Account No. : [...]

Opened at : [...]

(hereinafter referred to as “Party A”)

and

(II) BORROWER : [...]

Headquarters : [...]

Enterprise Code/Tax Code : [...]

Telephone : [...]

Representative : [...] Position: Representative: [...] Position: [...]

Bank Account No. : [...]

Opened at : [...]

(Hereinafter referred to as “Party B”)

(Party A and Party B are hereinafter referred to individually as a “Party” and collectively as the “Parties” or “Both Parties”)

The Parties agree to enter into this Loan Agreement under the following terms and conditions:

ARTICLE 1: LOAN AMOUNT – PURPOSE OF THE LOAN

1.1 Party A agrees to lend Party B the amount of: [...]

(In words: [...]./.)

1.2 Method of Fund Transfer:

The Parties agree that Party A shall transfer the entire loan amount to Party B’s account as follows:

Account Name : [...]

Account Number : [...]

Opened at : [...]

1.3 Purpose of the Loan : [...]

ARTICLE 2: LOAN TERM – LOAN INTEREST RATE

2.1. Loan Term: [...] - Effective from [date] to [date].

2.2. Loan Interest Rate: [...] % per year (*One year is calculated as 365 days*).

The principal loan amount and the total accrued interest from [date] shall be paid in full on the Agreement settlement date. The interest payable by Party B to Party A is calculated as follows

$$\text{Loan Interest} = \frac{\text{Outstanding Principal} \times [\dots]\% \times \text{Actual Days}}{365 \text{ Days}}$$

ARTICLE 3: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY A

3.1. Rights of Party A:

- (i) Request Party B to provide documents related to the loan;
- (ii) Conduct inspections before, during, and after the loan disbursement to ensure loan security;
- (iii) In the event that Party B breaches its obligations under this Agreement, Party A has the right to:
 - (a) Demand early repayment of the entire loan principal along with any accrued interest (if applicable);
 - (b) Initiate legal proceedings against Party B in case of any breach of obligations committed under this Agreement.

3.2. Obligations of Party A:

- (i) Ensure the legality of the loan funds' source in accordance with legal regulations;
- (ii) Comply with the terms agreed upon in this Agreement;
- (iii) Provide at least 07 (seven) working days prior notice to Party B before recalling the principal and interest.

ARTICLE 4: RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY B

4.1. Rights of Party B:

- (i) Have full discretion in planning, deciding how to utilize the loan, and executing transactions in accordance with the purpose of the loan as stated in Article 1 of this Agreement;
- (ii) Request Party A not to interfere directly in a way that affects Party B's decisions regarding the loan usage;
- (iii) Reject any requests from Party A that are inconsistent with the terms of this Agreement;
- (iv) Lodge complaints or initiate legal proceedings in case of contractual violations as per applicable laws.

4.2. Obligations of Party B:

- (i) Repay the principal and interest on time as stipulated in Article 2 of this Agreement;
- (ii) The total principal, interest, and any penalty interest (if applicable) must be paid via bank transfer to Party A's account within 07 days from the date of Party A's payment request;
- (iii) If Party A instructs payment to a different account than the one originally designated, Party A must notify Party B in writing with a legally authorized signature;
- (iv) Provide complete, timely, and accurate information and documents related to the loan and take full responsibility for the accuracy of such information and documents within 03 days from Party A's request;
- (v) Facilitate any inspections conducted by Party A concerning the loan utilization;
- (vi) If Party B fails to make payments within the timeline specified in Article 2 of this Agreement, it shall be liable to pay overdue interest calculated based on the actual number of overdue days. The overdue interest rate shall be 150% of the standard loan interest rate stated in Article 2 of this Agreement, applied to the overdue amount;

Party B must fulfill its obligations under Clause 4.2.(vi) of this Agreement within 07 days from the date of Party A's request.

- (vii) Bear legal responsibility in case of failure to comply with the agreed loan repayment terms and the loan security obligations under this Agreement.

ARTICLE 5: TERMINATION AND SETTLEMENT OF THE AGREEMENT

5.1. This Agreement shall automatically terminate and be settled upon the expiration of the agreed term, provided that both Parties have fully performed their rights and obligations under this Agreement.

5.2. The Agreement may be fully or partially settled before its expiration in the following cases:

- (i) If Party B requests an early settlement or partial repayment (before the deadline stipulated in Article 2 of this Agreement), Party B must send a written notice to Party A at least 07 (seven) working days before the proposed repayment, settlement, or extension of the Agreement and must obtain Party A's approval;
- (ii) If Party A requests an early termination of the Agreement;

- (iii) If a Party commits a material breach of this Agreement by failing to fulfill or comply with any of its obligations, and such breach is not remedied within 24 hours from the time the breaching Party receives a written notice from the other Party;

ARTICLE 6: BREACH HANDLING

- 6.1. Any contractual breaches by either Party shall be handled in accordance with the applicable laws and regulations.
- 6.2. Both Parties have the right to file complaints or initiate legal proceedings in case of disputes regarding the execution of the Agreement at the competent People's Court.
- 6.3. Any violation of the rights and obligations stipulated in this Agreement shall be considered a breach of contract, and the breaching Party shall be liable fo:
 - (i) Compensating for all actual damages incurred by the non-breaching Party due to the breach; and
 - (ii) Paying a penalty fee equivalent to 8% (eight percent) of the violated portion of the Agreement's value to the non-breaching Party.

ARTICLE 7: CONFIDENTIALITY

- 7.1. The Parties commit that all information, records, and documents provided by one Party to the other shall not be disclosed to any third party. The Parties shall implement necessary measures to protect such confidential information and documents, and they may only disclose such information upon request from a competent government authority, in compliance with the law.
- 7.2. In dealings with third parties related to this Agreement, the Parties shall clearly define which information can be disclosed and which information must remain confidential, ensuring compliance with the confidentiality provisions of this Agreement.

ARTICLE 8: NOTIFICATIONS

- 8.1. All notifications and transaction documents exchanged between the Parties shall be sent to the addresses specified in this Agreement. Such documents must be in writing, including fax and telex messages signed by the authorized representatives of the Parties as stipulated and permitted in this Agreement. These documents shall be deemed valid and delivered under the following conditions:
 - (i) Upon direct hand delivery, with acknowledgment of receipt by the recipient Party's administrative department;
 - (ii) If sent by postal mail, the date of sending shall be considered as the date stamped by the post office of the sender's location, and the recipient shall be deemed to have received the notification if the mail is delivered to the designated address during working hours from 07:30 to 16:30 on business days;
 - (iii) If sent via fax or telex during working hours to the registered transaction address, and upon receiving an acknowledgment or confirmation of successful transmission of the fax or telex;

- (iv) Upon actual receipt if sent by courier service, and in all cases, each Party must send notifications to the other Party's designated address in writing at the respective times stipulated in the Agreement.
 - (v) Upon transmission via email.
- 8.2. The Parties may change their designated addresses for the purpose of this Article 8 by providing written notice to the other Party.

ARTICLE 9: GOVERNING LAW AND DISPUTE RESOLUTION

- 9.1. The execution, interpretation, amendments, and dispute resolution of this Agreement shall be governed by the laws of Vietnam.
- 9.2. Any disputes arising from the execution and performance of this Agreement shall first be resolved through negotiation and mediation between the Parties. If such negotiation or mediation fails, the Parties agree to submit the dispute to the competent court in Hanoi for resolution in accordance with legal provisions. The court's decision shall be final, and the losing Party shall bear the court fees.

ARTICLE 10: ENFORCEMENT PROVISIONS

- 10.1. This Agreement shall take effect from the date of signing. This Agreement may be amended, supplemented, or adjusted in writing. Any written agreement regarding amendments, supplements, or adjustments (if any) shall form an integral part of this Agreement and shall be binding upon both Parties.
- 10.2. Any matters not stipulated in this Agreement shall be governed by the applicable laws of Vietnam.
- 10.3. This Agreement consists of 05 (five) pages and is made in 04 (four) original copies, each having equal legal validity. Each Party shall retain 02 (two) copies for implementation.

LENDER

BORROWER

No.: 06/2025/TT-DHDCD

Can Tho, March 13, 2025

PROPOSAL

Re: Approval of the Dismissal and Additional Election of an Independent Member of the Board of Directors for the 2024-2029 Term

TO: THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding documents;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding documents;
- Pursuant to the Charter of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company (the "Company");
- Pursuant to the Resignation Letter from Mr. Nguyen Tuan Tu, Independent Member of the Board of Directors;
- Pursuant to the Company's operational situation, in compliance with the Charter and corporate governance practices of a public company,

Considering the Company's operational needs and the governance practices of public companies, as well as the personal request of the concerned individual, the Board of Directors ("BOD") hereby submits for the General Meeting of Shareholders' (GMS) consideration and approval of the dismissal and additional election of an independent BOD member for the 2024-2029 term as follows:

I. Dismissal of the Independent BOD Member

1. Approval of the dismissal of Mr. Nguyen Tuan Tu from the position of Independent BOD Member;
2. Effective date of dismissal: From the date the General Meeting of Shareholders approves the resolution.

II. Approval of the Additional Election of an Independent BOD Member for the 2024-2029 Term

1. Approval of the election of an additional Independent BOD member
 - 1.1 Number of additional independent BOD members to be elected: 01 member;
 - 1.2 Qualifications and conditions for the Independent BOD candidate:
 - (i) The Independent BOD candidate must meet the requirements stipulated in the Enterprise Law 2020, Decree No. 155/2020/ND-CP of the Government, and the Company's Charter.
 - (ii) The candidate may self-nominate or be nominated by a shareholder/group of shareholders/a duly authorized representative of a shareholder/group of shareholders eligible to nominate candidates, or be nominated by the Board of Directors in accordance with the Enterprise Law 2020 and the Company's Charter.

III. List of Candidates for the Additional Election of an Independent BOD Member for the 2024-2029 Term

The list of candidates consists of individuals who meet the aforementioned qualifications and conditions and have submitted complete application documents to the Company within the deadline specified in the Notice on Nomination and Candidacy for Independent BOD

Members of the Company for the 2024-2029 Term.

The Board of Directors respectfully submits this proposal to the General Meeting of Shareholders for review, feedback, and approval.

Sincerely./.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Recipients:

- *As above;*

- *Archived: VT..*

(signed and sealed)

Nguyen Trong Thanh

No.: 01/2025/TB-HDQT

Can Tho, March 13, 2025

NOTICE

*Re: Nomination and Candidacy for the Independent Board of Directors Member Position
for the 2024-2029 Term*

To: Shareholders of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company

- *Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its guiding regulations;*
- *Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding regulations;*
- *Pursuant to the Resignation Letter from Mr. Nguyen Tuan Tu, Independent Member of the Board of Directors;*
- *Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company*

The Board of Directors (BOD) of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company hereby informs all shareholders regarding the nomination and candidacy process for the Independent Board of Directors (BOD) Member for the 2024-2029 term as follows:

I. Number of Independent BOD Members to be Elected

Independent BOD Member: 01 member;

II. Qualifications and Conditions for the Independent BOD Member

As stipulated in Article 155 of the Enterprise Law, Article 275 of Decree 155/2020/ND-CP, and Article 25 of the Company's Charter, an Independent BOD Member must meet the following qualifications and conditions:

- 1.1. Must not belong to any of the prohibited categories as specified in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 2020;
- 1.2. Must have professional qualifications and experience in business administration or in the company's business sector but does not necessarily have to be a shareholder of the company;
- 1.3. May concurrently serve as a BOD member of another company;
- 1.4. May serve as a BOD member in a maximum of five (05) other companies;
- 1.5. Must not currently work for the Company, its parent company, or its subsidiaries and must not have worked for any of these entities within the past three (03) consecutive years;
- 1.6. Must not be receiving a salary or remuneration from the Company, except for allowances granted to BOD members as regulated;
- 1.7. Must not have a spouse, biological/adoptive parents, biological/adoptive children, or biological siblings who are major shareholders, managers of the Company, or its subsidiaries;
- 1.8. Must not directly or indirectly own at least 1% of the total voting shares of the Company;
- 1.9. Must not have served as a BOD member or Supervisory Board member of the Company within the past five (05) consecutive years, except for cases of continuous reappointment for two consecutive terms;
- 1.10. Must meet any other requirements stipulated by applicable laws and the Company's Charter.

III. Nomination and Candidacy Conditions for Independent BOD Members

As per Article 25 of the Company's Charter, shareholders or groups of shareholders owning at least 10% of the total common shares are eligible to nominate and propose candidates for the BOD position as follows:

- 1.1. Shareholders or groups of shareholders owning at least 10% of the total common shares have the right to nominate BOD candidates. Shareholders may combine their voting rights to nominate candidates as follows. From 10% to under 30% ownership: Maximum two (02) candidates; From 30% to under 40% ownership: Maximum three (03) candidates; From 40% to under 50% ownership: Maximum four (04) candidates; 50% or more ownership: No limitation on the number of nominated candidates.
- 1.2. If the total number of BOD candidates nominated and self-nominated does not meet the required number, the current BOD may introduce additional candidates or organize a nomination process in accordance with the Company's Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and the BOD's Operating Regulations. Any additional candidates introduced by the current BOD must be clearly disclosed before the General Meeting of Shareholders (GMS) votes on the election of BOD members in compliance with applicable laws.

IV. Application for Nomination and Candidacy for the BOD

Eligible shareholders who wish to nominate or apply for the Independent BOD Member position for the 2024-2029 term shall submit their application to the BOD Secretariat Office no later than 17:00 on April 08, 2025, at the following address:

1. BOD Secretariat Office – Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company
 - Address: 5th Floor, Times Tower – HACC1 Complex Building, 35 Le Van Luong, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi
 - Contact Person: Ms. Nguyen Thuy Duong
 - Telephone: (84-24) 73094688 / Ext: 211
 - Email: info@tsccantho.com.vn
2. Required Application Documents:
 - Nomination/Application Form (as per the prescribed format);
 - Curriculum Vitae of the candidate (as per the prescribed format);
 - Certified Copy of the Candidate's ID Card (CCCD) or Passport.

Sincerely./.

Recipients:

- As above;
- Archived: BOD Secretariat, VT.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

(signed and sealed)

Nguyen Trong Thanh

Hanoi, [Date] [Month] 2025

DRAFT

**REGULATIONS ON ORGANIZATION AND VOTING
AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to:

- *The Enterprise Law 2020 and its guiding regulations;*
- *The Securities Law 2019 (amended and supplemented in 2024) and its guiding regulations;*
- *The Charter of Organization and Operation of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company.*

The 2025 Annual General Meeting of Shareholders (hereinafter referred to as the "**Meeting**" or "**AGM**") of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company (the "**Company**") shall be organized and conducted in accordance with the following regulations:

ARTICLE 1. PURPOSE

- 1.1.** Ensure that the procedures and principles for organizing and voting at the Company's AGM are conducted in compliance with legal regulations and in a successful manner.
- 1.2.** Resolutions of the AGM must reflect the unified will of the AGM, meet the shareholders' interests, and comply with legal regulations.

ARTICLE 2. SUBJECTS AND SCOPE

- 2.1.** Subjects: All shareholders and duly authorized representatives attending the Company's AGM must comply with and adhere to the provisions of these Regulations, the Company's Charter, and applicable laws.
- 2.2.** Scope of Application: These Regulations shall apply to the organization of the Company's AGM.

ARTICLE 3. CONDITIONS FOR CONVENING THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- 3.1.** The first AGM shall be conducted if shareholders attending the meeting represent more than 50% of the total voting shares.
- 3.2.** If the required number of shareholders is not met, the AGM must be reconvened within 45 (forty-five) days from the scheduled date of the first AGM. The reconvened AGM shall be conducted only if the participating shareholders and their authorized representatives represent at least 33% of the total voting shares.
- 3.3.** If the second AGM cannot be conducted due to insufficient shareholder attendance, the third AGM may be convened within 45 (forty-five) days from the scheduled date of the second AGM. In this case, the AGM shall proceed regardless of the number of attending shareholders or their authorized representatives and shall be deemed valid, with the authority to decide on all matters that the first AGM had the power to approve.

ARTICLE 4. SHAREHOLDERS ATTENDING THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

- 4.1.** Shareholders of the Company (as per the list of shareholders eligible to attend the AGM as of March 5, 2025) and duly authorized representatives of shareholders holding voting shares have the right to participate in the AGM through the Electronic Voting System. In cases where more than one authorized representative is appointed under legal provisions, the specific number of shares each representative holds must be clearly defined.
- 4.2.** Notes for Attending the AGM:
- 4.2.1. Technical Requirements: Shareholders attending the AGM must have an internet-connected electronic device (computer, tablet, mobile phone, or any other internet-connected device).
- 4.2.2. Participation Method: Shareholders must access the Electronic Voting System via the following link: [<http://tsccantho.ato.vn/>], log in with the provided credentials, attend the AGM, and cast their electronic votes.
- 4.3.** Method of Recording Online Attendance for the AGM: A shareholder is officially recorded as attending the AGM online when they access the Electronic Voting System using the credentials provided in the Meeting Invitation Notice and have completed one of the following actions: (1) Logged in from the opening time of the AGM; or (2) Logged in and cast their vote before the voting deadline.

ARTICLE 5. THE CHAIRING COMMITTEE

- 5.1.** The Chairing Committee consists of a maximum of 03 members, including 01 Chairperson and other members. The Chairman of the Board of Directors shall act as the Chairperson of the Committee and shall preside over the AGM. The expected members of the Chairing Committee are as follows:

No.	Full name	Position
1	Nguyen Trong Thanh	Chairman of the Board of Directors / Chairperson of the AGM
2	Vo Thi Hong Tham	Member of the Board of Directors
3	Nguyen Van Ban	CEO of F.I.T Group Joint Stock Company

- 5.2.** Responsibilities of the Chairing Committee:
- 5.2.1. Direct the activities of the AGM in accordance with the AGM agenda, as approved by the shareholders;
- 5.2.2. Guide shareholders and the AGM in discussing the items on the agenda;
- 5.2.3. Present draft resolutions and conclude matters requiring a vote by the AGM;
- 5.2.4. Respond to questions raised by the AGM;
- 5.2.5. Address and resolve any issues arising during the AGM proceedings.
- 5.3.** Principles of Operation of the Chairing Committee: The Chairing Committee operates on the principles of collectivity, democratic centralism, and decision-making by majority vote.

ARTICLE 6. AGM SECRETARIAT

- 6.1.** The AGM Secretariat is appointed by the Chairperson, consisting of 02 members. The Secretariat is accountable to the Chairing Committee and the AGM for its duties and operates under the direction of the Chairing Committee. The expected members of the AGM Secretariat are as follows:

No.	Full name	Position
1	Nguyen Thuy Duong	Head of Secretariat
2	Nguyen Thi Phuong Thao	Member

- 6.2.** Responsibilities of the AGM Secretariat:

- 6.2.1. Assist the Chairing Committee in verifying the eligibility of shareholders attending the meeting (if necessary);
- 6.2.2. Support the Chairing Committee in announcing draft documents, conclusions, and Resolutions of the AGM, and in sending notifications from the Chairing Committee to the Delegates, upon request;
- 6.2.3. Receive and review discussion questions and shareholder opinions, and forward them to the Chairing Committee for decision-making;
- 6.2.4. Record the full and accurate minutes of the AGM proceedings, including resolutions passed and any pending matters;
- 6.2.5. Draft the Resolutions regarding issues approved by the AGM.

ARTICLE 7. SHAREHOLDER ELIGIBILITY VERIFICATION COMMITTEE

7.1. The Shareholder Eligibility Verification Committee consists of 02 members, including 01 Head of Committee and 01 member, appointed by the AGM Organizing Committee. This Committee is accountable to the Chairing Committee and the AGM for its duties. The expected members are as follows:

No.	Full name	Position
1	Truong Thi Van	Head of Committee
2	Vu Thi Thu Huyen	Member

7.2. Responsibilities of the Shareholder Eligibility Verification Committee:

- 7.2.1. The Committee is responsible for verifying the eligibility and attendance status of shareholders and their authorized representatives participating in the online AGM.
- 7.2.2. The Head of the Committee shall report to the AGM on the attendance status of shareholders. If shareholders attending the meeting represent more than 50% of the total voting shares, the first AGM of the Company shall proceed.

ARTICLE 8. VOTE COUNTING COMMITTEE

8.1. The Vote Counting Committee of the AGM consists of 02 members, including 01 Head of Committee and 01 member, who are nominated by the Chairperson and approved by the AGM through voting. The expected members of the Vote Counting Committee are as follows:

No.	Full name	Position
1	Doan Xuan Duy	Head of Committee
2	Le Thi Thuong	Member

8.2. Responsibilities of the Ballot Counting Committee:

- 8.2.1. The Vote Counting Committee must prepare a Vote Counting Record and is responsible to the Chairing Committee and the AGM for fulfilling its duties;
- 8.2.2. Accurately determine the voting results through electronic voting at the AGM;
- 8.2.3. Promptly announce the voting results to the AGM;
- 8.2.4. Review and report to the AGM any violations of the regulations or complaints regarding the ballot counting process.

ARTICLE 9. DISCUSSION/SPEECHES AT THE AGM

9.1. Principles:

- 9.1.1. Discussions shall only take place within the designated time and must pertain to matters included in the AGM Agenda;
- 9.1.2. Shareholders wishing to raise questions must register their discussion topics through the

following methods:

- a. Shareholders may submit questions under the “Discussion” section on the Electronic Voting System at: [<http://tsccantho.ato.vn/>] or send an email to: info@tsccantho.com.vn (*before the discussion session begins*). (*Questions shall be considered valid only if they are sent from an email registered in the shareholder list provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation or from an email registered with the Company by the shareholder*);
- b. The Secretariat Committee will select and organize the shareholder questions in order of registration and forward them to the Chairing Committee.

9.2. Responses to Shareholder Questions:

- 9.2.1. Based on the submitted questions, the Chairperson or a designated member shall respond to shareholders' inquiries;
- 9.2.2. If time constraints prevent certain questions from being answered during the AGM, the Company shall provide responses in writing and/or via email.

ARTICLE 10. VOTING ON ISSUES AT THE AGM

10.1. Principles:

All issues in the AGM Agenda must be openly discussed and voted on by the AGM. Shareholders shall exercise their voting and election rights through the Electronic Voting System at: <http://tsccantho.ato.vn/>

10.2. Electronic Voting:

10.2.1. Voting procedure:

- (i). Shareholders shall select one of three voting options: “*Approve*,” “*Disapprove*,” or “*Abstain*” for each issue presented for voting at the AGM, as set up in the Electronic Voting System.
- (ii). Shareholders must *confirm* their vote for the Electronic Voting System to record the result.

10.2.2. Election procedure: (As specifically regulated in the Election Regulations)

10.2.3. Notes on electronic voting:

- (i). If a shareholder does not vote on all issues in the AGM Agenda, any issues not voted on shall be considered as not participated in the voting process by the shareholder.
- (ii). If additional issues arise outside the AGM Agenda, shareholders may vote on them. If a shareholder does not vote on these additional issues, they shall be considered as not participating in the voting process for such issues.
- (iii). Shareholders may modify their votes (but cannot cancel them), including votes on additional issues outside the AGM Agenda. The Electronic Voting System will only record the final vote at the closing time of each voting session, as specified in these Regulations.

10.3. Electronic Voting Timelines:

- (i). Voting Session 01 (*Includes: AGM Agenda; Regulations on Organization and Voting at the AGM; Election Regulations; Approval of the Chairing Committee, Secretariat, Shareholder Eligibility Verification Committee, and Vote Counting Committee*). Voting period: From 09:00 on April 2, 2025, until the AGM announces the end of Voting Session 01.
- (ii). **Voting Session 02** (*Includes: Reports and Proposals presented at the AGM; List of Candidates for the Independent BOD Member Position*) Voting period: From 09:00 on April 2, 2025, until the AGM announces the end of Voting Session 02.
- (iii). **Election Session:** Election period: From 09:00 on April 2, 2025, until the AGM announces the end of the election process.

(iv). **Voting Session 03** (*Includes: Approval of Vote Counting Results, AGM Meeting Minutes, and AGM Resolutions*): Voting period: After the Vote Counting Committee and Secretariat read the full text of the Vote Counting Report, AGM Meeting Minutes, and AGM Resolutions, until the AGM announces the end of Voting Session 03.

Shareholders may access the Electronic Voting System and cast their votes from the specified times above, except in cases of system maintenance or other circumstances beyond the Company’s control. Once the voting period ends, the system will not record any further electronic voting results.

10.4. Voting Rules:

Issues requiring voting approval at the AGM shall be passed if they receive an affirmative vote of more than 50% of the total voting shares represented at the AGM. For certain voting matters as specified in Clause 1, Article 21 of the Company’s Charter, approval shall require at least 65% affirmative votes of the total voting shares represented at the AGM.

ARTICLE 11. RECORDING OF VOTING/ELECTION RESULTS

The Ballot Counting Committee shall verify, consolidate, and report the ballot counting results for each agenda item in the AGM Program. The voting results shall be announced before the conclusion of the meeting.

ARTICLE 12. AGM MINUTES AND RESOLUTIONS

The AGM Minutes and Resolutions must be read and approved before the closing of the AGM.

ARTICLE 13. ENFORCEMENT OF THE REGULATIONS

Shareholders attending the AGM must strictly comply with the Regulations on Organization and Voting at the AGM. Any violations of these Regulations shall be reviewed by the Chairing Committee, which may take appropriate action in accordance with the Company’s Charter and legal regulations.

These Regulations on Organization and Voting at the AGM shall take effect immediately after being approved by the AGM.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Nguyen Trong Thanh



APPENDIX

GUIDELINES FOR ONLINE PARTICIPATION AND ELECTRONIC VOTING 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

I. LOGGING INTO THE SYSTEM

Shareholders are kindly requested to access the Electronic Voting System via the following link: <http://tsccantho.ato.vn/> to participate in the AGM. Click on the "LOG IN" button on the main interface screen.



Shareholders must enter their "USERNAME" and "PASSWORD", which are printed in the Meeting Invitation Letter sent to them. If a shareholder has not received the Meeting Invitation Letter, please contact the Company to obtain the relevant login information (*Ms. Duong - (84-24) 73094688 / Ext: 211*).

ĐĂNG NHẬP ✕

II. VOTING ON ISSUES AT THE AGM

After logging in, on the main screen, shareholders can review their displayed personal information and check the AGM progress status. Shareholders must click on the "PROCEED" button for each voting session to cast their votes.

The first three voting items will be available for voting and election from 09:00 AM on April 2, 2025.

Biểu quyết	Thảo luận
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1 - THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH, QUY CHẾ ĐẠI HỘI, ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2 - THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ DANH SÁCH ỨNG VIÊN THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>
PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3 - THÔNG QUA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU VÀ BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI	<input style="background-color: #0056b3; color: white; padding: 5px 10px;" type="button" value="Tiến hành"/>

For voting matters, shareholders must select one of the three options: "APPROVE", "DISAPPROVE", or "NO OPINION", then click on the corresponding submit button:

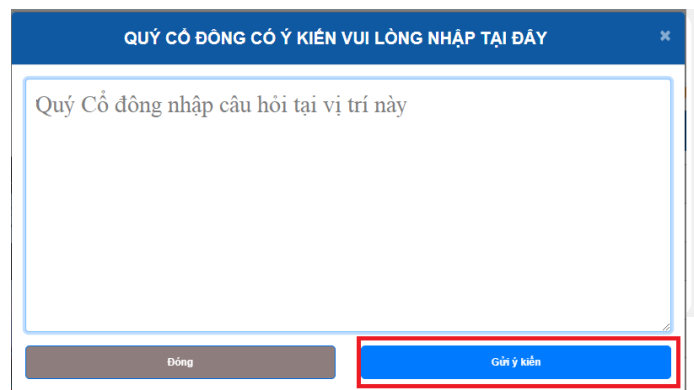
The system will record and save the voting results.

If a shareholder wishes to change a previously submitted vote, they may do so before the voting deadline announced by the Chairperson by following the same voting procedure. The system will record only the final vote submitted before the deadline.

III. DISCUSSION AND SUBMITTING QUESTIONS AT THE AGM:

To submit a question to the Chairing Committee, shareholders must click on the "DISCUSSION" button, then click "ENTER QUESTION". Shareholders should note that questions can only be submitted through this method or by sending an email to: info@tsscanto.com.vn (**before** the discussion session begins). (*Questions will only be considered valid if they are sent from an email registered in the shareholder list provided by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation or from an email previously registered with the Company*)

After entering the question, shareholders must click on "**SUBMIT OPINION**" to send the question to the Chairing Committee.



IV. ADDITIONAL ELECTION OF AN INDEPENDENT BOARD MEMBER

Shareholders can cast their votes by clicking on the "CUMULATIVE VOTING" option to allocate votes equally among all candidates or concentrate their votes on one or multiple candidates.

If shareholders do not wish to distribute votes equally or accumulate votes, they must enter the exact number of votes for each candidate in the "NUMBER OF VOTES CAST" field. (Number of votes cast = Number of shares owned × Number of members to be elected).

Shareholders must **click on "SUBMIT VOTE"** to complete the election process.



HỌ VÀ TÊN	BẦU DÒN PHIẾU (SL BẦU: 1)	SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU (100)
Nguyễn Văn A	<input type="checkbox"/>	<input type="text"/>

Hanoi, [Date] [Month] 2025

DRAFT

**ELECTION REGULATIONS
FOR THE INDEPENDENT BOARD MEMBER**

AT THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

I. Objectives:

- Ensure compliance with the law and the Company's Charter;
- Ensure the principles of transparency, democracy, and the legitimate rights of all shareholders;

II. Principles for Electing an Independent Board Member ("BOD")

1. The election process must strictly comply with legal regulations and the Company's Charter.
2. Voting rights are calculated based on the number of shares owned or represented. Election results are determined based on the number of voting shares of the attending shareholders.
3. Each shareholder may only use one ballot per election round, corresponding to the number of shares owned or represented.
4. Members of the Vote Counting Committee shall not be included in the list of nominated or self-nominated candidates for the BOD.

III. Qualifications and Conditions for the Independent BOD Member

Pursuant to Article 155 of the Enterprise Law, Article 275 of Decree 155/2020/ND-CP, and Article 25 of the Company's Charter, an Independent BOD Member must meet the following qualifications and conditions:

1. Must not belong to any of the prohibited categories stipulated in Clause 2, Article 17 of the Enterprise Law 2020;
2. Must have professional qualifications and experience in business administration or in the Company's business sector, and does not necessarily have to be a shareholder of the Company;
3. May concurrently serve as a BOD member of another company;
4. May serve as a BOD member in a maximum of five (05) other companies;
5. Must not be currently employed by the Company, its parent company, or its subsidiaries, and must not have worked for any of these entities within the past three (03) consecutive years;
6. Must not be receiving a salary or remuneration from the Company, except for allowances granted to BOD members under Company regulations;
7. Must not have a spouse, biological/adoptive parents, biological/adoptive children, or biological siblings who are major shareholders, managers of the Company, or its subsidiaries;
8. Must not directly or indirectly own at least 1% of the total voting shares of the Company;
9. Must not have served as a BOD member or Supervisory Board member of the Company within the past five (05) consecutive years, except in cases of continuous reappointment for two consecutive terms.
10. Must meet any other requirements stipulated by applicable laws and the Company's Charter.

IV. Principles for Selecting Elected Candidates to the Board of Directors:

1. The number of elected Independent BOD Members is determined based on the candidates with the highest number of votes.
2. In case no Independent BOD Member can be selected due to multiple candidates receiving an equal number of votes, a re-election will be held among these candidates to determine the one with the highest votes.
3. Any arising issues will be submitted for direct shareholder opinion during the AGM.

V. Voting Method

1. The election shall be conducted using the Cumulative Voting Method (*Clause 3, Article 148 of the Enterprise Law 2020*). Accordingly, each shareholder's total number of votes is determined by multiplying their owned shares by the number of BOD members to be elected.
2. Shareholders attending the AGM have the right to concentrate all their votes on one or multiple candidates.
3. Shareholders attending online must access the Electronic Voting System and proceed with the election process.

VI. Voting Ballot

1. Voting Format: The voting ballot is an online voting ballot, which is cast directly via the Electronic Voting System at: <http://tsccantho.ato.vn/>.
2. Voting Process:
 - Shareholders exercise their voting rights by selecting the "CUMULATIVE VOTING" option to distribute votes equally among all candidates or concentrate votes on one or multiple candidates.
 - If shareholders do not wish to vote equally or accumulate votes, they may manually enter the number of votes allocated to each candidate in the "NUMBER OF VOTES CAST" field.
 - Shareholders must click "SUBMIT VOTE" to complete the election process.
3. Voting Period:

Shareholders must complete their votes within the electronic voting period, as specified in the Regulations on Organization and Voting at the AGM, issued by the Company.

VII. Recording of Election Results

After the election process is completed, the Electronic Voting System will automatically record the results and finalize the election process. The Vote Counting Committee shall proceed with the vote verification and announce the results at the AGM

VIII. Effectiveness of Implementation:

1. This Election Regulations document has been publicly disclosed before the AGM, and shareholder votes were collected before the election process was conducted.
2. If approved by the General Meeting of Shareholders, these Regulations shall become mandatory for all shareholders.

**ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS
CHAIRMAN**

Nguyen Trong Thanh

DRAFT

RESOLUTION

2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY

- Pursuant to the Enterprise Law 2020 and its amendments, supplements, and guiding regulations;
- Pursuant to the Securities Law 2019 (amended and supplemented 2024) and documents guiding its implementation;
- Pursuant to the Charter of Techno- Agricultural Supplying Joint Stock Company (the "Company");
- Pursuant to the Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders No. 01/2025/BB-ĐHĐCĐ, dated 09/04/2025,

RESOLVES:

Article 1. Approval of the Board of Directors ("BOD") Report for 2024 and the 2025 Activity Plan.

Article 2. Approval of the Supervisory Board ("SB") Report for 2024 and the 2025 Activity Plan..

Article 3. Approval of the Executive Board Report for 2024 and the 2025 Activity Plan.

Article 4. Approval of the Profit Distribution Plan for 2024 and the Business Plan for 2025, as per Proposal No. 01/2025/TT-ĐHĐCĐ, with the main details as follows:

1. Profit Distribution Plan for 2024

No.	Items	Amount (million dong)
1	Revenue from sales and services	628,702
2	Total pre-tax accounting profit	49,793
3	Net profit after corporate income tax (CIT)	30,022
4	Dividend for 2024	0

Reason for not distributing dividends in 2024: The Company is focusing on stabilizing production and business operations after a period of underperformance; additionally, the Company will continue to expand its investment and business activities.

2. Business Plan for 2025

Indicators	Year 2025	
	2025 Plan (million dong)	% Increase/Decrease Compared to 2024
Revenue from sales and services	939,502	49.44%
Net profit after tax	49,356	64.40%
Net profit after tax / Revenue from sales and services (%)	5.25%	

Article 5: Approval of the 2024 Audited Financial Statements, as presented in Proposal No. 02/2025/TT-ĐHĐCĐ, with the following key figures:

Unit: Million dong

No.	Target	Value
1	Total Assets	2,940,096
2	Liabilities	476,665
3	Shareholders' Equity	2,463,431
4	Total Revenue	628,702
5	Profit Before Tax	49,793
6	Profit After Tax	30,022
7	Parent Company's Profit After Tax	1,030

Article 6: Approval of the selection of an audit firm to review the Company's 2025 operations, as presented in Proposal No. 03/2025/TT-DHĐCĐ, with the following main contents:

1. List of audit firms:

- 1.1. AASC Auditing Firm Co., Ltd.
- 1.2. ASCO Auditing and Valuation Firm Co., Ltd.
- 1.3. Moore AISC Auditing and Information Technology Services Co., Ltd.
- 1.4. A&C Auditing and Consulting Co., Ltd.
- 1.5. Vietnam Auditing and Valuation Co., Ltd. (VAE)
- 1.6. VACO Auditing Co., Ltd.
- 1.7. UHY Auditing and Consulting Co., Ltd.
- 1.8. CPA Vietnam Auditing Co., Ltd.
2. The BOD is authorized to select an audit firm from the above list to audit the Company's 2025 operations. Additionally, the CEO is assigned to sign the audit contract and decide on related matters concerning the audit agreement.
3. If the BOD is unable to select an audit firm from the list above, the General Meeting of Shareholders authorizes the BOD to select another firm that ensures the best interests of the Company.

Article 7: Approval of the 2024 remuneration settlement and the 2025 remuneration plan for the Board of Directors (BOD) and the Supervisory Board (SB), as presented in Proposal No. 04/2025/TT-DHĐCĐ, with the following details:

1. 2024 BOD and SB Remuneration Settlement:

No.	Position	Number of members	Monthly Remuneration per Person (VND)	Total 2024 Remuneration (VND)	Total Remuneration Paid in 2024 (VND)
A. BOD Remuneration					
1	Chairman of the BOD	1	4,000,000	48,000,000	48,000,000
2	BOD Members	4	3,000,000	144,000,000	119,400,000 (*)
B. SB Remuneration					
1	Head of SB	1	2,000,000	24,000,000	24,000,000
2	SB Members	2	1,500,000	36,000,000	36,000,000
Total				252,000,000	227,400,000

In 2024, Mr. Nguyen Tuan Tu, Independent Member of BOD, declined to receive remuneration as per his personal request; therefore, the Company did not disburse remuneration for Mr. Tu.

2. 2025 BOD and SB Remuneration Plan

No.	Position	Number of members	Monthly Remuneration per Person (VND)	Total 2025 Remuneration (VND)
A. BOD Remuneration				
1	Chairman of the BOD	1	8,000,000	96,000,000
2	BOD Members	4	6,000,000	288,000,000
B. SB Remuneration				
1	Head of SB	1	5,000,000	60,000,000
2	SB Members	2	4,000,000	96,000,000
Total				540,000,000

Article 8: Approval of revenue-generating and expense-incurring contracts between the Company and related parties, as well as other matters under the authority of the General Meeting of Shareholders, as presented in Proposal No. 05/2025/TT-DHĐCĐ.

Article 9: Approval of the dismissal and additional election of an Independent BOD Member for the 2024-2029 term, as presented in Proposal No. 06/2025/TT-DHĐCĐ, specifically:

1. Approval of the dismissal of Mr. Nguyen Tuan Tu from the Independent BOD Member position, effective from .../.../2025;
2. Approval of the additional election of one (01) Independent BOD Member for the 2024-2029 term, with the election results as follows:

NO.	FULL NAME	POSITION	EFFECTIVE DATE
1		Independent Member of BOD	

Article 10: The General Meeting of Shareholders assigns the BOD and the CEO of the Company to be responsible for monitoring, supervising, and organizing the implementation of this Resolution in compliance with the law and the Company's Charter.

The General Meeting of Shareholders assigns the Supervisory Board to oversee and inspect the activities of the BOD and the CEO in executing this Resolution in accordance with the law and the Company's Charter.

The BOD, Supervisory Board, CEO, Departments, Divisions, Units, and related individuals within the Company are responsible for enforcing this Resolution.

Article 11. This Resolution takes effect from the date of signing. This Resolution was fully approved by the General Meeting of Shareholders at the 2025 Annual General Meeting.

Recipients:

- Website and Public Disclosure;
- Archived: BOD Secretariat, Office.

**ON BEHALF OF THE GENERAL
MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

Nguyen Trong Thanh



LETTER OF AUTHORIZATION

TO ATTEND THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY (TSC)

**To: THE BOARD OF DIRECTORS
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY (TSC)**

Name of Shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number: issued on / / at

Securities transaction code (for foreign shareholders):

Owned: shares. *In words:*

By this power of attorney, I hereby authorize:

Mr. (Ms.)

ID Card/Passport number: issued on / / at

or:

Mr. **Nguyen Trong Thanh** – Chairman of the Board of Directors of TSC

Ms. **Vo Thi Hong Tham** – Member of Board of Directors of TSC

Mr./Ms. is the representative authorized to attend and vote on my behalf at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company, as a representative for all shares I own.

The representative is authorized to represent me and decide on all issues validly raised at the General Meeting. The representative agrees to the above authorization and signs the Approving below and shall be legally responsible for the implementation of this authorization.

This authorization is only valid during the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company.

....., date month year 2025

AUTHORIZED PARTY

(Sign and print full name)

THE MANDATOR

(Sign and print full name, stamp (if any))



VOTING FORM
THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Name of Shareholder:
ID Card (Passport/Business registration) number:
Number of shares owned and represented:

Table with 5 columns: No, Contents, Agree, Disagree, No opinion. It lists 10 items for shareholder approval, including reports, financial statements, and board elections.

Instructions: Shareholders vote by marking "X" on ONE of the following options: Agree, Disagree, No opinion for each voting content.

....., date ... month year 2025
SHAREHOLDER/
AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF
SHAREHOLDER
(sign, print your full name)

Note: Shareholders/shareholder representatives must return this ballot to the counting team after the voting is completed.

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

NOMINATION FORM
INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY (TSC)
FOR THE 2024-2029 TERM

To: The Annual General Meeting of Shareholders

Name of shareholder:

ID Card (Passport/Business registration) number: issued on/...../..... at

Address:

Representing the group of shareholders (In case of nomination by the group of shareholders):

.....

.....

Number of shares owned:

Pursuant to the Notice of the Board of Directors on nomination and candidacy for additional independent members of the Board of Directors for the 2024-2029 term and current legal regulations, we/I agree to nominate:

Mr./Ms.:, date of birth:

ID Card (Passport) number:

Issued on:at:

Permanent address:

Candidate for the position: **Independent Member of the Board of Directors** of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders

(Attached is the nominee's CV and related documents)

We/I undertake that Mr/Ms fully meets the conditions to become an independent member of the Board of Directors of TSC.

We/I undertake to meet the qualifications for nomination as a member of the Board of Directors and take full responsibility for the accuracy, honesty and legality of this nomination.

....., date month year 2025

NOMINEE

SHAREHOLDER

**LIST OF SHAREHOLDERS
NOMINATING CANDIDATES FOR THE BOARD OF DIRECTORS
OF TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY
FOR THE 2024-2029 TERM**

(In case of nomination by the group of shareholders)

*(Attached is the Candidate Nomination Form for the Board of Directors of Techno-Agricultural
Supplying Joint Stock Company dated/....../.....)*

No	Name of Shareholder	Number of shares owned	Percentage of shares owned/ Total shares
1			
2			
3			
Total			

SIGNATURE OF SHAREHOLDERS IN SHAREHOLDER GROUP

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

APPLICATION FOR CANDIDACY
INDEPENDENT MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS OF
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY (TSC)
FOR THE 2024-2029 TERM

To: The Annual General Meeting of Shareholders

Name of Candidate:, date of birth:

ID Card/Passport number:

Issued on: at:

Permanent address:

Number of shares owned:

Pursuant to the Notice of the Board of Directors of the Company on the nomination and candidacy for additional independent members of the Board of Directors for the term 2024-2029 and current legal regulations, I consider myself qualified to run for election according to the provisions of law and the Company's Charter.

Therefore, I hereby submit this Application with my CV and related documents to the Organizing Committee of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders to register for the position: **Independent member of the Board of Directors** of Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of the Company.

I commit to meeting the requirements for candidacy for independent member of the Board of Directors and take full responsibility for the accuracy, honesty and legality of this candidacy.

Sincerely!

....., *date* *month* *year* 2025

APPLICANT

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CANDIDATE'S PROFILE
INDEPENDENT MEMBER OF THE BOARD OF DIRECTORS
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY (TSC)

1/ Full name:	
2/ Gender:	
3/ Date of birth:	
4/ Place of birth:	
5/ ID Card/Passport:	Issued on: at:
6/ Nationality:	
7/ Ethnicity:	
8/ Permanent address:	
9/ Telephone:	
10/ Email:	
11/ Professional qualifications:	
12/ Work process:	
-	
-	
13/ Total number of shares owned at TSC:	
14/ Holding commitments (if any):	

....., date month year

CANDIDATE



**THE 2025 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
TECHNO-AGRICULTURAL SUPPLYING JOINT STOCK COMPANY**

-----o0o-----

**VOTING FORM FOR ADDITIONAL INDEPENDENT MEMBERS
OF THE BOARD OF DIRECTORS FOR THE TERM 2024-2029**

Shareholder:.....

ID Card/Passport number:.....

Total of shares:.....

Total number of votes with the right to vote by cumulative voting method: Total number of shares owned multiplied by the number of members elected.

Even vote

NO	CANDIDATE	POSITION	NUMBER OF VOTES
1		Independent Member of BOD	
2		Independent Member of BOD	
3		Independent Member of BOD	

Notes: Shareholders vote in one of the following two cases:

(*) Shareholders mark (“X” or “√”) in the Even Vote box in case of voting equal number of votes for candidates.

(**) Shareholders shall record the specific number of votes for candidates in case of uneven voting. Shareholders may allocate all or part of total votes to one candidate (but not exceeding the total of votes of the shareholders).

Hanoi, date month year 2025

**SHAREHOLDER/
AUTHORIZED REPRESENTATIVE OF
SHAREHOLDER**
(Sign, full name)

Note:

- This ballot is only valid at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders – Techno-Agricultural Supplying Joint Stock Company (“TSC”).
- The following ballots are considered invalid:
 - + Ballots not issued by TSC (not in accordance with the prescribed form, no TSC stamp on the ballot).
 - + Ballots without the signature of the shareholder/authorized representative of the shareholder.
 - + Ballots with erasures or ballots with additional names of other people outside the list of candidates approved by the General Meeting of Shareholders.
 - + Total votes exceeds the actual number of votes of the shareholder.
 - + Other contents according to the Election Regulations.